

CMC CORPORATION

CMC TELECOM / CMC S
CMC BLUE FRANCE / C
CMC INFOSEC / CMC DI
CMC SOFT / CMC TELECOM
CMC TELECOM / CMC S
CMC INFOSEC / CMC D
CMC BLUE FRANCE / C
CMC SOFT / CMC TI / C
CMC BLUE FRANCE / C
CMC DISTRIBUTION / C
CMC SOFT / CMC TELECOM
CMC INFOSEC / CMC DI
CMC TELECOM / CMC S
CMC SOFT / CMC TELECOM
CMC INFOSEC / CMC D
CMC BLUE FRANCE / C
CMC SOFT / CMC TELECOM

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



ANNUAL REPORT 2010

CMC SI / CMC CIBER /
COM / CMC TI / CMC S
TION / CMC CIBER / C
MC TI / CMC BLUE FRA
SION / CMC DISTRIBUTION
/ CMC CIBER / CMC C
/ CMC CIBER / CMC TELE
COM / CMC TI / CMC S
/ CMC SI / CMC CIBER /
MC TI / CMC BLUE FRANCE
TION / CMC CIBER / CMC TI
MC SI / CMC CIBER / CMC
MC TI / CMC BLUE FRANCE
SION / CMC DISTRIBUTION
COM / CMC TI / CMC S
MC TI / CMC BLUE FRANCE



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC
HƯỚNG TỚI TƯƠNG LAI SỐ

Trụ sở : Tầng 17 - CMC Tower, Đường Duy Tân, Phường Dịch Vọng
Hầu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại : (04) 3795 8668 | Fax: (04) 3795 8989
Chi nhánh : 111-121 Ngõ Gia Tự, Phường 2, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (08) 3833 0579 | Fax: (08) 3833 0580
www.cmc.com.vn



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC
HƯỚNG TỚI TƯƠNG LAI SỐ



Mục lục

01 THÔNG ĐIỆP

07	Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị
----	---

02 GIỚI THIỆU

08	Tầm nhìn và sứ mệnh
09	Mục tiêu chiến lược đến năm 2012
10 - 11	Lịch sử phát triển
12 - 13	Vị thế trên thị trường
14 - 15	Lĩnh vực kinh doanh
16 - 17	Các giải thưởng đã đạt được

03 HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

20 - 21	Lĩnh vực tích hợp hệ thống
24 - 25	Lĩnh vực phần mềm
28 - 29	Lĩnh vực Viễn thông - Internet
32 - 33	Lĩnh vực Sản xuất Máy tính
36 - 37	Lĩnh vực Thương mại và Phân phối sản phẩm ICT

04 BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

42 - 43	Báo cáo của HĐQT
44 - 45	Báo cáo của Ban Điều hành
48 - 49	Báo cáo Tài chính

05 CMC NĂM 2010

68 - 74	Tổ chức
75 - 77	Nhân sự
78	Hoạt động nghiên cứu và phát triển
79 - 80	Hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát
81 - 82	Thống kê Cổ đông
83	Các hoạt động đã thực hiện với các nhà đầu tư
84 - 85	Nộp ngân sách Nhà nước và các hoạt động vì Cộng đồng
86 - 88	Các sự kiện tiêu biểu năm 2010

Các khái niệm

Công ty	:	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC/Tập đoàn CMC
CMC	:	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC/Tập đoàn CMC
CMC SI	:	Công ty TNHH Tích hợp Hệ thống CMC
CMS	:	Công ty TNHH Sản xuất Máy tính CMS
CMC Soft	:	Công ty TNHH Giải pháp Phần mềm CMC
CMC Distribution	:	Công ty TNHH Phân phối CMC
CMC Telecom	:	Công ty Cổ phần Dịch vụ Viễn thông CMC
CMCTI	:	Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC
CMC Infosec	:	Công ty Cổ phần An ninh An toàn Thông tin CMC
CTCP	:	Công ty Cổ phần
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
Cổ phiếu	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
Điều lệ	:	Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
BKS	:	Ban Kiểm soát
BDH	:	Ban Điều hành
CBNV	:	Cán bộ nhân viên
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
TTGDCK	:	Trung tâm Giao dịch Chứng khoán
SGDCK	:	Sở Giao dịch Chứng khoán
DT	:	Doanh thu
LN	:	Lợi nhuận
TS	:	Tài sản
TSCĐ	:	Tài sản cố định
TSLĐ	:	Tài sản lưu động
CNTT	:	Công nghệ thông tin
CNTT-VT	:	Công nghệ thông tin Viễn thông
ICT	:	Công nghệ thông tin Viễn thông
e-Business	:	Kinh doanh điện tử
Outsourcing	:	Dịch vụ thuê ngoài
ERP	:	Enterprise Resources Planning: Quản trị nguồn lực doanh nghiệp
ITO	:	Information Technology Outsourcing - Dịch vụ thuê ngoài công nghệ thông tin
BPO	:	Business Process Outsourcing - Dịch vụ thuê ngoài tác nghiệp
OEM	:	Original Equipment Manufacturer - Đối tác sản xuất thiết bị chuẩn
Local OEM	:	Local Original Equipment Manufacturer - Đối tác sản xuất thiết bị chuẩn khu vực
Local Hero	:	Các nhà sản xuất thiết bị chuẩn đứng đầu khu vực Châu Á Thái Bình Dương.
Bộ TT&TT	:	Bộ Thông tin và Truyền thông
VAIP	:	Hội Tin học Việt Nam
HCA	:	Hội Tin học Thành phố Hồ Chí Minh
VINASA	:	Hiệp hội Doanh nghiệp phần mềm Việt Nam
TP	:	Thành phố

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC	
Tên đăng ký tiếng Việt	: Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
Tên viết tắt	: CMC Corporation
Ngày thành lập	: 26/05/1993
Trụ sở	: Tòa nhà CMC, Phố Duy Tân, cụm TTCN & CNN, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu giấy, Hà Nội
Lĩnh vực hoạt động	: CNTT - Viễn thông - eBusiness
Vốn điều lệ	: 720.000.000.000 VNĐ
Vốn chủ sở hữu	: 635.362.670.000 VNĐ
Số lượng cổ phiếu niêm yết	: 63.536.267 cổ phiếu
Mã cổ phiếu	: CMG
Sàn niêm yết	: Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh - HoSE
Ngày niêm yết	: 22/01/2010



Chúng tôi có niềm tin rằng với những cải tổ mạnh mẽ từ năm 2010 tới nay cho vấn đề tổ chức, nhân sự, tập trung đầu tư mạnh cho năng lực cạnh tranh cốt lõi sẽ đem lại những kết quả tốt đẹp cho các CBNV của CMC cũng như các cổ đông.

01 THÔNG ĐIẾP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thưa quý cổ đông và các nhà đầu tư!

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm của Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, các đối tác và các nhà đầu tư đối với Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC trong thời gian qua.

CMC đã kết thúc năm tài chính 2010 từ tháng 1 năm 2010 đến hết tháng 3 năm 2011. Năm 2010 là năm Việt Nam có rất nhiều những bất ổn về kinh tế và xã hội, những yếu tố bất ổn của hệ thống tài chính - tiền tệ và tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt. Trong bối cảnh đó nhiều yếu kém nội tại về mặt quản lý, những thiếu hụt về nhân lực xuất sắc, những vấn đề về định hướng phát triển đã được bộc lộ. Phân phối và máy tính CMS là hai lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề của chính sách tiền tệ và cạnh tranh. Lĩnh vực đầu tư mới như dịch vụ viễn thông đang có kết quả lỗ trong kỳ.

Tất cả những vấn đề trên đã tác động không tốt đến kết quả sản xuất kinh doanh tổng hợp của CMC. Năm 2010, tổng doanh thu thuần năm kế hoạch (5 quý) đạt 4.497 tỷ đồng, hoàn thành 90% kế hoạch năm. Doanh thu so với cùng kỳ năm trước tăng 4%. Lợi nhuận trước thuế đạt trên 59 tỷ đồng, đạt 30% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ đạt trên 44 tỷ đồng. Nộp ngân sách nhà nước đạt 415,5 tỷ đồng tăng 54% so với năm 2009. Hội đồng quản trị, Ban Điều hành xin nhận trách nhiệm trước cổ đông về việc không hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh do Đại hội cổ đông đề ra.

Nhận thức được những khó khăn và thách thức, từ giữa năm 2010, các hành động quyết liệt nhất đang được áp dụng trong toàn bộ CMC bao gồm những cải tổ lớn, tái cơ cấu về chiến lược, về tổ chức ở CMC SI, ở CMS cũng như những nỗ lực cải tiến, điều chỉnh về chiến lược, tổ chức, thay đổi nhân sự các cấp đang được tiến hành ở các công ty thành viên khác. Những biện pháp phòng ngừa rủi ro tài chính đã được xác lập tại các đơn vị có giao dịch tiền tệ lớn như CMC Distribution, CMS và CMC SI. Nâng cao năng lực quản lý và kỹ năng lãnh đạo của lãnh đạo, các cấp quản lý là nhiệm vụ trọng tâm đang được tiến hành. Củng cố và phát triển con người CMC với các đặc tính cơ bản như năng động, sáng tạo, có trách nhiệm và giỏi giang được chúng tôi coi là phương tiện quan trọng để có thể đạt được mục tiêu đã đề ra, vượt qua những khó khăn và thách thức.

Tuy nhiên CMC vẫn tự hào về nhiều sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi đang có vị thế trên thị trường, có năng lực cạnh tranh, có hàm lượng chất xám cao, có mô hình kinh doanh độc đáo, có lợi thế cạnh tranh về giá cả. Chúng tôi có năng lực cung cấp dịch vụ hạ tầng chuyên nghiệp của CMC SI; có các sản phẩm phần mềm và giải pháp/dịch vụ phần mềm của CMC Soft; có sản phẩm an ninh an toàn thông tin của CMC Infosec; có dịch vụ ERP của CIBER-CMC đang ngày càng phát triển; có dịch vụ viễn thông cơ bản với công nghệ mới FTTx; có dịch vụ tích hợp viễn thông & giá trị gia tăng của CMC Telecom, CMC TI & NetNam; có sản phẩm Bluefone & CMS; có những hoạt động thương mại có quy mô lớn của CMC Distribution. CMC chúng tôi được VNR 500 xếp hạng 151 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất và đứng thứ 32 trong top 500 doanh nghiệp tư nhân hàng đầu Việt nam. Đặc biệt hơn nữa Tập đoàn Công nghệ CMC đã được Chủ tịch nước Quyết định trao tặng Huân chương Lao động Hạng Nhì.

Mục tiêu của CMC trong năm 2011 sẽ tương đối thận trọng với sự chú trọng đến yếu tố an toàn trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều biến động khó lường. Song song với mục tiêu lợi nhuận phù hợp, chúng tôi sẽ quyết tâm thực hiện các mục tiêu phát triển, xây dựng những năng lực cạnh tranh cốt lõi làm tiền đề cho sự phát triển mạnh mẽ vào năm 2012.

Phát huy nội lực và kết quả đạt được trong 18 năm qua, tự tin với vị thế vững mạnh trên thương trường, năng lực tài chính ổn định cùng đội ngũ nhân viên năng động, sáng tạo, chuyên nghiệp cùng với những cải cách đã và đang tiến hành, CMC sẽ hoàn thành được các mục tiêu kinh doanh năm 2011.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, tôi xin gửi lời cảm ơn đến tất cả khách hàng, các đối tác đã tin tưởng và hỗ trợ CMC trong suốt thời gian vừa qua. Xin cảm ơn toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty đã không ngừng nỗ lực để đóng góp vào thành công chung của CMC ngày hôm nay. Và xin cảm ơn Quý cổ đông đã tin tưởng và đồng hành cùng chúng tôi.

Ông Hà Thế Minh
Chủ tịch Hội đồng quản trị

02

GIỚI THIỆU

Tầm nhìn và sứ mệnh
Mục tiêu chiến lược đến năm 2012
Lịch sử phát triển
Vị thế trên thị trường
Lĩnh vực kinh doanh
Các giải thưởng đã đạt được

MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC TỚI NĂM 2012

Trở thành tập đoàn hàng đầu trong 3 lĩnh vực
(IT - Telecom - eBusiness)

Doanh thu 500 triệu đô la Mỹ

Mang lại những giá trị thiết thực cho cổ đông, cho nhân viên
công ty cũng như cho cộng đồng.

TẦM NHÌN VÀ SỨ MỆNH

Tập đoàn Công nghệ CMC không ngừng phấn đấu để phát triển mạnh mẽ 3 trụ cột chiến lược là công nghệ thông tin (IT), viễn thông (Telecom) và kinh doanh điện tử (eBusiness) bằng phương thức không ngừng sáng tạo, đổi mới trong nghiên cứu và ứng dụng các giải pháp công nghệ cao, góp phần đưa xã hội Việt Nam tiến nhanh vào tương lai số. Qua đó, CMC tin tưởng sẽ đem lại sự hài lòng cho khách hàng, lợi nhuận cho các cổ đông và cuộc sống phong phú về cả vật chất lẫn tinh thần cho toàn thể cán bộ công nhân viên.

02 | GIỚI THIỆU LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN

1993

Thành lập công ty

Công ty TNHH HT&NT được thành lập với 2 sáng lập viên là kỹ sư Hà Thế Minh và kỹ sư Nguyễn Trung Chính với mục đích đưa những kết quả nghiên cứu hàn lâm vào ứng dụng thực tế. Năm 1995, HT&NT đổi tên thành Công ty TNHH Máy tính Truyền thông CMC và trở thành Công ty cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC khi thực hiện cổ phần hóa năm 2007.

Phát triển mạnh mẽ 3 mảng kinh doanh chủ lực: Tích hợp Hệ thống - Phần mềm - Sản xuất máy tính

1996

CMC tham gia vào thị trường tích hợp hệ thống, cung cấp các dịch vụ công nghệ thông tin và thành lập Phòng Tích hợp Hệ thống (CMC SI). CMC SI không ngừng phát triển và lớn mạnh thành Trung tâm Tích hợp Hệ thống (năm 1998) và trở thành Công ty Tích hợp Hệ thống CMC (năm 2006).

1998

Trong khi các doanh nghiệp CNTT Việt Nam chủ yếu thực hiện các dịch vụ CNTT và tin học cơ bản, CMC với tầm nhìn chiến lược và mong muốn tạo dựng các sản phẩm công nghệ cao đã thành lập Phòng Nghiên cứu và Phát triển Phần mềm (CMC Soft) trên sự khả quan của các kết quả nghiên cứu đã thực hiện các năm trước đó. Năm 1998, CMC Soft mở rộng thành Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Phần mềm và chính thức trở thành Công ty Giải pháp Phần mềm CMC năm 2006.

1999

CMC thành lập Công ty TNHH Máy tính Thế Trung (CMS) và sản phẩm máy tính thương hiệu Việt Nam - CMS ra đời. CMS đổi tên thành công ty Máy tính CMS năm 2006 và hiện đang là thương hiệu máy tính số 1 Việt Nam.

Tái cấu trúc và cổ phần hóa công ty

2006

CMC thực hiện tái cấu trúc công ty, trở thành một hệ thống các công ty thành viên liên kết chặt chẽ với nhau về mặt pháp lý, tài chính, nhân lực, thương hiệu và chiến lược phát triển. Trong đó, CMC là công ty mẹ, giữ vốn chủ sở hữu, đầu tư và định hướng chiến lược các hoạt động của các công ty thành viên. Việc tái cấu trúc và thiết lập mô hình tổ chức mới của CMC là bước đi chiến lược cho sự mở rộng, phát triển mạnh mẽ và bền vững của CMC trong thời gian tiếp theo. Tại thời điểm tái cấu trúc, CMC bao gồm 3 công ty thành viên hoạt động trong lĩnh vực CNTT: Công ty Máy tính CMC - CMS, Công ty Tích hợp Hệ thống CMC CMC SI, Công ty Giải pháp Phần mềm CMC - CMC Soft.

2007

Ngày 27/2/2007, CMC chính thức chuyển đổi thành công ty cổ phần.

Tiếp tục phát triển các sản phẩm và dịch vụ mới, chuyên nghiệp trong lĩnh vực CNTT; đầu tư mở rộng sang lĩnh vực viễn thông; đẩy mạnh khai thác thị trường quốc tế

2007

Tháng 10/2007, CMC mở rộng hoạt động kinh doanh sang lĩnh vực phân phối, thương mại và các sản phẩm ICT - Công ty Phân phối CMC (CMC Distribution) được thành lập.

Tháng 10/2007, CMC đi tiên phong trong việc trở thành nhà cung cấp dịch vụ viễn thông internet trung lập và tập trung cung cấp dịch vụ viễn thông cao cấp trên nền hạ tầng hiện đại cho các doanh nghiệp, tổ chức và khu dân cư tập trung.

2008

Tháng 1/2008, CMC liên doanh với Segmenta nhà tư vấn hàng đầu Đan Mạch về các sản phẩm của SAP để thành lập Công ty Cổ phần Liên doanh CMC-Segmenta (CMC-Se) hoạt động trong lĩnh vực tư vấn, triển khai các giải pháp ERP của SAP trên thị trường Châu Âu.

Tháng 6/2008, CMC thành lập Công ty Cổ phần An ninh An toàn Thông tin CMC (CMC Infosec) nhằm phát triển và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ an ninh an toàn thông tin, bảo vệ cho hệ thống mạng của chính phủ, các doanh nghiệp, tổ chức cũng như người sử dụng Internet tại Việt Nam.

Tháng 9/2008, CMC Telecom hợp tác với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC) thành lập Công ty cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC TI) với mục tiêu triển khai hệ thống hạ tầng viễn thông hiện đại và cung cấp cho khách hàng các dịch vụ băng thông rộng cao cấp đồng thời hợp tác chặt chẽ với CMC Telecom trong các hoạt động về viễn thông-internet. CMC Telecom sở hữu 49% cổ phần Công ty CMC TI.

2009

Tháng 9/2009, CMC thành lập Công ty TNHH CMC Blue France tại Pháp. CMC Blue France sẽ cung cấp các sản phẩm dịch vụ CNTT và VT của CMC trên thị trường Pháp và châu Âu, đặc biệt là các dịch vụ thuê ngoài công nghệ thông tin và dịch vụ thuê ngoài tác nghiệp (ITO và BPO).

Niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán

2010

Sau một quá trình lựa chọn thời điểm và chuẩn bị các thủ tục cần thiết, **ngày 22/01/2010**, Tập đoàn Công nghệ CMC đã niêm yết hơn 63,5 triệu cổ phiếu với mã CMG tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Hợp tác chiến lược mở rộng hạ tầng, dịch vụ, giải pháp

2010

Ngày 21/4/2010, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC và Tập đoàn SAP nhà cung cấp dịch vụ phần mềm hàng đầu thế giới, tuyên bố thỏa thuận hợp tác chiến lược, cùng nhau phát triển thị trường các doanh nghiệp lớn tại Việt Nam.

Tháng 5/2010, Tập đoàn Công nghệ CMC đã hoàn tất các thủ tục góp vốn đầu tư vào NetNam với tư cách là cổ đông chiến lược. Hiện nay, Tập đoàn Công nghệ CMC sở hữu 43.8% cổ phần của Công ty NetNam và là cổ đông chiến lược duy nhất của công ty này.

Ra mắt thêm nhiều thương hiệu sản phẩm, dịch vụ mới

2010

Ngày 10/4/2010, Công ty CP Hạ Tầng Viễn Thông CMC chính thức khai trương cung cấp dịch vụ GigaNet dựa trên công nghệ FTTx - GPON lần đầu tiên triển khai tại Việt Nam.

Ngày 12/1/2011 tại TP. HCM, Công ty TNHH Phân phối CMC, một thành viên thuộc Tập đoàn Công nghệ CMC, chính thức ra mắt thương hiệu điện thoại Bluefone.



VỊ THẾ TRÊN THỊ TRƯỜNG

Theo Profiles International, CMC là công ty duy nhất thuộc nhóm ngành Công nghệ thông tin lọt vào top 20 danh sách Những công ty Việt Nam hoạt động hiệu quả nhất năm 2010 với tỉ lệ doanh thu tính trên một nhân viên là gần 2 tỷ VNĐ.

Năng lực tài chính vững mạnh. Tổng vốn chủ sở hữu lớn cùng sự hợp tác với Ngân hàng AgriBank, Tập đoàn Bảo Việt và Tập đoàn Geleximco;

Hơn 1500 cán bộ giỏi chuyên môn và quản lý với sức sáng tạo không ngừng;

Đối tác Vàng của Microsoft, Symantec, APC MGE; Đối tác Bạc của Cisco; Đối tác Tích hợp hệ thống cao cấp nhất của IBM, HP, Eaton; Đối tác của SAP, Oracle, IBM trong các ứng dụng phần mềm; Đối tác của các hãng viễn thông hàng đầu Việt Nam và thế giới như AIMS, Huawei, Marubeni, VNPT, Viettel, VDC, EVN Telecom...

Tập đoàn Công nghệ CMC đứng thứ 151 trong top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam và đứng thứ 32 trong Top 500 doanh nghiệp Tư nhân hàng đầu Việt Nam, kết quả được công bố ngày 25/11/2010 của bảng xếp hạng VNR500.

- Top 5 công ty ICT hàng đầu Việt Nam (CMC Corporation);
- Top 5 công ty phần mềm hàng đầu Việt Nam (CMC Soft);
- Top 5 công ty máy tính hàng đầu Việt Nam (CMS);
- Top 5 công ty tích hợp hệ thống hàng đầu Việt Nam (CMC SI);
- Top 5 công ty phân phối phần cứng hàng đầu Việt Nam (CMC Distribution);
- Thương hiệu Quốc gia duy nhất cho máy tính CMS.

LĨNH VỰC KINH DOANH CHỦ LỰC

TÍCH HỢP HỆ THỐNG

Cung cấp các giải pháp CNTT chuyên ngành khối: Chính phủ, Doanh nghiệp, Tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm

Xây dựng giải pháp hạ tầng viễn thông CNTT

Dịch vụ Tích hợp Hệ thống

Cung cấp các hệ thống CNTT chuyên dụng

VIỄN THÔNG - INTERNET

Dịch vụ Hạ tầng Viễn thông một kết nối

Dịch vụ Lưu trữ Dữ liệu

Dịch vụ Hạ tầng Viễn thông

Dịch vụ Giá trị Gia tăng

DỊCH VỤ PHẦN MỀM

Sản xuất phần mềm đóng gói: Quản lý văn bản và tự động hóa công tác hành chính, thư viện điện tử, an toàn bảo mật, giải pháp bảo hiểm phi nhân thọ...

Dịch vụ thuê ngoài ITO và BPO

Dịch vụ phần mềm theo yêu cầu

PHÂN PHỐI SẢN PHẨM ICT

Cung cấp các giải pháp CNTT chuyên ngành khối: Chính phủ, Doanh nghiệp, Tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm

Xây dựng giải pháp hạ tầng viễn thông CNTT

Dịch vụ Tích hợp Hệ thống

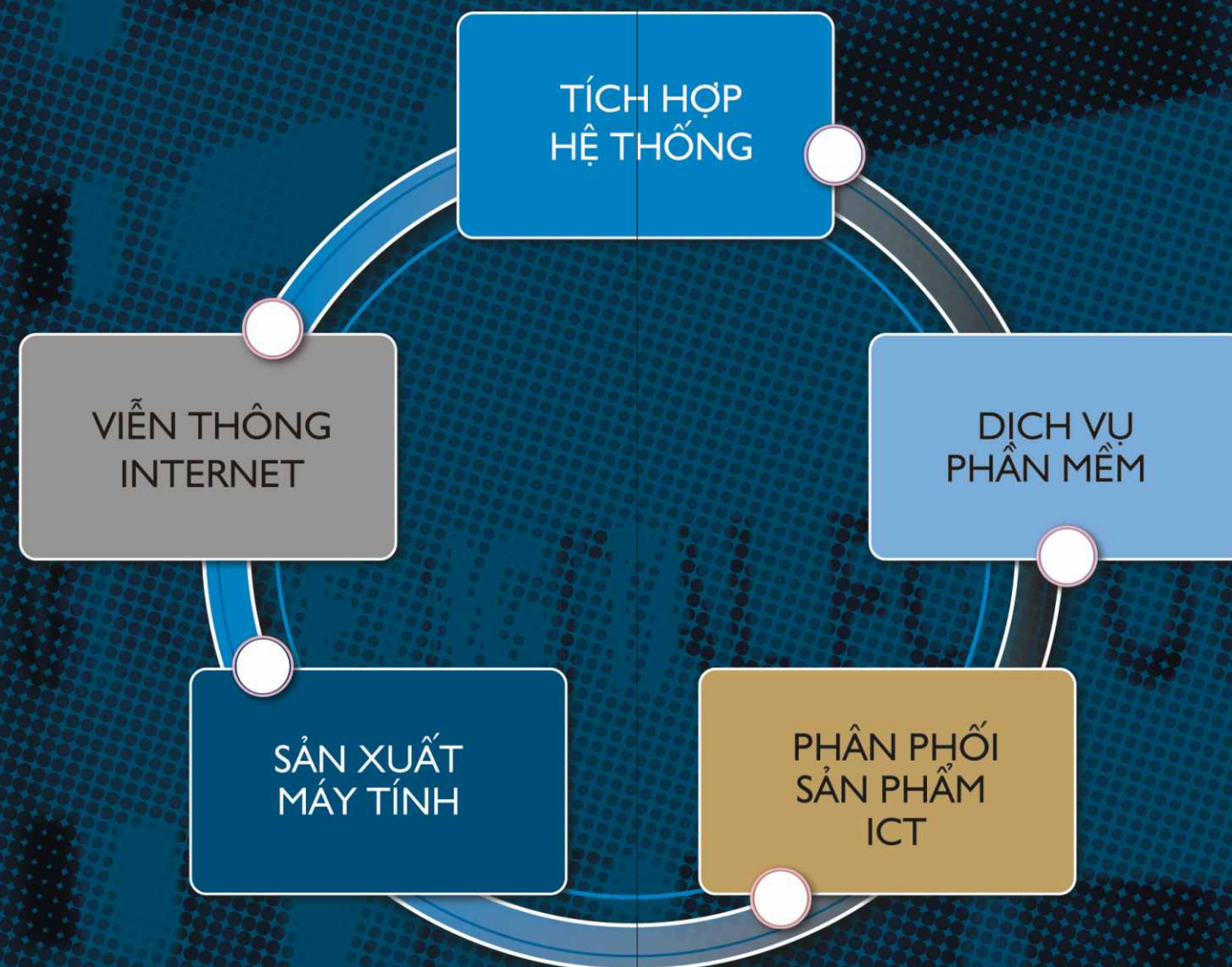
Cung cấp các hệ thống CNTT chuyên dụng

SẢN XUẤT MÁY TÍNH

Sản xuất và lắp ráp máy tính để bàn, máy tính xách tay

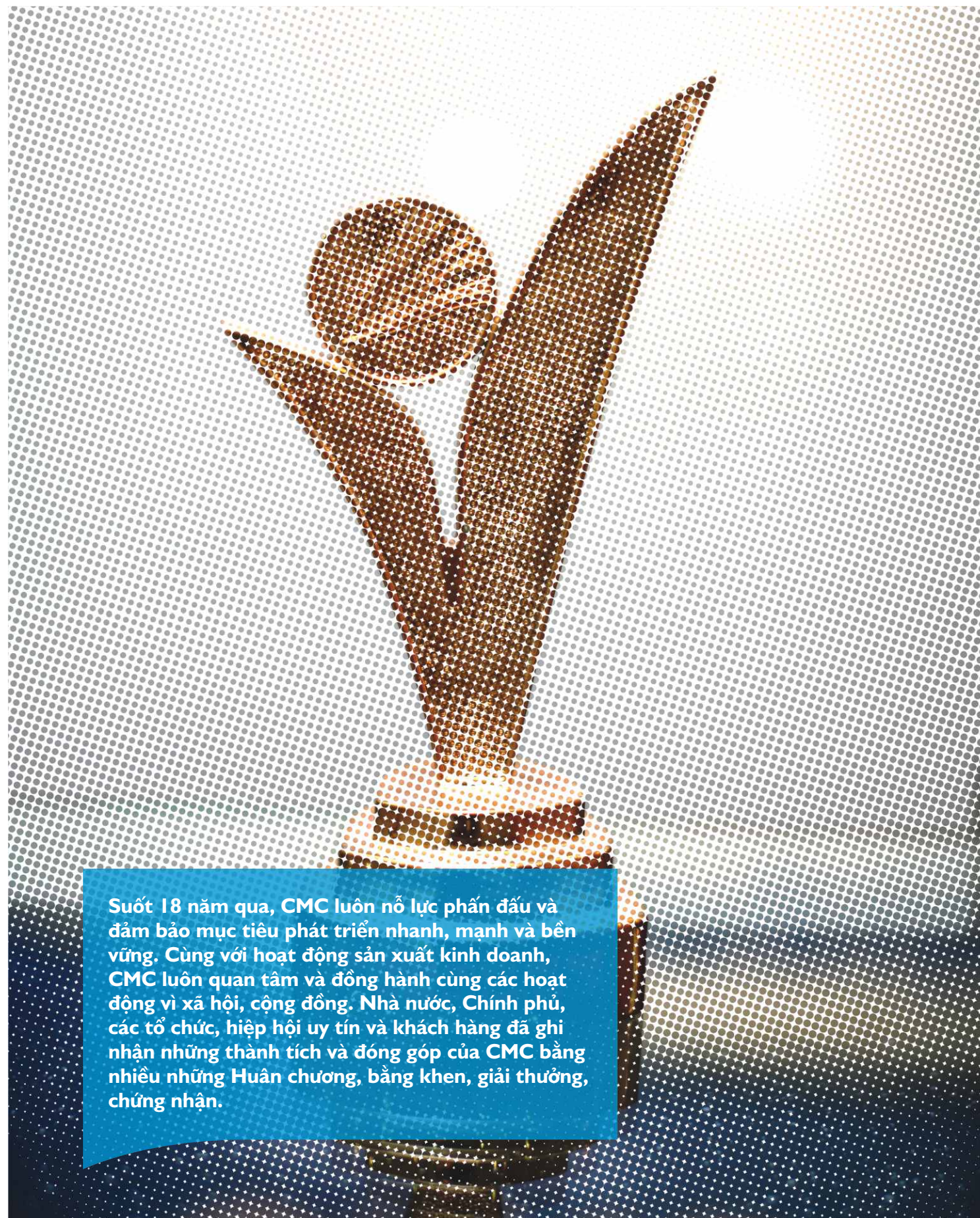
Sản xuất và lắp ráp máy chủ (server)

Sản xuất và lắp ráp máy tính bảng...

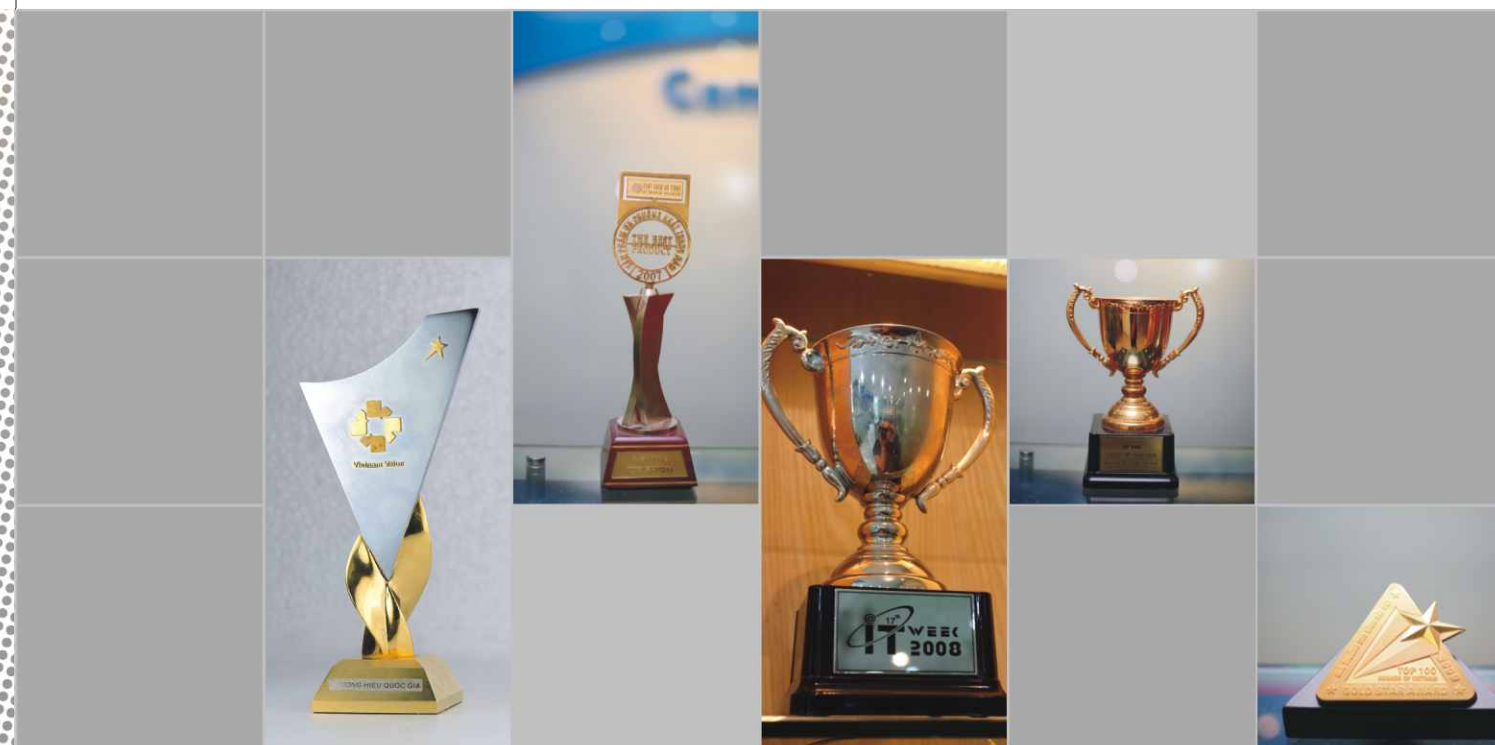


ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

- Tập đoàn CMC luôn tập trung kinh doanh trong lĩnh vực Công nghệ thông tin và Viễn thông bao gồm Dịch vụ tích hợp hệ thống, Phần mềm (nội địa và xuất khẩu), Thương mại, Sản xuất thiết bị, Dịch vụ Viễn thông và Internet.
- Xây dựng và phát triển các dịch vụ CNTT chuyên nghiệp bao gồm dịch vụ tư vấn & triển khai, cung cấp giải pháp IT tổng thể, dịch vụ phần mềm. Tỷ trọng các dịch vụ CNTT chuyên nghiệp, có giá trị gia tăng cao sẽ chiếm tỷ trọng ngày càng lớn.
- Phát triển kinh doanh thương mại và sản xuất các thiết bị (máy tính, điện thoại, các thiết bị đầu cuối).
- Đầu tư mạnh mẽ vào Hạ tầng, Dịch vụ viễn thông trong các phân đoạn thị trường doanh nghiệp và các thị trường khác, tiến tới mở rộng thị trường.
- Nghiên cứu và lựa chọn lĩnh vực phù hợp trong kinh doanh điện tử để đầu tư và phát triển, ưu tiên các lĩnh vực phục vụ doanh nghiệp.
- Tăng cường năng lực quản lý, nâng cao năng lực cốt lõi như chất lượng nguồn nhân lực, quy trình quản lý chất lượng, đặc biệt là năng lực nghiên cứu phát triển. Tăng năng suất, giảm chi phí.
- Đầu tư cơ sở hạ tầng kĩ thuật, làm nền tảng cho việc phát triển các dịch vụ chuyên nghiệp, quy mô lớn.
- Tăng quy mô công ty một cách nhanh chóng bằng đầu tư, mua hoặc sáp nhập các công ty để tạo thế đòn bẩy trên thị trường, đặc biệt là thị trường Viễn thông và Dịch vụ nội dung số.
- Mở rộng phát triển kinh doanh quốc tế trong các lĩnh vực ITO, BPO



Suốt 18 năm qua, CMC luôn nỗ lực phấn đấu và đảm bảo mục tiêu phát triển nhanh, mạnh và bền vững. Cùng với hoạt động sản xuất kinh doanh, CMC luôn quan tâm và đồng hành cùng các hoạt động vì xã hội, cộng đồng. Nhà nước, Chính phủ, các tổ chức, hiệp hội uy tín và khách hàng đã ghi nhận những thành tích và đóng góp của CMC bằng nhiều những Huân chương, bằng khen, giải thưởng, chứng nhận.



Một số giải thưởng tiêu biểu CMC đã đạt được như:

- CMC vinh dự đón nhận Huân chương Lao động hạng 3 của Chủ tịch nước Việt Nam vào năm 2005. Năm 2010, CMC vinh dự đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì của Chủ tịch nước CHXHCNVN.
- Liên tục trong 9 năm từ năm 2002 đến năm 2010, CMC nằm trong Top 5 công ty ICT Việt Nam do HCA xếp hạng.
- Liên tục trong 9 năm từ năm 2002 đến năm 2010, CMC nhận được Huy chương Vàng ICT Việt Nam dành cho đơn vị phần cứng, phần mềm, tích hợp hệ thống hàng đầu Việt Nam do HCA trao tặng.
- Liên tục trong các năm 2003, 2005, 2007, 2008, 2009, 2010, CMC nhận Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt do Hội các nhà doanh nghiệp trẻ Việt Nam trao tặng.
- Từ năm 2003, các sản phẩm phần mềm của CMC như eDocman, iLib, IU, CMC Portal nhận được Giải thưởng Sao Khuê do Vinasa trao tặng.
- Năm 2010, máy tính thương hiệu CMS của CMC lần thứ 2 liên tiếp vinh dự được Chính phủ trao tặng biểu trưng "Thương hiệu Quốc gia" cao quý. Bên cạnh đó, CMS cũng nhận được nhiều bằng khen, giải thưởng cao quý của các Bộ ban ngành, tổ chức, hiệp hội trong cả nước: Máy tính Thương hiệu Việt Nam hàng đầu 2010, Huy chương vàng Đơn vị phần cứng Việt Nam 2010, TOP 200 Sao Vàng Đất Việt...
- Giải thưởng "Sản phẩm ANTT do người tiêu dùng bình chọn" cho phần mềm diệt virus của CMC do Hiệp hội An toàn thông tin Việt Nam (VNISA) trao tặng.
- Cùng với các Huân chương, Giải thưởng kể trên, CMC luôn nhận được Bằng khen của Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và nhiều Bộ, Ngành, cơ quan và tổ chức khác,...

03

LĨNH VỰC KINH DOANH

Lĩnh vực Tích hợp Hệ thống

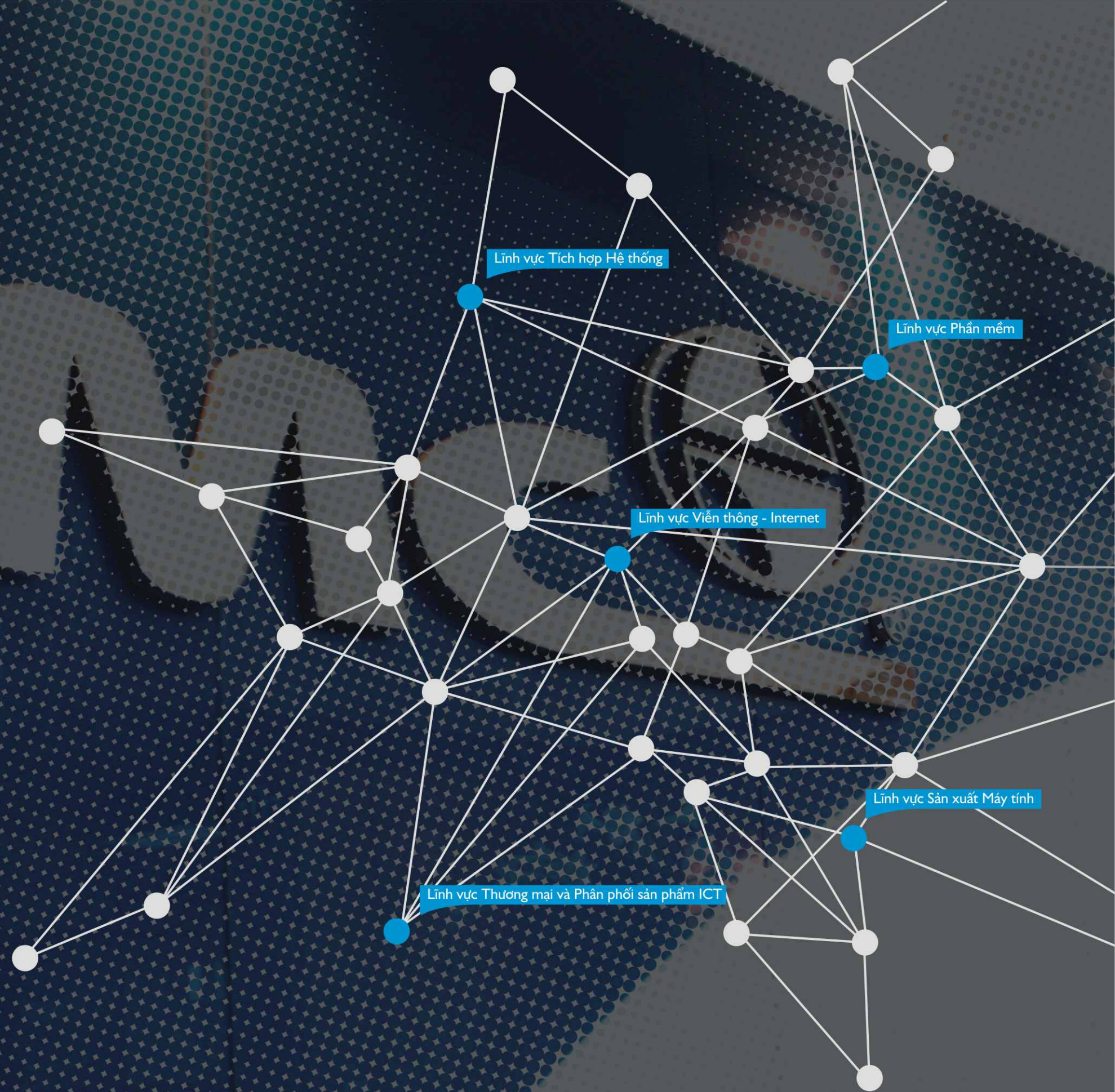
Lĩnh vực Phần mềm

Lĩnh vực Viễn thông - Internet

Lĩnh vực Sản xuất Máy tính

Lĩnh vực Thương mại và Phân phối sản phẩm ICT

Chúng tôi luôn phấn đấu để thương hiệu CMC được nhận biết rộng rãi hơn nữa trong mọi tầng lớp với các sản phẩm và dịch vụ đa dạng, đặc biệt trong 3 lĩnh vực: IT, viễn thông và eBusiness. Chúng tôi tăng cường những sản phẩm và dịch vụ dựa trên những sáng tạo, phát minh, những know-how riêng và đặc biệt là sự liên kết chặt chẽ với những nguồn lực trong cả hệ thống.





03 | LĨNH VỰC KINH DOANH
LĨNH VỰC TÍCH HỢP HỆ THỐNG

CMC bắt đầu tham gia lĩnh vực tích hợp hệ thống và cung cấp các giải pháp CNTT từ năm 1995, và hiện đang là đối tác trọng yếu của các hãng CNTT-VT hàng đầu thế giới đồng thời là doanh nghiệp luôn đi tiên phong và thành công trong các giải pháp hạ tầng CNTT cũng như các giải pháp chuyên ngành chính phủ, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, giáo dục, viễn thông... Hiện nay, CMC là một trong những nhà cung cấp giải pháp và dịch vụ tích hợp hệ thống hàng đầu tại Việt Nam.

03 | LĨNH VỰC KINH DOANH
LĨNH VỰC TÍCH HỢP HỆ THỐNG

Đơn vị thành viên của CMC trong lĩnh vực tích hợp hệ thống

TT	Công ty Thành viên	Năm thành lập	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của CMC
I	Công ty TNHH Tích hợp Hệ thống CMC - CMC SI	1996	50	100%

CMC SI tiếp tục khẳng định vị trí hàng đầu trong cung cấp các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ CNTT uy tín & chất lượng như: Dịch vụ ủy quyền của các hãng CNTT hàng đầu thế giới, các giải pháp tích hợp hạ tầng trong các thị trường trọng điểm, có nhu cầu ứng dụng CNTT vào loại lớn nhất như: Tài chính, Bảo hiểm, Chính phủ, Giáo dục và các giải pháp/dịch vụ chuyên ngành Ngân hàng. Trong quý 4 năm 2010, CMC SI đã khởi động dự án “Xây dựng năng lực phát triển và kinh doanh Giải pháp - Dịch vụ của CMC SI” nhằm tái cấu trúc lại CMC SI trở thành một công ty tích hợp giải pháp chuyên nghiệp, đặt trọng tâm vào giải pháp, dịch vụ nhằm phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn và tăng hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Đây thực sự là cơ sở vững chắc để CMC SI khởi sắc thật mạnh mẽ trong năm 2011 và các năm tới. Ngoài ra, liên tiếp 3 năm liền (từ năm 2008), CMC SI nằm trong Top 5 Công ty tích hợp hệ thống hàng đầu Việt Nam 2010 và nhận Huy Chương Vàng - Đơn vị Tích hợp hệ thống CNTT hàng đầu Việt Nam 2010 (theo HCA năm 2010).

CMC SI luôn dành sự quan tâm đầu tư rất lớn cho hoạt động nghiên cứu, phân tích nghiệp vụ, đánh giá nhu cầu của khách hàng để cung cấp những sản phẩm, giải pháp và dịch vụ như :

— Cung cấp các sản phẩm, thiết bị và dịch vụ theo ủy quyền của các hãng CNTT uy tín trên thế giới như: HP, IBM, Cisco, Microsoft, Oracle, Symantec, v.v

— Tư vấn, thiết kế, triển khai giải pháp tích hợp hạ tầng CNTT cho các doanh nghiệp và tổ chức thuộc mọi ngành nghề, có quy mô lớn và yêu cầu công nghệ cao như: Mạng diện rộng/Mạng WAN toàn ngành; Hệ thống Intranet toàn ngành; Trung tâm dữ liệu; Trung tâm dữ liệu dự phòng; Giải pháp sao lưu/lưu trữ dữ liệu tầm cao; Giải pháp khôi phục dữ liệu sau thảm họa; v.v

— Tư vấn thiết kế, triển khai giải pháp CNTT tổng thể cho khối cơ quan Chính phủ như: Cổng thông tin, mua sắm điện tử, tự động hóa văn phòng, giải pháp cho khối doanh nghiệp: ERP, CRM, v.v

— Tư vấn thiết kế, triển khai giải pháp chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng: giải pháp quản lý nghiệp vụ thẻ, vay - cho vay, quản lý rủi ro, quản lý vốn, Internet banking, Mobile banking, hệ thống lõi cho các công ty bảo hiểm.

— Giải pháp cho giáo dục đào tạo (E-Learning, quản trị đào tạo nghiên cứu...) và các giải pháp tổng thể cho ngành viễn thông (giải pháp tính cước, chăm sóc khách hàng...).



Vị thế

Là hoạt động chiến lược và đầu tầu của CMC trong những năm tới;

Là đầu mối của CMC trong các hoạt động cung cấp giải pháp tổng thể về CNTT-VT tới khách hàng;

Số 1 Việt Nam trong các khối thị trường: Tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm, Giáo dục, Chính phủ...

Năng lực

Có trên 16 năm hoạt động trong lĩnh vực CNTT, đặc biệt là kinh nghiệm trong các dự án lớn, có yêu cầu cao về năng lực kỹ thuật, công nghệ và năng lực quản trị dự án.

Nguồn lực được đầu tư bài bản trong việc phân tích, đánh giá xu thế ứng dụng CNTT nói chung cũng như nhu cầu của khách hàng nói riêng, đặc biệt với các khách hàng trong mảng thị trường Tài chính - Ngân hàng, Chính phủ, Giáo dục và Doanh nghiệp, từ đó cung cấp tới khách hàng những giải pháp, dịch vụ phù hợp nhất: kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, đảm bảo hiệu quả trong khai thác, sử dụng, đảm bảo hiệu suất đầu tư, v.v

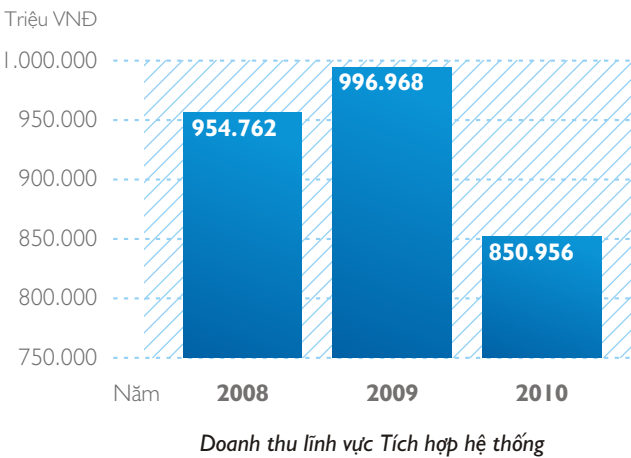
Đội ngũ hàng trăm chuyên viên được đào tạo chính quy, được cấp các bằng cấp cao nhất của các hãng công nghệ hàng đầu thế giới như: Microsoft, Cisco, IBM, HP, Oracle, v.v;

CMC SI hiện là đối tác cao cấp nhất của các hãng công nghệ hàng đầu như: Đối tác Vàng của Microsoft, Oracle, Symantec, APC, F5 Networks; Đối tác Bạc của Cisco; Đối tác Tích hợp hệ thống cao cấp nhất của IBM, HP, Eaton, v.v; Đối tác của SAP, Oracle, IBM trong tư vấn và triển khai các giải pháp phần mềm ứng dụng; Đối tác Công nghệ của các hãng phần mềm và giải pháp chuyên ngành như: 3i-Infotech, Banktrade, SI, v.v

CMC SI xuất sắc vượt qua kỳ đánh giá, giám sát & nâng cấp Hệ thống quản lý chất lượng từ phiên bản ISO 9001:2000 lên phiên bản ISO 9001:2008. Ngoài ra, CSI còn có hệ thống phòng thí nghiệm công nghệ cao về hạ tầng mạng, trung tâm dữ liệu, hệ thống bảo mật, v.v

Kết quả kinh doanh năm 2010

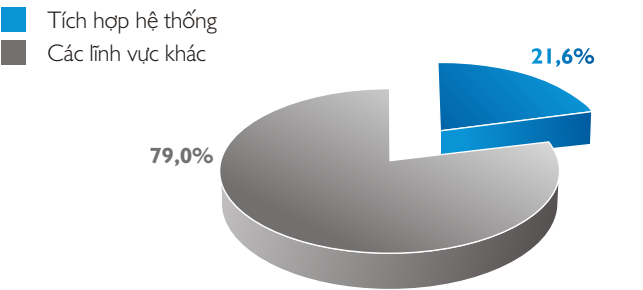
Chỉ tiêu	2008	2009	2010
Doanh thu (triệu VNĐ)	954.762	996.968	850.956
Lợi nhuận (triệu VNĐ)	53.055	56.334	28.673



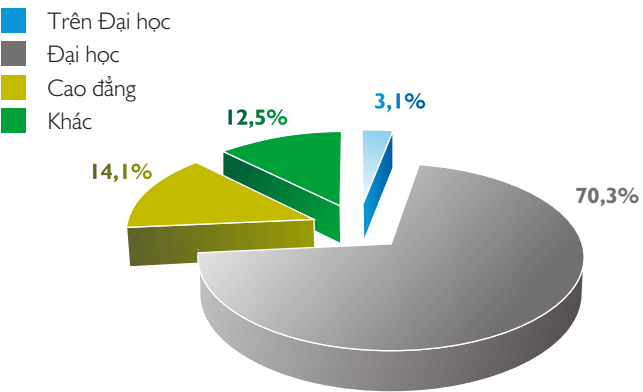
Mục tiêu phát triển

- Giữ vững vị trí Nhà Tích hợp hệ thống hàng đầu Việt Nam và vươn ra tầm khu vực và quốc tế, đặc biệt trong lĩnh vực cung cấp các giải pháp, dịch vụ tích hợp;
- Bên cạnh thế mạnh của mảng “Tích hợp hạ tầng” nói chung, tập trung đầu tư có chiều sâu vào mảng giải pháp, dịch vụ hướng ngành, cụ thể: Giải pháp - Dịch vụ cho ngành Tài chính - Ngân hàng; Giải pháp - Dịch vụ cho khối Viễn thông;
- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và chất lượng nguồn nhân lực. Xây dựng và phát triển tính chuyên nghiệp dựa trên nền năng lực của đội ngũ nhân viên có trình độ cao, được huấn luyện và đào tạo bài bản trong nội bộ và bên ngoài.
- Công ty CMC SI sẽ là đầu mối của cả Tập đoàn CMC trong cung cấp giải pháp CNTT - VT tổng thể và trọn gói tới khách hàng bao gồm: tư vấn thiết kế và triển khai các hệ thống CNTT hạ tầng; Phát triển ứng dụng phục vụ quản lý, quản trị doanh nghiệp (ERP, CRM, v.v); Các dịch vụ Viễn Thông theo yêu cầu.

Cơ cấu nhân sự



Tỷ trọng lĩnh vực Tích hợp hệ thống trên nhân sự toàn Tập đoàn



Cơ cấu nhân sự lĩnh vực Tích hợp hệ thống theo trình độ



Software

03 | LĨNH VỰC KINH DOANH LĨNH VỰC PHẦN MỀM

CMC tham gia lĩnh vực nghiên cứu và phát triển phần mềm từ năm 1996, và là một trong số ít doanh nghiệp phần mềm Việt Nam tự nghiên cứu và phát triển các sản phẩm phần mềm mang lại nhiều giá trị cho khách hàng song song với việc cung cấp các dịch vụ phần mềm đa dạng trong và ngoài nước. Hiện nay, CMC là một trong 5 công ty phần mềm hàng đầu Việt Nam theo xếp hạng của HCA. Các sản phẩm do CMC nghiên cứu và phát triển đã mang lại nhiều hiệu quả và giá trị cho khách hàng ở mọi ngành nghề, quy mô trong nhiều lĩnh vực khác nhau và nhận được rất nhiều sự ghi nhận, giải thưởng của cộng đồng, xã hội.

03 | LĨNH VỰC KINH DOANH LĨNH VỰC PHẦN MỀM

Đơn vị thành viên, liên doanh, liên kết của CMC trong lĩnh vực phần mềm

TT	Công ty Thành viên	Năm thành lập	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của CMC
I	Công ty TNHH Giải pháp Phần mềm CMC CMC Soft	1996	30	100%
II	Công ty CP An ninh An toàn Thông tin CMC CMC InfoSec	2008	6	99,67%
III	Công ty TNHH CMC Blue France CMC Blue France	2009	5,4	100%
IV	Công ty CP Liên doanh CIBER - CMC	2008	10	50%

Trong năm 2010, CMC tiếp tục khai thác hiệu quả những phần mềm đóng gói đã có uy tín nhiều năm trên thị trường như eDocman, IU, iLib, CPC, CMC Portal đồng thời tích cực đầu tư cho nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới. eDocman Plus, SMSU do công ty nghiên cứu và phát triển ra mắt thị trường trong năm vừa qua, hứa hẹn mang lại những cơ hội lớn. Năm 2010 cũng ghi dấu ấn thành công của CMC Soft bằng việc triển khai những giải pháp rất phức tạp về công nghệ và nghiệp vụ như Filenet cho Techcombank, triển khai giải pháp Websphere portal cho một loạt dự án như: Cổng Thanh toán điện tử cho Tổng Cục Hải quan, cổng thông tin điện tử cho Techcombank, Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên, Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai...

Đối với Công ty CMC Infosec, năm 2010 đánh dấu một bước tiến dài trên con đường hướng ra thị trường quốc tế bằng việc chính thức trở thành thành viên Liên minh An ninh máy tính quốc tế ICSA và là hãng bảo mật duy nhất của Việt Nam tham gia Hội nghị AVAR 2010. CMC Infosec sẽ đại diện cho tất cả các hãng Antivirus trên thế giới tổ chức hội nghị AVAR 2012 ở Việt Nam.

Cũng trong năm 2010, đối tác nước ngoài trong Liên doanh Segmenta A/S đã sáp nhập với CIBER, một công ty hàng đầu về các sản phẩm, dịch vụ và giải pháp phần mềm dành cho doanh nghiệp, có trụ sở tại Mỹ, dẫn đến sự thay đổi tên liên doanh, với tên mới CIBER-CMC, mở ra tiềm năng mới về dịch vụ và thị trường. Lĩnh vực gia công phần mềm vẫn đạt kết quả khả quan trong bối cảnh nhiều khó khăn của kinh tế thế giới.

Hiện nay, CMC có 4 công ty thành viên, liên doanh và liên kết hoạt động trong lĩnh vực Phần mềm là CMC Soft, CMC Infosec, CMC Blue France, CIBER-CMC; các công ty thành viên của CMC hiện đang cung cấp các sản phẩm và dịch vụ như:

— Nghiên cứu và phát triển các sản phẩm phần mềm đóng gói: eDocman, iLib, IU, giải pháp bảo hiểm phi nhân thọ CPC, SMSU, eDocman Plus... Trong đó eDocman, iLib, IU 3 năm liền nằm trong Top 5 phần mềm Việt Nam doanh số cao do HCA bình chọn

— Cung cấp giải pháp như ECM, BPM, Websphere Portal, eLearning, core banking... và phần mềm theo yêu cầu trong lĩnh vực Ngân hàng, Bảo hiểm, Hải quan, Thuế, Chính phủ, Giáo dục, Viễn thông của các hãng CNTT hàng đầu thế giới IBM, Microsoft, Oracle, SAP, 3i-Infotech, LG, Samsung, Hyundai IT....

— Sản phẩm phần mềm diệt virus CMC Internet Security / CMC Antivirus dành cho người dùng cá nhân, giải pháp CMC Internet Security Enterprise dành cho Doanh nghiệp, dịch vụ tư vấn diệt virus và khắc phục sự cố CMC InfoSpeed, dịch vụ Pen Test, dịch vụ Security Audit, dịch vụ chống DDOS

— Cung cấp giải pháp như Filenet-IBM, ERP-SAP, Oracle, Oracle EBS và phần mềm theo yêu cầu trong lĩnh vực Ngân hàng, Bảo hiểm, Hải quan, Thuế, Chính phủ, Giáo dục, Viễn thông.

— Cung cấp dịch vụ thuê ngoài ITO và BPO cho thị trường Nhật Bản, Châu Á, Châu Âu, Châu Úc và Châu Mỹ...

Vị thế

Top 2 Công ty phần mềm hàng đầu Việt Nam (Xếp hạng của HCA);

Công ty phần mềm có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam (Xếp hạng của Bộ TT&TT);

Dẫn đầu thị trường phần mềm đóng gói trong lĩnh vực giáo dục, quản lý thông tin doanh nghiệp (chiếm khoảng 40% thị phần so với các sản phẩm cùng loại);

Một trong số ít doanh nghiệp Việt Nam có năng lực mạnh trong nghiên cứu và phát triển phần mềm và hệ thống bảo mật An ninh an toàn thông tin. Phần mềm eDocman, iLib, IU, 3 năm liền nằm trong Top 5 các phần mềm doanh số cao nhất (HCA bình chọn). Các phần mềm đóng gói eDocman, IU, iLib, CMC Portal liên tục đạt giải thưởng Sao Khuê dành cho phần mềm Việt Nam ưu việt do Vinasa bình chọn

Năng lực

Hệ thống các sản phẩm, giải pháp phần mềm mạnh về công nghệ và ứng dụng;

Đội ngũ nhân viên ổn định, tâm huyết, sáng tạo, am hiểu nghiệp vụ chuyên ngành; đội ngũ chuyên gia tư vấn giàu kinh nghiệm, được đào tạo chuyên sâu, bài bản trong và ngoài nước, có thể đáp ứng được tất cả các dự án với phạm vi rộng, quy mô lớn, bao gồm các dự án offshore và các dự án triển khai tại Việt nam.

Đối tác công nghệ của Microsoft, IBM, Oracle, SAP...

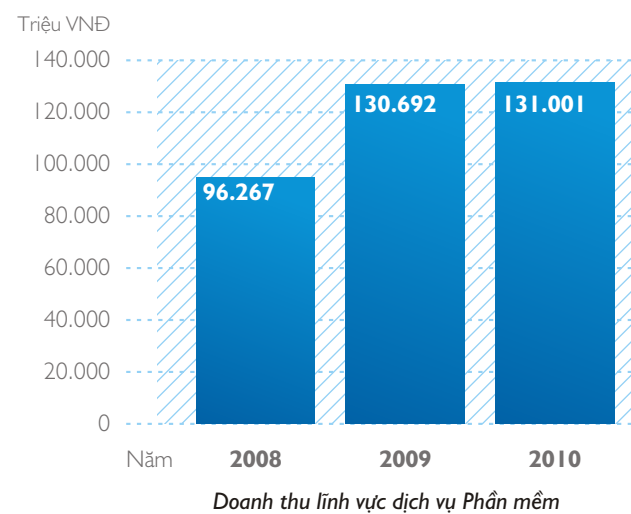
Tiêu chuẩn CMMI level 3, ISO 27001, ISO 9001:2000, ISO 9001 : 2008

Hàng trăm chứng chỉ quốc tế của Microsoft (MCP, MCAD), IBM (WebSphere, InfoSphere, FileNet, Rational, Domino), PCLP, CLS's, Oracle, SAP, SCJP;

Ứng dụng công nghệ mới nhất trong phát triển phần mềm: Rational Unified Process, Agile development, OOAD...

Kết quả kinh doanh năm 2010

Chỉ tiêu	2008	2009	2010
Doanh thu (triệu VNĐ)	96.267	130.692	131.001
Lợi nhuận (triệu VNĐ)	14.711	22.552	36.441

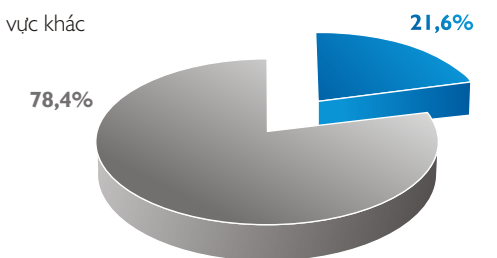


Mục tiêu phát triển

- Tiếp tục nâng cao năng lực của các sản phẩm phần mềm đóng gói để triển khai nhanh, gọn cho khách hàng nhằm tối ưu hiệu quả và chi phí;
- Phát triển mạnh dịch vụ phần mềm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm của các hãng hàng đầu như IBM, SAP, Oracle, Microsoft cùng khả năng cung cấp dịch vụ tư vấn và triển khai chuyên nghiệp;
- Tiếp tục nghiên cứu và phát triển các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao, mang lại giá trị cho khách hàng;
- Phát triển hệ thống kinh doanh quốc tế thông qua việc thành lập công ty và chi nhánh tại thị trường Châu Âu, Nhật Bản, Châu Mỹ, đồng thời hướng sản phẩm ra thị trường quốc tế với những bước thăm dò tại một số thị trường trọng điểm

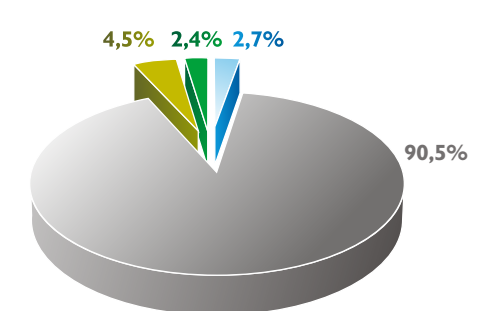
Cơ cấu nhân sự

- Dịch vụ Phần mềm
- Các lĩnh vực khác



Tỷ trọng lĩnh vực dịch vụ Phần mềm trên nhân sự toàn Tập đoàn

- Trên Đại học
- Đại học
- Cao đẳng
- Khác



Cơ cấu nhân sự lĩnh vực Phần mềm theo trình độ

Telecom

03 | LĨNH VỰC KINH DOANH LĨNH VỰC VIỄN THÔNG - INTERNET

Cuối năm 2007, CMC Telecom được thành lập với sứ mệnh là: Mang lại cho khách hàng các dịch vụ Viễn thông ICT tổng thể và các dịch vụ GTGT có chất lượng cao với các giá trị “Tiên tiến, Tiện ích, Tiết kiệm”. Đến tháng 9/2008, CMC Telecom góp vốn cùng Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC) thành lập Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC - CMC TI để hợp tác sử dụng nguồn lực hai bên sẵn có cũng như khai thác nhiều mảng kinh doanh tiềm năng trong ngành Viễn thông - Internet. Tháng 3/2010 đánh dấu sự kiện CMC trở thành cổ đông lớn của công ty NetNam với 43,8% cổ phần; với sự hợp tác chiến lược này, CMC và NetNam đặt mục tiêu mở rộng thị trường tới 5-10 tỉnh/thành và trở thành nhà cung cấp dịch vụ Internet và giải pháp mạng hàng đầu Việt Nam vào năm 2012.

03 | LĨNH VỰC KINH DOANH LĨNH VỰC VIỄN THÔNG - INTERNET

Đơn vị thành viên, liên kết của CMC trong lĩnh vực Viễn thông - Internet (CMC Telecom Group)

TT	Công ty Thành viên	Năm thành lập	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của CMC
I	Công ty CP Dịch vụ Viễn thông CMC CMC Telecom	2007	160	93,04%
II	Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC CMC TI	2008	68	Sở hữu của CMC Telecom: 49%
III	Công ty NetNam	1994	4,2	43,8%

CMC Telecom định hướng phát triển cho công ty là: mô hình Nhà khai thác trung lập (Neutral Operator) và Nhà khai thác mạng ảo (Virtual Network Operator). Đây cũng là mô hình tiên phong và duy nhất tại thị trường viễn thông Việt Nam hiện nay. Với hướng đi này, CMC Telecom trở thành đối tác chiến lược của các Nhà viễn thông hàng đầu Việt Nam như VNPT, Viettel, EVN Telecom,... Bên cạnh đó, CMC TI tận dụng lợi thế về công nghệ tiên tiến GPON, hệ thống hạ tầng hoàn toàn bằng cáp quang để tạo dấu ấn khác biệt với các doanh nghiệp lớn trên thị trường. Mục tiêu trong tương lai gần, CMC TI sẽ trở thành công ty viễn thông hàng đầu Việt Nam trong việc cung cấp các dịch vụ viễn thông chất lượng cao phục vụ các doanh nghiệp và hộ gia đình với các dịch vụ truyền dẫn chất lượng cao trong nước và quốc tế như IPLC/DPLC, VPN/MPLS, Metro Ethernet NGN.

Năm 2010 ghi nhận sự trưởng thành của CMC Telecom Group trên tất cả mọi mặt sau 03 năm hình thành và phát triển. Doanh thu dịch vụ thuần viễn thông ICT của CMC Telecom tháng 12/2010 đạt gần gấp đôi so với tháng 12/2009 (tăng trưởng ~ 100%). Năm vừa qua cũng đánh dấu sự ưu tiên nguồn lực của CMC Telecom trong việc xây dựng dịch vụ, tạo nền tảng để một loạt các dịch vụ mới đã và đang ra đời trong cuối năm 2010 và đầu năm 2011 như: dịch vụ SMS Brand Name, dịch vụ IDC, Video Conferencing, IP Surveillance, IP VPN Plus, Virtual IP PBX/IPCC... CMC Telecom cũng chính thức trở thành một trong những thành viên nòng cốt của Hiệp hội Internet Việt Nam. Cũng trong năm 2010, CMC TI chính thức đi vào khai thác thương mại với dịch vụ chiến lược là đường truyền Internet cáp quang GigaNet. Cụ thể, tháng 7 năm 2010, CMC TI hợp tác chia sẻ băng thông quốc tế với EVN Telecom, băng thông lên đến 2,5 GB. Tháng 9, CMC TI là 1 trong 5 doanh nghiệp viễn thông được cấp giấy phép thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông băng thông rộng 4G công nghệ LTE. Sau 8 tháng đi vào kinh doanh, CMC TI đã cán mốc thuê bao FTTH thứ 3000 và thêm các điểm giao dịch tại ba thành phố lớn.

CMC Telecom, CMC TI và NetNam hiện tập trung cung cấp tới khách hàng là các tổ chức, doanh nghiệp, tòa nhà văn phòng, khu dân cư tập trung các dịch vụ dịch vụ Viễn thông - Internet cao cấp như:

— **Dịch vụ hạ tầng CNTT-VT một kết nối:** chỉ bằng một kết nối truyền dẫn tốc độ cao, hàng loạt dịch vụ Internet tốc độ cao GigaNet, dịch vụ thoại IP, IP Camera, GigaCamera, dịch vụ lưu trữ và quản trị dữ liệu, IPTV... sẽ được đưa tới khách hàng - đây là loại hình dịch vụ nổi bật tại thị trường Việt Nam mà chỉ duy nhất CMC có thể cung cấp cho khách hàng mà không có một nhà cung cấp truyền thống nào có thể làm được

— **Dịch vụ hạ tầng viễn thông:** dịch vụ kênh thuê riêng Internet, kênh thuê riêng truyền số liệu trong nước và quốc tế GigaWan, quản trị hệ thống, CNTT-VT một kết nối đáp ứng những yêu cầu khắt khe về bảo mật, độ ổn định và tốc độ cao.

— **Dịch vụ trung tâm dữ liệu:** Hosting, cho thuê chỗ, cho thuê máy chủ - Dedicated Server, cho thuê máy chủ ảo - VPS, kết nối trong Data Center, lưu trữ dữ liệu, quản trị hệ thống, trung tâm dữ liệu dự phòng, phần mềm dịch vụ - SaaS,... được cung cấp bởi một hệ thống các trung tâm dữ liệu hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế với quy mô và tính bảo mật cao nhất tại Việt Nam hiện nay. CMC hiện là thành viên của Liên minh Trung tâm Dữ liệu châu Á.

— **Dịch vụ giá trị gia tăng:** dịch vụ hội nghị qua thoại Audio Conferencing, hội nghị truyền hình Video Conferencing, dịch vụ VoIP, SMS/SMS Brandname, Virtual IP PBX/Virtual IPCC, IP Surveillance, Mobile Application, Mobile Content, dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ chia sẻ và lưu trữ trực tuyến, dịch vụ hạ tầng nội dung (master content), dịch vụ marketing qua điện thoại...

— **Dịch vụ quản trị:** cùng với các dịch vụ viễn thông, CMC Telecom luôn sẵn sàng cung cấp các dịch vụ quản trị đi kèm như một giá trị không thể tách rời của các dịch vụ gốc : quản trị hệ thống mạng (Network Managed Services), quản trị hệ thống Data Center (DataCenter Managed Services), quản trị hệ thống bảo mật (Security Managed Services) và quản trị hệ thống CNTT (IT Managed Services)

Vị thế

Là hoạt động kinh doanh chiến lược và trọng yếu của CMC trong thời gian tới.

Là công ty tiên phong trong ứng dụng công nghệ hiện đại GPON và hạ tầng 100% cáp quang.

Là công ty tiên phong ứng dụng mô hình kinh doanh trung lập (Neutral Operator), mô hình nhà cung cấp dịch vụ quản lý và dịch vụ mạng không sở hữu hạ tầng VNO (Virtual Network Operator), nhà cung cấp dịch vụ một cửa (One-Stop-Shop) và dịch vụ hóa các nhu cầu viễn thông ICT (EaaS - Everything as a Service).

Có số lượng Trung tâm dữ liệu được xây dựng và vận hành thuộc top đầu các công ty viễn thông tại Việt Nam với 04 Trung tâm dữ liệu đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Sau năm kinh doanh đầu tiên, CMC TI đã vinh dự được nhận bằng khen của Bộ Thông tin và Truyền thông về đơn vị có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu thi đua phát triển sản xuất kinh doanh năm 2010.

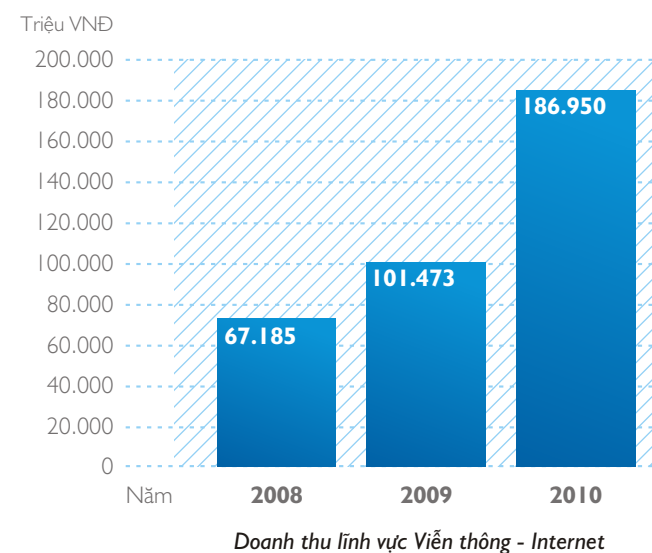
Năng lực

- Ứng dụng công nghệ viễn thông thế hệ mới FTTx
- Năng lực tổng thể trong ngành CNTT và Viễn thông cùng đội ngũ kinh doanh & kỹ thuật trẻ, năng động
- Là đối tác của nhiều Nhà viễn thông lớn như: VNPT, Viettel, EVN Telecom, SPT, IP Com, Singtel, Juniper, Hutchingson,...
- Chứng nhận về Quản lý chất lượng ISO 9001, ISO 27001



Kết quả kinh doanh năm 2010

Chỉ tiêu	2008	2009	2010
Doanh thu (triệu VNĐ)	67.185	101.473	186.950
Lợi nhuận (triệu VNĐ)	(8.966)	(6.522)	(39.675)



Mục tiêu phát triển

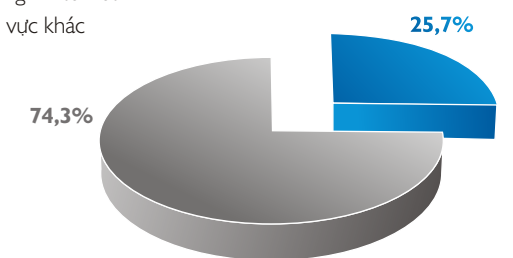
CMC hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, trong đó các giá trị lợi ích của doanh nghiệp, khách hàng và xã hội được kết hợp hài hòa. Từng bước góp phần xây dựng hệ thống hạ tầng viễn thông vững mạnh cho VN.

Mục tiêu vị thế trên thị trường:

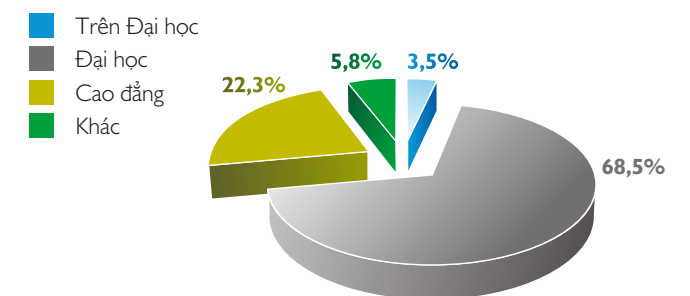
- Đứng đầu thị trường về cung cấp giải pháp dịch vụ viễn thông ICT tổng thể & tích hợp viễn thông.
- Top 5 thị trường về cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng (Value Added Service - VAS)
- Phát triển dịch vụ cao cấp mới song song với các dịch vụ truyền thống
- Phủ kín mạng lưới cáp quang tại tất cả các thành phố lớn trên cả nước

Cơ cấu nhân sự

- Viễn thông - Internet
- Các lĩnh vực khác



Tỷ lệ lĩnh vực Viễn thông - Internet trên nhân sự toàn Tập đoàn



Cơ cấu nhân sự lĩnh vực Viễn thông - Internet theo trình độ



03 | LĨNH VỰC KINH DOANH
LĨNH VỰC SẢN XUẤT MÁY TÍNH

Công ty TNHH Máy tính CMS thành lập ngày 17/05/1999. CMS hiện là một trong những nhà sản xuất, lắp ráp máy tính hàng đầu tại Việt Nam. Hơn 10 năm phát triển, CMS luôn tự hào là thương hiệu đi đầu trong việc phát triển sản xuất công nghệ cao trên quy mô công nghiệp, ứng dụng thành công các hệ thống quản lý chất lượng quốc tế như ISO 9001, ISO 17025... Hiện nay, CMS cũng là doanh nghiệp duy nhất có hệ thống phòng thí nghiệm máy tính đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025 đảm bảo các sản phẩm của CMS sản xuất đều có chất lượng tốt, tự tin cạnh tranh trực tiếp với các thương hiệu nước ngoài.

03 | LĨNH VỰC KINH DOANH
LĨNH VỰC SẢN XUẤT MÁY TÍNH

Đơn vị thành viên của CMC trong lĩnh vực sản xuất máy tính

TT	Công ty Thành viên	Năm thành lập	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của CMC
I	Công ty TNHH Máy tính CMC - CMS	1999	50	100%

Năm 2010, CMS đã vững vàng về đích an toàn và đạt được mức tăng trưởng ấn tượng trên thị trường bán lẻ, đồng thời nhận được nhiều bằng khen, giải thưởng cao quý của các Bộ ban ngành, tổ chức, hiệp hội trong cả nước như Biểu trưng Thương hiệu Quốc gia 2 lần liên tiếp trong lĩnh vực sản xuất CNTT, Máy tính Thương hiệu Việt Nam hàng đầu 2010, Huy chương vàng Đơn vị phân cứng Việt Nam 2010, TOP 200 Sao Vàng Đất Việt... CMS không chỉ phát huy thế mạnh vốn có trong mảng kinh doanh dự án mà còn nhanh chóng chiếm lĩnh thị phần bán lẻ tại các tỉnh thành, địa phương. Trên thị trường bán lẻ, các sản phẩm máy tính CMS hiện diện ở khắp các siêu thị điện máy - IT lớn nhất cả nước. Thị trường bán lẻ các sản phẩm máy tính CMS từ chỗ chỉ tập trung tại một vài địa phương đến nay đã mở rộng vùng bao phủ khắp cả nước với hệ thống đại lý tại gần 30 tỉnh thành lớn trên toàn quốc. Tháng 10/2010, sau một thời gian chuẩn bị về nhân lực kỹ thuật cao cấp và trang thiết bị chuyên nghiệp, CMS đã chính thức trở thành nhà cung cấp dịch vụ sửa chữa hoàn toàn tại Việt nam cho Bo mạch chủ (là sản phẩm phức tạp nhất trong máy tính) của hãng sản xuất điện tử số 1 thế giới Foxconn. Đây là những khởi đầu quan trọng trong việc tạo dựng nền tảng vững chắc cho các dịch vụ sau bán hàng của CMS, tạo dựng niềm tin đối với người tiêu dùng.

Hiện nay, CMS sản xuất, lắp ráp 3 loại sản phẩm: máy tính xách tay, máy tính để bàn và máy chủ nhằm phục vụ đa dạng nhu cầu của thị trường.

— **Máy tính để bàn:** CMS Vipo; CMS Scorpion; CMS X-media; CMS Powercom, CMS Thánh Gióng...

— **Máy tính xách tay:** Dòng máy tính cao cấp Z series bao gồm Zlight và Zblack; Dòng máy tính trung cấp CMS Sputnik; Dòng máy tính mini Ibook; Note One.

— **Máy chủ:** CMS Solomon.

Đến nay, CMS là công ty Máy tính đầu tiên và duy nhất có hệ thống dịch vụ bảo hành trên toàn quốc với 76 Trung tâm bảo hành ủy quyền, đảm bảo cho khách hàng ở mọi miền đất nước được hưởng cam kết dịch vụ đồng nhất, chu đáo với chi phí thấp nhất.



Vị thế

Khẳng định vị thế số 1 Máy tính thương hiệu Việt Nam

Nguồn tài chính vững mạnh và ổn định

Hệ thống phân phối và trung tâm bảo hành ủy quyền rộng lớn khắp toàn quốc với mức độ cam kết cao so với chuẩn ngành. Hiện CMS là công ty máy tính Việt Nam đầu tiên có hệ thống trung tâm bảo hành ủy quyền trên toàn quốc.

Nhiều năm liên nằm trong top 5 doanh nghiệp phần cứng xuất sắc nhất Việt nam (bình chọn của HCA) và liên tục nhận giải thưởng Máy tính số 1 Việt Nam do nhiều đơn vị, tổ chức trao tặng.

CMS là thương hiệu duy nhất của ngành CNTT được 2 lần liên tiếp gắn biểu trưng Thương hiệu Quốc gia cao quý. Ngoài ra, CMS còn vinh dự nhận Huân chương lao động Hạng Ba của Chủ tịch nước và Cờ thi đua của Chính phủ vì có thành tích sản xuất kinh doanh xuất sắc.

Năng lực

Dây chuyền sản xuất máy tính hiện đại, đồng bộ nhất Việt Nam, đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001-2008, TCVN 1789, OHSAS 8000, công suất 12.000 PC/tháng.

Phòng Thí nghiệm và Đo lường máy tính đầu tiên của Việt Nam đạt tiêu chuẩn quốc tế (ISO/IEC 17025:2005).

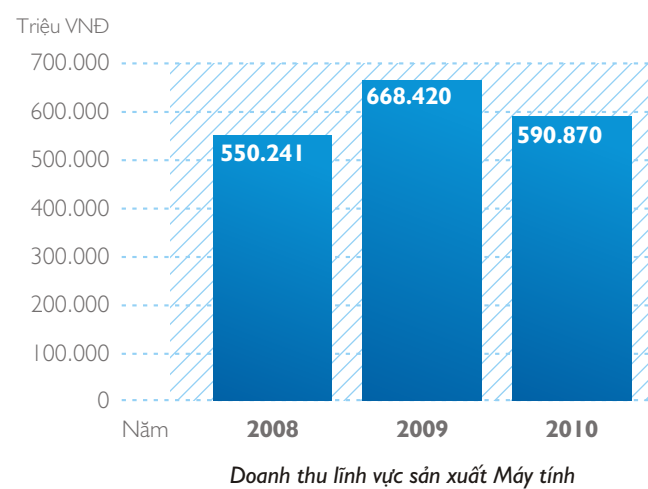
CMS là đối tác OEM cao cấp của Intel tại Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất máy tính xách tay, là một trong 5 đối tác được tham gia chương trình Local Hero tại khu vực Châu Á Thái Bình Dương được hỗ trợ đặc biệt trong hợp tác Nghiên cứu và Phát triển các sản phẩm công nghệ mới nhất của Intel.

CMS là đối tác Vàng (Gold Partner) mảng OEM - đối tác cấp độ toàn cầu cao cấp trong lĩnh vực sản xuất máy tính của Microsoft.



Kết quả kinh doanh năm 2010

Chỉ tiêu	2008	2009	2010
Doanh thu (triệu VNĐ)	550.241	668.420	590.870
Lợi nhuận (triệu VNĐ)	10.416	11.874	2.603



Mục tiêu phát triển

Khẳng định vị trí hàng đầu của Thương hiệu Máy tính Việt, duy trì vị thế sản phẩm Thương hiệu Quốc gia.

Tập trung phát triển các sản phẩm máy tính xách tay và sản phẩm công nghệ cao, chiếm lĩnh trên 10% thị phần.

Mở rộng và hoàn thiện hệ thống phân phối và trung tâm bảo hành ủy quyền trên toàn quốc

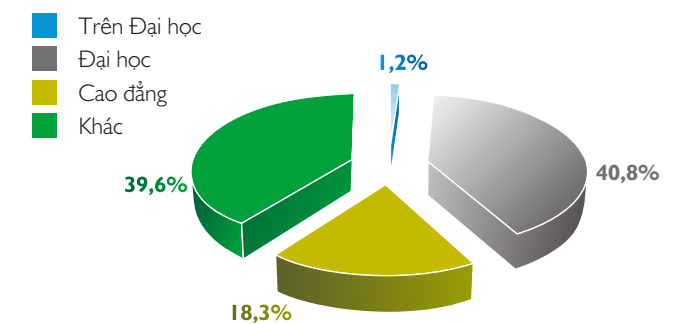
Phát triển và xúc tiến các chương trình thương mại quốc tế, xuất khẩu đạt 5 triệu USD trở lên.

Cơ cấu nhân sự

Viễn thông - Internet
Các lĩnh vực khác



Tỷ lệ lĩnh vực sản xuất Máy tính trên nhân sự toàn Tập đoàn



Cơ cấu nhân sự lĩnh vực sản xuất Máy tính theo trình độ



03 | LĨNH VỰC KINH DOANH
LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI VÀ PHÂN PHỐI SẢN PHẨM ICT

CMC tham gia thị trường phân phối vào cuối năm 2007. Với định hướng hợp tác lâu dài với các nhà sản xuất sản phẩm CNTT-VT hàng đầu Thế giới, các cam kết mạnh mẽ trong việc mở rộng kênh phân phối cùng với việc hỗ trợ các đại lý thông qua các hoạt động tiếp thị, phát triển kinh doanh và kỹ thuật... CMC đã có sự tăng trưởng rất mạnh mẽ chỉ sau hơn 2 năm gia nhập thị trường và CMC hiện đang đứng thứ 2 trong Top 5 Doanh nghiệp Phân phối Sản phẩm Công nghệ Thông tin hàng đầu Việt nam.

03 | LĨNH VỰC KINH DOANH
LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI VÀ PHÂN PHỐI SẢN PHẨM ICT

Đơn vị thành viên của CMC trong lĩnh vực Thương mại và phân phối sản phẩm ICT

TT	Công ty Thành viên	Năm thành lập	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của CMC
I	Công ty TNHH Phân phối CMC - CMC Distribution	2007	100	100%

Trong năm 2010 thị trường Công nghệ thông tin phục hồi chậm, đồng thời các tháng cuối năm Nhà nước thực hiện các biện pháp hạn chế nhập khẩu các mặt hàng Công nghệ thông tin và viễn thông làm ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng kinh doanh của các đơn vị trong ngành. Tuy nhiên CMC Distribution với nỗ lực và uy tín sẵn có đã phát triển mạnh mẽ hơn trong việc hợp tác với các hãng CNTT và viễn thông hàng đầu thế giới nhằm đạt đến các mục tiêu doanh số và lợi nhuận đề ra.

Tháng 5/2010, CMC Distribution cũng chính thức trở thành nhà phân phối máy tính cho một loạt thương hiệu hàng đầu thế giới về Công nghệ thông tin như: Toshiba, Lenovo và phân phối máy in Laser công nghệ mới nhất của hãng Fuji Xerox.

Cũng trong năm 2010, CMC Distribution hoàn thiện công tác quản trị hiện đại với việc xây dựng và đưa vào ứng dụng hệ thống ERP trên nền tảng của hãng phần mềm hàng đầu thế giới là SAP. Với việc tiếp tục gia tăng thương hiệu phân phối đồng thời nâng cao năng lực quản trị nhằm tiết giảm chi phí và nâng cao hiệu quả quản lý hàng hóa, CMC Distribution hứa hẹn có một năm kinh doanh mới thành công và hiệu quả vượt bậc.

CMC Distribution là công ty thành viên của CMC trong lĩnh vực phân phối sản phẩm và thiết bị ICT. CMC Distribution luôn nỗ lực phát triển đa dạng dòng sản phẩm để đáp ứng đầy đủ nhất nhu cầu của khách hàng trong lĩnh vực CNTT cũng như VT.

- Sản phẩm của Acer:** máy tính xách tay, máy tính để bàn, màn hình;
- Sản phẩm của 3Com:** thiết bị mạng, thiết bị không dây, thiết bị và giải pháp bảo mật, thiết bị thoại trên nền IP;
- Sản phẩm của HP:** máy tính xách tay, máy tính để bàn, màn hình, máy chủ;
- Sản phẩm của Emerson:** các thiết bị phục vụ cho trung tâm dữ liệu;
- Sản phẩm của Sony Ericsson:** điện thoại di động.
- Sản phẩm của Toshiba:** Máy tính xách tay.
- Sản phẩm của Lenovo:** Máy tính xách tay, máy trạm và màn hình máy tính.
- Sản phẩm của Fuji Xerox:** Máy in laser.
- Sản phẩm Bluefone:** Điện thoại di động



Vị thế

Nhà phân phối các sản phẩm phần cứng đứng thứ 2 tại Việt Nam (theo HCA);

Nhà phân phối có tốc độ tăng trưởng lớn nhất Việt Nam;

Nhà phân phối hàng đầu của các thương hiệu HP, Acer, Sony Ericsson, 3Com.

Năng lực

— Là đối tác của các hãng hàng đầu thế giới như: Sony Ericsson, Emerson Network Power, Toshiba, Lenovo, Fuji Xerox.

— Phát triển dải sản phẩm phong phú và đa dạng, đáp ứng được hầu hết các yêu cầu của khách hàng về mọi sản phẩm CNTT-VT đồng thời xây dựng mối quan hệ hợp tác với các đối tác hàng đầu tại Việt Nam;

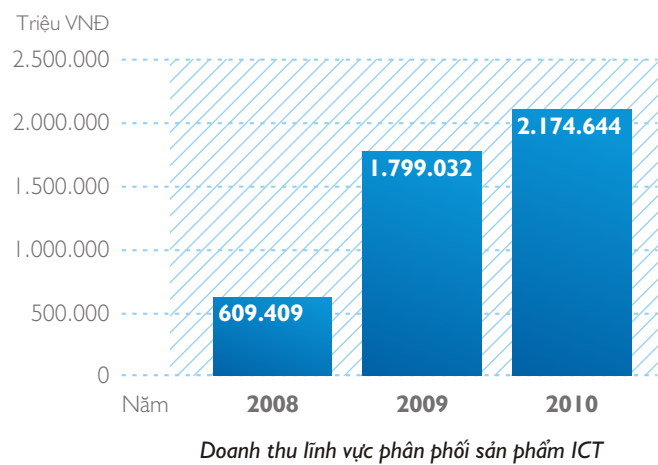
— CMC thiết lập hệ thống “Kênh phân phối gắn kết” với hơn 250 đại lý phân phối sản phẩm CNTT-VT và hơn 300 đại lý phân phối điện thoại di động khắp 63/63 tỉnh thành trên cả nước;

— Toàn bộ quy trình quản lý, phân phối, cung cấp dịch vụ được xây dựng tiêu chuẩn trên một hệ thống quản lý chuỗi cung ứng hoàn chỉnh theo chuẩn mực đạt tiêu chuẩn quốc tế và đang được áp dụng thành công tại nhiều nước trên thế giới.



Kết quả kinh doanh năm 2010

Chỉ tiêu	2008	2009	2010
Doanh thu (triệu VNĐ)	609.409	1.799.032	2.174.644
Lợi nhuận (triệu VNĐ)	25.426	52.027	(6.305)



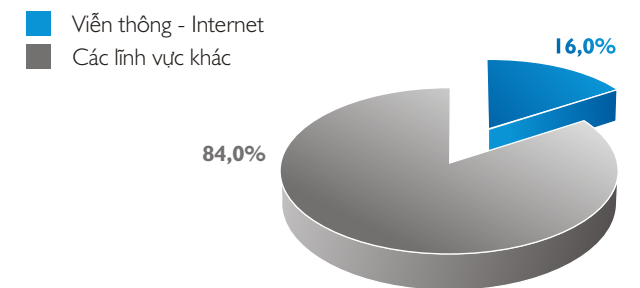
Mục tiêu phát triển

— Duy trì tốc độ tăng trưởng vượt trội so với các doanh nghiệp cùng ngành;

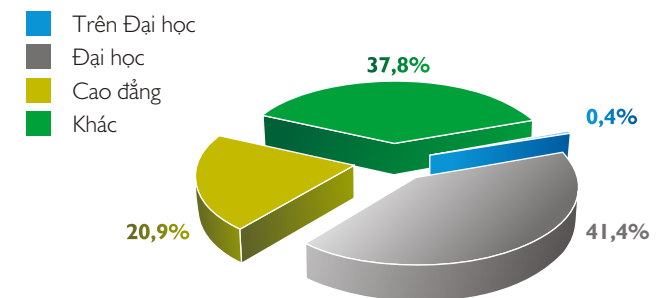
— Luôn chiếm thị phần dẫn đầu trong các sản phẩm mà công ty tham gia kinh doanh;

— Phát triển “Kênh phân phối gắn kết” rộng khắp cả nước và chất lượng dịch vụ đồng bộ;

Cơ cấu nhân sự



Tỷ lệ lĩnh vực phân phối sản phẩm ICTtrên nhân sự toàn Tập đoàn



Cơ cấu nhân sự lĩnh vực phân phối sản phẩm ICT theo trình độ

04

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2010

Báo cáo của Hội đồng Quản trị
Báo cáo của Ban Điều hành
Báo cáo Tài chính



A | Đánh giá khái quát tình hình hoạt động của công ty năm 2010

Đánh giá chung

Môi trường kinh doanh năm 2010 tiếp tục có nhiều diễn biến bất lợi, mặc dù GDP tăng trưởng 6,7%, nhưng bị ảnh hưởng nhiều yếu tố bất ổn: nhập siêu tăng cao, lạm phát quay lại leo thang lên mức trên 2 con số, tỷ giá tăng mạnh và biến động bất thường, lãi suất tăng mạnh từ giữa năm 2010, chính sách kinh tế trong nước từ thúc đẩy tăng trưởng chuyển sang kiềm chế lạm phát, thắt chặt tiền tệ, giảm chi tiêu đầu tư. Tăng trưởng của ngành công nghệ thông tin và viễn thông cũng đã chậm lại trong năm 2010 và thấp hơn mức dự báo.

Cụ thể, một số chính sách của nhà nước, một số xu hướng thị trường tác động mạnh đến hoạt động sản xuất kinh doanh của CMC.

- **Mảng tích hợp hệ thống:** một loạt các dự án lớn từ nguồn ngân sách nhà nước bị tạm dừng hoặc cắt giảm hoặc chuyển sang năm tài chính mới; đầu tư tại khối khách hàng doanh nghiệp không khởi sắc do khó khăn chung của nền kinh tế và chủ trương cắt giảm chi tiêu.
- **Mảng phần mềm:** thị trường phần mềm nội địa chưa có nhiều khởi sắc do các tổ chức, doanh nghiệp chưa đầu tư mạnh, mảng Outsourcing cũng chưa có nhiều chuyển biến do khủng hoảng kinh tế toàn cầu.
- **Mảng viễn thông:** những chính sách quản lý chặt Internet, chủ trương ngấm hóa cáp, việc thay đổi chiến lược của các nhà mạng liên quan đến mảng nội dung và những khó khăn chung của doanh nghiệp.
- **Mảng sản xuất và phân phối thiết bị IT:** thị trường tăng trưởng chậm so với dự báo, hàng hóa dư thừa, lãi suất tăng cao và tỷ giá thay đổi đột ngột dẫn đến chi phí tài chính tăng mạnh.

Về nguyên nhân chủ quan, nhiều yếu kém nội tại về mặt quản lý dẫn đến việc ứng phó thiếu linh hoạt với những thay đổi khách quan bất lợi; những định hướng mới, sự chuyển đổi cho phù hợp với thị trường với hoàn cảnh mới chậm được triển khai.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010:

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong công tác chỉ đạo và điều hành để vượt qua các khó khăn, thách thức, tuy nhiên năm 2010, Tập đoàn CMC đã không hoàn thành chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra và có sự sụt giảm mạnh về kết quả lợi nhuận so với năm 2009:

Đơn vị: Triệu VND						
Chỉ tiêu	Năm 2009 (1/1/2009 - 31/12/2009)	Năm 2010 (1/4/2010 - 31/3/2011)	Năm 2010 (1/1/2010 - 31/3/2011)	Kế hoạch năm 2010 (1/1/2010 - 31/3/2011)	Tăng trưởng so với 2009	% so với kế hoạch
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(2)/(1)	(6)=(3)/(4)
Doanh thu	3.696.585	3.859.060	4.497.282	5.000.000	4%	90%
Lợi nhuận trước thuế	148.994	45.718	59.093	200.000	-70%	30%
Lợi nhuận sau thuế	123.306	36.344	44.060	160.000	-70%	28%

Đối tác chiến lược

Trong việc phát hành cổ phần cho đối tác chiến lược, HĐQT đã lựa chọn một số ứng viên phù hợp nhất để đàm phán, thương thảo. Tuy nhiên trong bối cảnh bất ổn của nền kinh tế, thị trường chứng khoán sụt giảm mạnh, giá cổ phiếu niêm yết xuống thấp chưa từng có, việc đàm phán để đạt được mức giá kỳ vọng, đảm bảo lợi ích của các cổ đông trong thời điểm này là nhiệm vụ bất khả thi. Hội đồng quản trị công ty đang cân nhắc việc tiếp tục gia hạn thời hạn phát hành cổ phần cho đối tác chiến lược và tìm kiếm thêm các đối tác tiềm năng khác.

Kết quả thực hiện các nội dung khác trong Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2010

Hủy bỏ chương trình phát hành 1.089.510 cổ phần chưa được phát hành cho người lao động của Tập Đoàn Công Nghệ CMC thuộc "Chương trình lựa chọn" năm 2008 và năm 2009.

Chương trình phát hành quyền chọn mua cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên (ESOP): Hội đồng quản trị đã tiến hành xây dựng Quy chế phát hành quyền chọn chi tiết cho Chương trình ESOP Tiêu chuẩn, ESOP Xuất sắc và các tài liệu hướng dẫn thực hiện; lựa chọn và phê duyệt danh sách 199 các cán bộ chủ chốt được tham gia chương trình, số quyền chọn được phát hành đợt 1 trong năm 2010 là 2.345.000 quyền; phê duyệt mức Giá Thực Hiện cho chương trình là 17.200 đồng/cổ phần;

Thực hiện phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2009 theo phương án đã được cổ đông thông qua, trong đó:

- Đã tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt vào ngày 12/3/2010 với tỷ lệ 10%
- Thanh toán nốt cổ tức bằng tiền mặt vào ngày 25/6/2010 với tỷ lệ 7%

Về việc Tăng vốn Điều lệ đăng ký của công ty từ 720 tỷ lên 751 tỷ tại Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh: không thực hiện được do Phòng Đăng ký kinh doanh TP Hà Nội căn cứ vào quy định mới tại Nghị định 43/2010/NĐ-CP, Điều 39 điểm 4: "Vốn điều lệ công ty cổ phần không bao gồm giá trị của số cổ phần được quyền chào bán".

Hội đồng quản trị đã phối hợp cùng Ban Kiểm soát tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán - AASC làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 cho Tập đoàn CMC.

Công ty đã tiến hành chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát công ty theo mức đã được ĐHĐCĐ thông qua vào cuối tháng 3/2011 vừa qua. Tổng mức thù lao là: 405.000.000 đồng cho 15 tháng của năm tài chính 2010.

Tiến hành sửa đổi Điều lệ công ty theo nội dung chi tiết đã được ĐHĐCĐ thông qua, tuy nhiên do Phòng Đăng ký kinh doanh không phê duyệt việc thay đổi mức Vốn điều lệ đăng ký của công ty lên 751 tỷ như đã trình bày ở trên nên Phụ lục I của Điều lệ công ty vẫn được giữ nguyên như cũ với mức Vốn Điều lệ là 720 tỷ.

B | Các hoạt động nổi trội năm 2010

Hoạt động quản trị

Hội đồng quản trị đã tiến hành sửa đổi và ban hành hàng loạt các quy chế phục vụ cho công tác quản trị như: Quy chế Hội đồng quản trị, Quy chế Ban điều hành tập đoàn, Quy chế Người đại diện phần vốn góp, Quy chế hoạt động của Chủ tịch các Công ty TNHH một thành viên, Cơ cấu phân cấp ủy quyền, Quy chế ESOP, Quy chế tài chính, Quy chế xây dựng kế hoạch kinh doanh, Quy chế đấu thầu ...

Các quy chế kiểm soát cụ thể tại các công ty thành viên cũng đã được bổ sung cho phù hợp với bối cảnh mới như các quy chế kiểm soát tài chính, công nợ ở các công ty có nhiều hoạt động thương mại. Chương trình thu hút người tài, khuyến khích & động viên nhân viên đã được xây dựng một cách toàn diện và đa dạng. Chương trình ESOP đã được công bố, triển khai.

Hoạt động chiến lược & xây dựng năng lực cốt lõi

CMC đã thực hiện nhiều hoạt động tái cơ cấu chiến lược trong năm 2010 như tái cấu trúc CMC SI thành công ty cung cấp dịch vụ và giải pháp chuyên nghiệp; định hướng CMS chuyên sâu vào mảng máy tính CMS, loại bỏ các loại hình kinh doanh phân phối không hiệu quả; xây dựng chiến lược phần mềm & dịch vụ đến năm 2013.

CMC tiếp tục xây dựng và phát triển năng lực cung cấp giải pháp & dịch vụ hạ tầng IT tổng thể (CMC SI); cung cấp giải pháp & dịch vụ phần mềm chuyên ngành và đa ngành (CMC SI, CMC Soft, CIBER-CMC) cũng như các dịch vụ đóng gói, diện rộng trong lĩnh vực hạ tầng (CMC SI). CMC cần có các năng lực tư vấn và quản trị dự án lớn, nhằm đảm nhận những dự án có quy mô, phức hợp và chuyên ngành.

CMC đang thúc đẩy mạnh các sản phẩm và dịch vụ đại chúng như máy tính CMS, điện thoại di động Bluefone; phần mềm đóng gói CMC Soft, phần mềm & giải pháp an toàn và bảo mật thông tin CMC Infosec. Hạ tầng, phần mềm như là dịch vụ (IaaS, SaaS) là những định hướng tương lai.

Công ty hạ tầng viễn thông CMC (CMC TI) liên tục mở rộng hạ tầng viễn thông cùng với các dịch vụ viễn thông cơ bản (FTTH, FTTB, VoIP) hướng tới khách hàng doanh nghiệp, tổ chức và người dùng gia đình tập trung và là công ty Internet băng rộng có tốc độ phát triển nhanh nhất với chất lượng dịch vụ tốt nhất (cam kết băng thông). CMC Telecom phát triển sáng tạo theo mô hình nhà cung cấp dịch vụ trung lập qua đó lần đầu tiên ở Việt Nam cung cấp "Dịch vụ Một cửa", trọn gói, đa nhà cung cấp với nhiều dịch vụ viễn thông cơ bản và dịch vụ gia tăng đa dạng. CMC TI là một trong các đơn vị được cấp phép thử nghiệm 4G. Mở rộng sang khách hàng gia đình với chi phí thấp và chất lượng cao là mục tiêu năm 2011 của nhóm Viễn thông CMC. Netnam tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp và dịch vụ chuyên ngành trong lĩnh vực khách sạn, khu dân cư tập trung.

Các công ty thành viên của CMC đều đầu tư nguồn lực vào các sản phẩm và dịch vụ độc đáo nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh và giá trị của công ty.

CMC vẫn tập trung theo đuổi chiến lược duy trì đầu tư mua bán, sáp nhập (M&A) các công ty có tiềm năng trong lĩnh vực phần mềm, viễn thông, dịch vụ nội dung số, thương mại điện tử để tăng quy mô công ty một cách nhanh chóng và tham gia vào các thị trường tiềm năng.

Hoạt động đầu tư

Tòa nhà CMC đã được khai trương vào đúng ngày kỷ niệm 17 năm thành lập Tập đoàn Công nghệ CMC (26/5/2010) tạo điều kiện làm việc chuyên nghiệp cho hơn 1.500 CBNV của CMC và các đơn vị thành viên. Phần diện tích của Tòa nhà cũng đã được CMC cho thuê với mật độ lấp kín đạt 90%, phần lớn là khách hàng nước ngoài và thuê lâu dài.

CMC đã tiến hành thoái vốn tại ngân hàng Bảo Việt, chuyển vốn sang đầu tư lĩnh vực cốt lõi của CMC là công nghệ thông tin và viễn thông.

CMC cũng đã hoàn tất thủ tục đầu tư, mua 43,8% số cổ phần công ty NetNam, chuyển về Internet và các giải pháp & dịch vụ Viễn thông chuyên ngành.

Hình ảnh và thương hiệu

Về vị thế, năm 2010, CMC được VNR đánh giá là công ty đứng thứ 151 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất, thứ 32 trong 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất và nằm trong Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam. CMC giữ vững vị trí công ty công nghệ thông tin số 2 về vốn, doanh thu và số lượng nhân viên. CMC cũng nằm trong Top 11 công ty có Báo cáo thường niên tốt nhất tại Cuộc Bình chọn Báo cáo thường niên năm 2010 do Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh và Báo Đầu tư tổ chức.

C | Chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2011

Mục tiêu CMC trong năm 2011 sẽ tương đối thận trọng với sự chú trọng đến yếu tố an toàn trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều biến động khó lường. Song song với mục tiêu lợi nhuận phù hợp, CMC chú trọng đến các mục tiêu phát triển, xây dựng những năng lực cạnh tranh cốt lõi, điều chỉnh chiến lược, nâng cao năng lực quản lý toàn diện (chiến lược, tài chính, nhân sự), thu hút & phát triển nhân tài để làm tiền đề cho sự phát triển mạnh mẽ vào năm 2012. Đặc biệt cần tăng cường kiểm soát chi phí để nâng cao hiệu quả lợi nhuận.

Kế hoạch năm 2011

TT	Chỉ tiêu	2011 (4 quý)	2010 (4 quý)	Tăng trưởng 2011/2010
1	Doanh thu (*)	4.202.000	3.859.060	9%
2	Lợi nhuận trước thuế	100.000	45.718	118%
3	Lợi nhuận sau thuế	80.000	36.344	120%
4	EPS (**)	1.259 (VND)	573 (VND)	120%

(*) Doanh thu bao gồm cả doanh thu nội bộ giữa các đơn vị thành viên
(**) Lợi nhuận sau thuế dự kiến / Số cổ phần đã phát hành tại thời điểm 31/3/2011

Hội đồng quản trị công ty cam kết sẽ nỗ lực hết sức vào công tác tập trung giám sát và đưa ra những chỉ đạo kịp thời nhất để đảm bảo kế hoạch đã đề ra.

Hội đồng quản trị công ty mong muốn sẽ tiếp tục nhận được sự tin tưởng của các cổ đông, sự tâm huyết của Ban Điều hành cùng sự nỗ lực và hết mình của toàn thể CBNV CMC.

A Hoạt động sản xuất kinh doanh

Môi trường kinh doanh năm 2010 tiếp tục có nhiều diễn biến bất lợi, mặc dù GDP tăng trưởng 6,7%, nhưng bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố bất ổn: nhập siêu tăng cao, lạm phát quay lại leo thang lên mức trên 2 con số, tỷ giá tăng mạnh và biến động bất thường, lãi suất tăng mạnh từ giữa năm 2010, chính sách kinh tế trong nước từ thúc đẩy tăng trưởng chuyển sang kiềm chế lạm phát, thắt chặt tiền tệ, giảm chi tiêu đầu tư. Các yếu tố trên đã và đang có ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tăng trưởng của ngành công nghệ thông tin và viễn thông cũng đã chậm lại trong năm 2010 và thấp hơn mức dự báo. Những yếu tố trên cũng đã có nhiều ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của công ty năm 2010.

Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanhĐơn vị: Triệu VND

Chỉ tiêu	Quý I/2010 (1/1/2010 - 31/3/2010)	2010 (4 quý) (1/4/2010 - 31/3/2011)	2010 (5 quý) (1/1/2010 - 31/3/2011)	Năm 2009 (1/1/2009 - 31/12/2009)	% (*)
	(1)	(2)	(3)=(1)+(2)	(4)	(5)=(2)/(4)
Tổng doanh thu thuần (Bao gồm doanh thu nội bộ)	638.222	3.859.060	4.497.282	3.696.585	4%
Doanh thu thuần hợp nhất	617.987	3.670.427	4.288.414	3.408.605	8%
Lãi gộp	81.513	409.130	490.643	419.357	-2%
Lợi nhuận trước thuế	13.375	45.718	59.093	148.994	-70%
Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	7.716	36.344	44.060	123.306	-70%

(*) % tăng trưởng là số liệu so sánh 4 quý 2010 và 4 quý 2009

Tổng doanh thu thuần năm kế hoạch (5 quý) đạt 4.497 tỷ đồng, hoàn thành 90% kế hoạch năm. Doanh thu so với cùng kỳ năm trước tăng 4%. Lợi nhuận trước thuế đạt trên 59 tỷ đồng, đạt 30% kế hoạch năm, so với cùng kỳ năm trước giảm 70%. Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ đạt trên 44 tỷ đồng, giảm 70% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu và lợi nhuận không đạt kế hoạch đề ra do các nguyên nhân sau đây:

- Ảnh hưởng suy thoái kinh tế toàn cầu, tăng trưởng chung của thị trường CNTT thấp hơn mức dự báo đầu năm.
- Lãi suất vay bình quân tăng từ mức 12% năm 2009 lên mức 18% năm 2010, trong năm 2010 tỷ giá thay đổi mạnh 03 lần với tổng số biên độ điều chỉnh lên đến 14.8%, sự biến động lớn về lãi suất và tỷ giá làm cho chi phí tài chính tăng cao gấp gần 02 lần so với cùng kỳ năm trước, tỷ lệ chi phí trên doanh thu từ 2.2% năm 2009 lên 4.7% năm 2010.
- Dự báo lạc quan về thị trường làm cho kế hoạch sản xuất và nhập hàng của các nhà sản xuất và phân phối trong nước vượt mức tiêu thụ, tồn kho lớn làm gia tăng cạnh tranh giảm giá xả hàng. Lãi gộp sụt giảm từ mức 12.3% năm 2009 xuống mức 11% năm 2010.
- Lĩnh vực viễn thông, tuy tốc độ phát triển thuê bao nhanh, nhưng mức lỗ trong kỳ vẫn cao do việc đầu tư lớn vào dự án hạ tầng băng rộng FTTx, khai thác thương mại dự án cũng chậm hơn so với kế hoạch đề ra.

Kết quả kinh doanh theo lĩnh vực hoạt động (tiếp theo)

-

Doanh số lĩnh vực tích hợp tích hợp hệ thống suy giảm là do ảnh hưởng chung của tình hình thị trường đặc biệt là khối chính phủ, do sự kiện chính trị trong năm, nhiều dự án bị trì hoãn trong đầu tư và chuyển sang năm sau. Lãi suất và tỷ giá tăng cao là nguyên nhân khiến tỷ lệ lợi nhuận suy giảm cao hơn tỷ lệ giảm doanh thu. Tuy vậy năm 2010, CMC vẫn duy trì trong TOP 2 đơn vị cung cấp giải pháp tích hợp hàng đầu chiếm thị phần cao tại các thị trường: Ngân hàng, Bảo hiểm, Tài chính công, và Chính phủ.

-

Doanh số lĩnh vực phần mềm không có nhiều tăng trưởng do tình hình chung của thị trường, đặc biệt là khối thị trường Chính phủ, Tài chính công. Tuy nhiên năm 2010 tỷ trọng dịch vụ tư vấn/triển khai trong cơ cấu doanh thu phần mềm tăng, tỷ trọng thương mại license giảm làm lợi nhuận phần mềm tăng. CMC vẫn chiếm lĩnh thị phần cao cho các sản phẩm phần mềm đóng gói (IU, ILib, eDocman, CMCAV), dịch vụ giải pháp phần mềm cho các lĩnh vực: Ngân hàng, Tài chính công, Chính phủ và Giáo dục. Lĩnh vực gia công phần mềm cho thị trường nước ngoài tuy có tăng trưởng nhưng chưa đạt mục tiêu do kinh tế thế giới vẫn chưa hồi phục.

-

Doanh thu lĩnh vực sản xuất máy tính, điện thoại và phân phối sản phẩm ICT tuy có tăng trưởng nhưng thấp hơn kế hoạch dự kiến. Do dự báo lạc quan về thị trường năm 2010 làm lượng hàng tồn trên kênh lớn, cạnh tranh giảm giá xả hàng giữa các nhà phân phối làm lãi gộp suy giảm, lãi suất và tỷ giá tăng mạnh cũng làm chi phí tài chính tăng đáng kể. Các yếu tố trên đã làm cho lĩnh vực này bị lỗ trong năm.

-

Tăng trưởng doanh số cao trong lĩnh vực viễn thông là do doanh thu tạo ra từ dự án băng rộng FTTx khai thác thương mại trong năm và doanh thu từ NetNam - công ty mới được đầu tư trong năm. Lĩnh vực này vẫn chưa có lợi nhuận do dự án băng rộng FTTx với mức đầu tư Capex lớn nên đang lỗ trong kỳ, mặc dù tốc độ phát triển thuê bao từ dự án này là tương đối nhanh.

B Hoạt động quản trị

Công tác quản trị cũng liên tục được điều chỉnh và cải tiến theo hướng hiệu quả hơn phù hợp với thông lệ quốc tế và các quy định pháp luật, thúc đẩy động lực sản xuất kinh doanh và năng lực kiểm soát rủi ro. Năm 2010 nhiều chính sách được sửa đổi, ban hành và áp dụng trong các lĩnh vực: quản trị chiến lược, quản trị kế hoạch kinh doanh, quản trị đầu tư, quản trị tài chính, chính sách KPI và thu nhập, chính sách ESOP.

C Hoạt động đầu tư và phát triển sản phẩm dịch vụ

- Đầu tư phát triển hạ tầng Internet băng rộng: tăng cường năng lực kinh doanh trong lĩnh vực viễn thông, CMC đã hoàn tất đầu tư giai đoạn I dự án Hạ tầng viễn thông băng rộng FTTx tại Hà Nội, Sài Gòn và Đà Nẵng, tổng đầu tư 123 tỷ đồng với công suất hệ thống lõi đáp ứng được 17.000 thuê bao. Dự án hiện đã khai thác được gần 4.000 thuê bao trong thời gian ngắn khai thác thương mại.
- Mua cổ phần tại Công ty NetNam: tăng cường phát triển nhanh mạng lưới và dịch vụ Internet, CMC đã mua lại 43,8% cổ phần tại công ty NetNam (công ty dịch vụ Internet đầu tiên tại Việt Nam), CMC chính thức trở thành cổ đông chiến lược của công ty từ tháng 6/2010.
- Đầu tư thương mại phát triển sản phẩm phần cứng điện thoại Bluefone: trong chiến lược phát triển các sản phẩm công nghệ: cuối năm 2010, CMC đã chính thức sản xuất và tung ra thị trường điện thoại di động mang thương hiệu Bluefone, tham gia vào thị trường điện thoại di động tiềm năng tại Việt Nam.
- Thoái vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt: nhằm tăng cường và tập trung vốn cho các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, CMC đã chính thức thoái vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt và chuyển vốn về đầu tư vào lĩnh vực viễn thông và giảm nợ vay.

D Hoạt động phát triển thương hiệu và vị thế trong ngành CNTT-VT Việt Nam

Trong công tác quản trị thương hiệu: Năm 2010 là năm CMC đạt được nhiều thành quả trong việc xây dựng các hệ thống nền tảng quản trị thương hiệu nhằm đáp ứng yêu cầu giai đoạn mới như: Hệ thống quản lý nhận diện thương hiệu tập trung của hơn 20 nhãn/thương hiệu lớn nhỏ của Tập đoàn; Chiến lược truyền thông thương hiệu giai đoạn 2011-2013. Theo đó, CMC xác định sẽ tiếp tục đầu tư mạnh cho các hoạt động truyền thông thương hiệu với mục tiêu xây dựng thương hiệu tập đoàn CMC cùng các thương hiệu sản phẩm/dịch vụ trực thuộc tập đoàn trở thành các thương/nhãn hiệu hàng đầu trong lĩnh vực công nghệ thông tin và viễn thông tại Việt Nam và quốc tế.

Về công tác phát triển thương hiệu: Trong năm 2010, cây phả hệ thương hiệu Tập đoàn Công nghệ CMC mở rộng thêm 2 nhánh thương hiệu SPDV quan trọng gồm: thương hiệu điện thoại di động Bluefone và thương hiệu dịch vụ Internet chất lượng cao GigaNet. Với những chiến lược truyền thông, quảng bá bài bản, mặc dù mới ra đời, hai thương hiệu mới này của CMC đang dần có chỗ đứng trên thị trường đối với nhóm công chúng mục tiêu. Cùng với đó, các thương hiệu SPDV thể mạnh của Tập đoàn như máy tính CMS, phần mềm diệt virus của CMC Infosec luôn giữ vị trí hàng đầu trong nhóm các SPDV tương đương trên thị trường.

E Công tác nhân sự

Thu nhập của CBNV thuộc Tập đoàn Công nghệ CMC bao gồm: Lương cứng, Thưởng năng suất, Thưởng hiệu quả kinh doanh và các khoản thưởng dịp lễ Tết, thưởng thi đua. Tổng thu nhập bình quân đầu người năm 2010 của CMC là 8,424 triệu đồng/tháng, tăng 12% so với năm 2009.

Hệ thống quản lý chiến lược dùng Balanced ScoreCard (BSC) vẫn tiếp tục được CMC lựa chọn làm công cụ triển khai và đánh giá. Hệ thống BSC với bộ chỉ tiêu năng suất chính (KPI Công ty) được liên kết chặt chẽ với hệ thống KPI Cá nhân thông qua hệ thống Mục tiêu Công tác Cá nhân (MCC). Đóng góp của từng cá nhân đánh giá qua MCC sẽ liên kết trực tiếp tới hệ thống Lương, Thưởng nhằm khuyến khích thúc đẩy một môi trường làm việc lấy hiệu quả làm trọng tâm. Công tác đánh giá, ghi nhận được thực hiện định kỳ hàng tháng hoặc hàng quý tùy theo đặc thù công việc của từng cá nhân, bộ phận. Cùng với nó, những thay đổi về chính sách Lương, Thưởng, Thu nhập cũng đã được Ban lãnh đạo đưa ra mang tính cạnh tranh hơn, linh hoạt và tạo động lực lớn cho CBNV.

Trong năm 2010, một số chính sách đãi ngộ mới được bổ sung bao gồm: Chính sách sở hữu quyền chọn mua cổ phần ESOP, Bảo hiểm Sức khỏe (CMC HealthCare) cho cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp cao và các chính sách ưu đãi về tài chính khác tạo động lực và tăng mức độ gắn kết của CBNV đối với CMC.

Các chính sách đào tạo (nội bộ và bên ngoài) thường xuyên được mở rộng cho các CBNV để nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc. Trong năm 2010, CMC đã thực hiện được khoảng 302 khóa đào tạo bao gồm các khóa đào tạo về kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ cho CBNV.

Về vị thế thương hiệu: trong năm 2010, thương hiệu Tập đoàn Công nghệ CMC tiếp tục được nâng cao qua một loạt các chứng nhận và xếp hạng bình chọn từ các tổ chức uy tín:

Xếp hạng 151 trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, thứ 32 trong Top 500 Doanh nghiệp Tư nhân hàng đầu Việt nam (theo xếp hạng của VNR500 năm 2010 của VietnamReport).

Top 500 doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam giai đoạn 2006 - 2009 (FAST500).

Top 2 trong các doanh nghiệp kinh doanh tích hợp hệ thống và giải pháp phần mềm do Hiệp hội Tin học TP.HCM (HCA) bình chọn.

Trong lĩnh vực viễn thông, CMC được Bộ Thông tin Truyền thông trao cup VICTA 2010 cho doanh nghiệp có tiềm năng phát triển tốt nhất.

Thương hiệu CMC nằm trong Top 50 thương hiệu nổi tiếng tại Việt Nam do Hiệp hội Sở hữu Trí tuệ chứng nhận.

F Tình hình tài chính

Tại thời điểm 31/3/2011 tổng tài sản, nguồn vốn tập đoàn là 1.934 tỷ (31/12/2009: 2.166 tỷ). Tài sản giảm do hạn mức hàng tồn kho và công nợ giảm so với năm trước, phần tiền thoái vốn từ Ngân hàng Bảo Việt được dùng để trả nợ vay dài hạn. Trước sức ép lãi suất tăng cao, Tập đoàn đang nỗ lực tăng hiệu quả quản lý vòng quay vốn lưu động (công nợ và hàng tồn kho) để giảm nợ vay.

TT	Nội dung	Năm 2010	Năm 2009
I	Cơ cấu vốn		
	Nợ / Tổng nguồn vốn	64%	64%
	Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	36%	36%
	Hệ số nợ trên vốn chủ	1.8	1.8
II	Cơ cấu tài sản		
	Tài sản lưu động / Tổng tài sản	77%	77%
	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	23%	23%

Chỉ số thanh toán, chỉ số quay vòng vốn

TT	Nội dung	Năm 2010	Năm 2009
I	Hệ số thanh khoản		
1	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	1.0	0.9
2	Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	1.2	1.2
II	Vòng quay vốn		
1	Vòng quay tổng vốn (vòng)	2.6	2.1
2	Vòng quay vốn lưu động (vòng)	3.2	2.9

G Kế hoạch kinh doanh năm 2011

Tiếp theo ảnh hưởng từ cuối năm 2010, nền kinh tế Việt Nam năm 2011 dự báo sẽ tiếp tục có những khó khăn lớn, lạm phát tăng cao chưa có dấu hiệu suy giảm, chính sách thắt chặt tiền tệ, lãi suất tăng cao kỷ lục vượt trên 20%, chi tiêu công bị cắt giảm, chi đầu tư từ khối doanh nghiệp cũng suy giảm và dự báo chỉ tiêu cho tiêu dùng cũng bị ảnh hưởng.

Ngành công nghệ thông tin, cũng như nhiều ngành kinh tế kỹ thuật khác, sẽ bị ảnh hưởng của những yếu tố kinh tế vĩ mô nói trên. Nhiều công ty thành viên của CMC tiếp tục chương trình cải cách, tái cơ cấu, nâng cao năng lực cạnh tranh nội tại, hướng tới giá trị gia tăng cao.

Năm 2011, CMC chủ trương xây dựng một kế hoạch kinh doanh thận trọng với mức tăng trưởng doanh thu so với cùng kỳ năm trước là 9%, mức tăng trưởng lợi nhuận là 118%. Các biện pháp chủ yếu là tập trung kiểm soát chi phí để nâng cao hiệu quả lợi nhuận, thúc đẩy nâng cao tỷ trọng dịch vụ trong cơ cấu doanh thu như dịch vụ IT chuyên nghiệp, dịch vụ viễn thông và dịch vụ phần mềm.

Lĩnh vực tích hợp hệ thống: đẩy mạnh việc kinh doanh dịch vụ hạ tầng chuyên nghiệp đóng gói và bán đóng gói trong các lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm, Chính phủ và các doanh nghiệp lớn; tăng cường năng lực tham gia các dự án có quy mô lớn và độ phức hợp cao. Doanh số CMC SI dự kiến là 1.093 tỷ đồng với lợi nhuận dự kiến đạt 35 tỷ đồng.

Lĩnh vực phần mềm: phần mềm đóng gói (quản lý tri thức, an ninh an toàn thông tin) và dịch vụ/giải pháp phần mềm trong lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm, Chính phủ và ERP cho doanh nghiệp là hai nhóm dịch vụ trọng tâm trong đó, nhóm dịch vụ và giải pháp dự kiến sẽ có tỷ lệ tăng trưởng cao năm nay. Doanh số khối phần mềm dự kiến là 209 tỷ đồng với lợi nhuận dự kiến đạt 39,5 tỷ đồng.

Lĩnh vực phân phối và lắp ráp máy tính, điện thoại di động: tập trung kiểm soát vòng quay vốn giảm rủi ro về chi phí tài chính và tỷ giá, tinh giảm các mặt hàng thương mại có tỷ suất lợi nhuận thấp. Doanh số khối máy tính & thương mại dự kiến là 2.784 tỷ đồng với lợi nhuận dự kiến đạt 35 tỷ đồng.

Lĩnh vực viễn thông & internet: theo đuổi chiến lược dịch vụ băng rộng dùng công nghệ FTTx-GPON phục vụ khối doanh nghiệp, các khách hàng gia đình tập trung kèm theo các dịch vụ ICT gia tăng. Bên cạnh hạ tầng nền tảng của CMC, chiến lược hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông hàng đầu, cung cấp dịch vụ viễn thông trọn gói bao gồm các dịch vụ viễn thông, dịch vụ dữ liệu và dịch vụ quản trị. Lĩnh vực viễn thông vẫn đang trong chu kỳ đầu tư nên lợi nhuận vẫn âm dự kiến là 18,3 tỷ đồng với doanh thu dự kiến đạt 344 tỷ đồng.

Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận theo lĩnh vực

Đơn vị: Triệu VNĐ

Lĩnh vực	Doanh thu		%	Lợi nhuận trước thuế		%
	2011	2010		2011	2010	
Tích hợp hệ thống	1.093.000	850.956	28%	35.000	28.673	22%
Dịch vụ phần mềm	209.000	131.001	60%	39.569	36.441	9%
Phân phối và lắp ráp máy tính, điện thoại di động.	2.784.000	2.765.514	1%	35.200	(3.705)	
Dịch vụ viễn thông & Internet	344.570	186.950	84%	(18.391)	(39.675)	-54%
Dịch vụ hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ khác	82.000	31.941	157%	3.323	8.652	-62%
Tổng	4.512.570	3.966.362	14%	94.701	30.386	212%
Loại trừ hợp nhất các công ty liên kết	310.570	107.302		(5.299)	(15.333)	
Công ty mẹ (bao gồm doanh số nội bộ)	4.202.000	3.859.060	9%	100.000	45.718	119%

Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2011 (Hợp nhất)

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2010	Tăng trưởng %
Doanh thu (bao gồm doanh thu nội bộ)	4.202.000	3.859.060	9%
Lợi nhuận trước thuế	100.000	45.718	118%
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	80.000	36.344	120%

Kỳ kế hoạch tính theo năm tài chính từ ngày 1/4/2011 đến 31/3/2012.

Số liệu năm 2010 theo báo cáo kiểm toán từ ngày 1/4/2010 đến 31/3/2011. Chỉ tiêu doanh thu bao gồm doanh thu nội bộ giữa các đơn vị thành viên.

04 | BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Giai đoạn I
từ 01/01/2010 - 31/03/2010

Năm 2010, Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC đã nhất trí thông qua việc thay đổi niên độ kế toán năm tài chính của CMC kết thúc vào ngày 31/12 sang ngày 31/3, thời điểm triển khai: bắt đầu chuyển đổi vào Quý I năm 2010.

Căn cứ vào việc thay đổi niên độ kế toán này, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2010 của CMC sẽ được lập thành 2 giai đoạn:
- Giai đoạn 1: từ 1/1/2010 - 31/3/2010
- Giai đoạn 2: từ 1/4/2010 - 31/3/2011

04 | BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2010 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính từ ngày 01/01/2010 đến ngày 31/03/2010.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC được chuyển đổi từ Công ty TNHH Máy Tính Truyền thông và được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015824 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/02/2007 và thay đổi lần 04 vào ngày 21 tháng 12 năm 2009.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015824 được thay đổi lần 04 ngày 21 tháng 12 năm 2009, hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Tích hợp hệ thống, tư vấn đầu tư, cung cấp các giải pháp tổng thể và dịch vụ hạ tầng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử viễn thông và phát thanh truyền hình;
- Sản xuất phần mềm, cung cấp dịch vụ và giải pháp phần mềm và nội dung, xuất bản phần mềm; dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động liên quan đến cơ sở dữ liệu, gia công và xuất khẩu phần mềm;
- Sản xuất, lắp ráp, mua bán, bảo hành, bảo dưỡng và cho thuê các sản phẩm dịch vụ, thiết bị phục vụ ngành công nghệ thông tin, điện tử và phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông, thiết bị văn phòng;
- Dịch vụ huấn luyện và đào tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin;
- Sản xuất, mua bán trang thiết bị y tế;
- Mua bán tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, thiết bị, vật tư phục vụ trong sản xuất, khoa học kỹ thuật và chuyển giao công nghệ;
- Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa;
- Kinh doanh, đầu tư, môi giới và quản lý bất động sản;
- Dịch vụ thuê và cho thuê nhà ở, văn phòng, nhà xưởng, kho bãi.

Vốn điều lệ của Công ty là: 720.000.000.000 VND (Bảy trăm hai mươi tỷ đồng).

Trụ sở chính của Công ty đặt tại: Tòa nhà CMC Tower - Lô C1A - Cụm Tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp nhỏ - Phường Dịch Vọng Hậu - Quận Cầu Giấy - Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên của Hội đồng Quản trị đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập Báo cáo này bao gồm:

1 Ông Hà Thế Minh	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 27/01/2007
2 Ông Nguyễn Trung Chính	Phó Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 27/01/2007
3 Ông Vũ Văn Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 19/03/2008
4 Ông Nguyễn Phước Hải	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 18/01/2007
5 Ông Nguyễn Hồng Sơn	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 18/01/2007
6 Ông Nguyễn Kim Cương	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 18/01/2007
7 Ông Nguyễn Minh Đức	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 21/03/2007
8 Ông Hoàng Ngọc Hùng	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 02/07/2007

BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập Báo cáo này bao gồm:

1 Ông Nguyễn Trung Chính	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 27/01/2007
2 Ông Hoàng Xuân Hiếu	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/11/2007
3 Ông Nguyễn Phước Hải	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 31/03/2009
4 Ông Hoàng Ngọc Hùng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 31/03/2009
5 Ông Phạm Hồng Hải	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 31/03/2009
6 Ông Lê Thanh Sơn	Giám đốc Tài chính	Bổ nhiệm ngày 15/11/2007

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

1 Ông Nguyễn Đức Khương	Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 18/01/2007
2 Ông Tạ Hoàng Linh	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 18/01/2007
3 Ông Đào Mạnh Kháng	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 02/07/2007

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC) đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2010 đến 31/03/2010 của Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 03 năm 2010, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15/01/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Phê duyệt các báo cáo tài chính.

Chúng tôi, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2010 đến 31/03/2010.

TM. Hội đồng Quản trị



HÀ THẾ MINH

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Hà nội, ngày 30 tháng 11 năm 2010



TM. Ban Giám đốc



NGUYỄN TRUNG CHÍNH

Tổng Giám đốc

Hà nội, ngày 30 tháng 11 năm 2010

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2010 đến 31/03/2010 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC

Kính gửi: **Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC được lập ngày 30/11/2010 gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 03 năm 2010, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2010 đến 31/03/2010 được trình bày từ trang 6 đến trang 30 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC tại ngày 31 tháng 03 năm 2010, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong kỳ kế toán từ ngày 01/01/2010 đến 31/03/2010, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, các quy định pháp lý có liên quan và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.



NGÔ ĐỨC ĐOÀN

Tổng Giám đốc

Chứng chỉ KTV số: Đ0052/KTV

Hà nội, ngày 30 tháng 11 năm 2010



ĐOÀN THỊ THÚY

Kiểm toán viên

Chứng chỉ KTV số: 0937/KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 03 năm 2010

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/3/2010 VND	01/01/2010 VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.897.574.600.989	1.680.525.573.321
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	2	78.866.359.110	158.728.048.366
111	1. Tiền		78.866.359.110	152.728.048.366
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	6.000.000.000
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	3	7.988.740.000	4.988.740.000
121	1. Đầu tư ngắn hạn		7.988.740.000	4.988.740.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.031.793.100.676	1.005.353.392.188
131	1. Phải thu khách hàng		868.382.842.094	914.258.483.486
132	2. Trả trước cho người bán		115.871.533.101	74.784.240.699
133	3. Phải thu nội bộ ngắn hạn		-	-
135	5. Các khoản phải thu khác	4	48.113.551.204	16.885.493.725
139	6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	5	(574.825.723)	(574.825.722)
140	IV. Hàng tồn kho	6	691.100.767.237	461.002.255.863
141	1. Hàng tồn kho		691.319.152.467	466.437.867.047
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		(218.385.230)	(5.435.611.184)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		87.825.633.966	50.453.136.904
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	7	2.531.868.941	602.562.728
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		58.772.753.058	34.225.553.682
154	3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	8	2.269.173.128	373.725.269
158	5. Tài sản ngắn hạn khác	9	24.251.838.839	15.251.295.225
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		495.225.808.512	485.882.344.086
220	II. Tài sản cố định		300.660.173.608	286.572.375.246
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	46.126.718.781	46.741.970.965
222	- Nguyên giá		68.288.263.978	66.763.688.737
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(22.161.545.197)	(20.021.717.772)
227	3. Tài sản cố định vô hình	11	695.632.763	678.174.291
228	- Nguyên giá		906.863.230	847.730.430
229	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(211.230.467)	(169.556.139)
230	4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12	253.837.822.064	239.152.229.990
250	IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	13	176.552.564.825	175.652.215.596
251	1. Đầu tư vào công ty con		-	-
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh		25.316.147.425	24.415.798.196
258	3. Đầu tư dài hạn khác		151.236.417.400	151.236.417.400
260	V. Tài sản dài hạn khác		18.013.070.079	23.657.753.244
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	14	15.856.003.986	21.495.687.151
268	3. Tài sản dài hạn khác		2.157.066.093	2.162.066.093
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.392.800.409.501	2.166.407.917.407

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

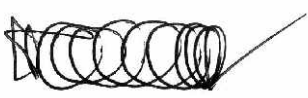
Tại ngày 31 tháng 03 năm 2010 (tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/3/2010 VND	01/01/2010 VND
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		1.651.498.258.232	1.396.549.984.970
310	I. Nợ ngắn hạn		1.407.020.485.489	1.162.794.543.765
311	1. Vay và nợ ngắn hạn	15	1.109.471.692.975	867.858.190.015
312	2. Phải trả người bán		176.754.015.947	186.475.357.714
313	3. Người mua trả tiền trước		40.223.441.258	9.892.814.061
314	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	46.553.682.959	55.117.534.327
315	5. Phải trả người lao động		6.316.543.124	10.421.802.063
316	6. Chi phí phải trả	17	11.113.511.109	6.732.424.102
319	9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	18	18.498.036.448	25.763.989.056
323	11. Quỹ khen thưởng phúc lợi		(1.910.438.331)	532.432.427
330	II. Nợ dài hạn		244.477.772.743	233.755.441.205
333	3. Phải trả dài hạn khác	19	1.153.204.245	55.615.225
334	4. Vay và nợ dài hạn	20	238.166.214.520	228.011.772.372
336	6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		536.606.765	585.913.365
338	8. Doanh thu chưa thực hiện		4.621.747.213	5.102.140.243
400	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU		734.933.185.397	763.503.458.593
410	I. Vốn chủ sở hữu	21	734.933.185.397	763.503.458.593
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		635.362.670.000	635.362.670.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		14.729.660.000	14.776.645.200
414	4. Cổ phiếu quỹ (*)		(1.802.380.000)	(1.802.380.000)
416	6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		2.070.073.763	(7.428.608.289)
420	10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		84.573.161.634	122.595.131.682
430	II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác		-	-
439	C. LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ		6.368.965.873	6.354.473.844
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.392.800.409.501	2.166.407.917.407

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 03 năm 2010

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thuyết minh	31/03/2010	01/01/2010
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi	VND		130.628.990.339	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý	VND		-	10.007
5. Ngoại tệ các loại			-	-
- Đô la Mỹ	USD		1.383.463,83	450.041,50
- Bảng Anh	GBP		440,91	-
- Yên Nhật	JPY		65.032,00	-
- Đồng EUR	EUR		72,46	-
- Đô la Singapore	SGD		674,39	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án	VND		-	-

Kế toán trưởng



NGUYỄN VIỆT HƯNG

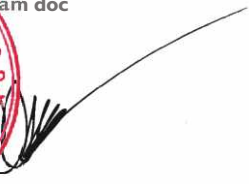
Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2010

Giám đốc Tài chính



LÊ THANH SƠN

Công Giám đốc



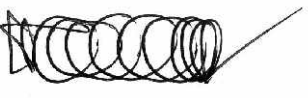
NGUYỄN TRUNG CHÍNH



BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
Cho kỳ kế toán từ 01/01/2010 đến 31/03/2010

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Từ 01/01/2010 31/03/2010 VND	Từ 01/01/2009 31/03/2009 VND
01	01 I. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22	656.697.914.733	504.731.004.020
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	23	38.710.188.995	9.335.605.242
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	24	617.987.725.738	495.395.398.778
11	4. Giá vốn hàng bán	25	536.473.902.663	432.782.817.361
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		81.513.823.075	62.612.581.417
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	26	8.196.489.040	6.487.282.703
22	7. Chi phí tài chính	27	37.005.849.761	22.878.041.637
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		19.893.159.237	13.552.333.864
24	8. Chi phí bán hàng		24.718.477.974	22.992.996.570
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp		15.074.128.076	20.713.149.592
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		12.911.856.304	2.515.676.321
31	11. Thu nhập khác		2.247.093.724	930.152.677
32	12. Chi phí khác		734.529.992	481.187.926
40	13. Lợi nhuận khác		1.512.563.732	448.964.751
45	14. Phần lãi (lỗ) trong công ty liên kết, liên doanh		(1.049.147.678)	-
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		13.375.272.358	2.964.641.072
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành		5.709.603.559	681.867.447
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		7.665.668.800	2.282.773.625
61	18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số		(50.906.482)	-
62	18.3. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ		7.716.575.282	2.282.773.625
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	28	121	36

Kế toán trưởng



NGUYỄN VIỆT HƯNG

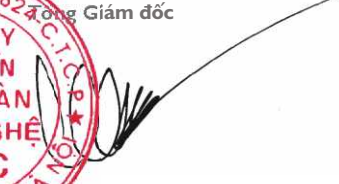
Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2010

Giám đốc Tài chính



LÊ THANH SƠN

Công Giám đốc



NGUYỄN TRUNG CHÍNH



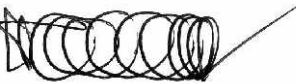
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho kỳ kế toán từ 01/01/2010 đến 31/03/2010 (Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Từ 01/01/2010 31/03/2010 VND	Từ 01/01/2009 31/03/2009 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		757.613.622.805	704.389.327.916
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(960.619.783.290)	(570.668.948.494)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(23.313.882.761)	(38.423.880.043)
04	4. Tiền chi trả lãi vay		(20.246.214.564)	(7.038.552.245)
05	5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp		(7.565.764.311)	(25.626.160.592)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		157.658.640.423	320.348.888.594
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(155.913.012.875)	(576.011.051.240)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(252.386.394.573)	(193.030.376.104)
II. LƯU CHUYỂN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(7.027.315.545)	(1.550.279.182)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		4.000.000	-
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(3.000.000.000)	(5.888.695.032)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		-	14.725.240.470
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(5.525.136.000)	(6.090.000.000)
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		1.397.989.027	6.487.282.703
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(14.150.462.518)	7.683.548.959
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
32	2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	(141.280.000)
33	3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		773.450.733.179	462.776.549.153
34	4. Tiền chi trả nợ gốc vay		(543.735.099.490)	(410.293.367.447)
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(43.194.991.600)	(7.767.579)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		186.520.642.089	52.334.134.127
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		(80.016.215.002)	(133.012.693.018)
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		158.728.048.366	177.375.396.960
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		154.525.746	(470.538.240)
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	2	78.866.359.110	43.892.165.702

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2010

Kế toán trưởng



NGUYỄN VIỆT HƯNG

Giám đốc Tài chính



LÊ THANH SƠN



Giám đốc



NGUYỄN TRUNG CHÍNH

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính từ ngày 01/04/2010 đến ngày 31/03/2011.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC được chuyển đổi từ Công ty TNHH Máy Tính Truyền thông và được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015824 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/02/2007 và thay đổi lần 04 vào ngày 21 tháng 12 năm 2009.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015824 được thay đổi lần 04 ngày 21 tháng 12 năm 2009, hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Tích hợp hệ thống, tư vấn đầu tư, cung cấp các giải pháp tổng thể và dịch vụ hạ tầng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử viễn thông và phát thanh truyền hình;
- Sản xuất phần mềm, cung cấp dịch vụ và giải pháp phần mềm và nội dung, xuất bản phần mềm; dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động liên quan đến cơ sở dữ liệu, gia công và xuất khẩu phần mềm;
- Sản xuất, lắp ráp, mua bán, bảo hành, bảo dưỡng và cho thuê các sản phẩm dịch vụ, thiết bị phục vụ ngành công nghệ thông tin, điện tử và phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông, thiết bị văn phòng;
- Dịch vụ huấn luyện và đào tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin;
- Sản xuất, mua bán trang thiết bị y tế;
- Mua bán tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, thiết bị, vật tư phục vụ trong sản xuất, khoa học kỹ thuật và chuyển giao công nghệ;
- Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa;
- Kinh doanh, đầu tư, môi giới và quản lý bất động sản;
- Dịch vụ thuê và cho thuê nhà ở, văn phòng, nhà xưởng, kho bãi.

Vốn điều lệ của Công ty là: 720.000.000.000 VND (Bảy trăm hai mươi tỷ đồng).

Trụ sở chính của Công ty đặt tại: Tòa nhà CMC Tower - Lô C1A - Cụm Tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp nhỏ - Phường Dịch Vọng Hậu - Quận Cầu Giấy - Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên của Hội đồng Quản trị đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập Báo cáo này bao gồm:

1 Ông Hà Thế Minh	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 27/01/2007
2 Ông Nguyễn Trung Chính	Phó Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 27/01/2007
3 Ông Vũ Văn Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 19/03/2008
4 Ông Nguyễn Phước Hải	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 18/01/2007
5 Ông Nguyễn Hồng Sơn	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 18/01/2007
6 Ông Nguyễn Kim Cương	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 18/01/2007
7 Ông Nguyễn Minh Đức	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 21/03/2007
8 Ông Hoàng Ngọc Hùng	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 02/07/2007

BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập Báo cáo này bao gồm:

1 Ông Nguyễn Trung Chính	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 27/01/2007
2 Ông Hoàng Xuân Hiếu	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 30/12/2010
3 Ông Nguyễn Phước Hải	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 31/03/2009
4 Ông Hoàng Ngọc Hùng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 31/03/2009
5 Ông Phạm Hồng Hải	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 31/03/2009
6 Ông Lê Thanh Sơn	Giám đốc Tài chính	Bổ nhiệm ngày 15/11/2007

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

1 Ông Nguyễn Đức Khương	Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 18/01/2007
2 Ông Tạ Hoàng Linh	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 18/01/2007
3 Ông Đào Mạnh Kháng	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 02/07/2007

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC) đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán từ ngày 01/04/2010 đến 31/03/2011 của Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 03 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính từ ngày 01/04/2010 đến ngày 31/03/2011, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15/01/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Phê duyệt các báo cáo tài chính.

Chúng tôi, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán từ ngày 01/04/2010 đến 31/03/2011.

TM. Hội đồng Quản trị



HÀ THẾ MINH

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Hà nội, ngày 25 tháng 05 năm 2011

TM. Ban Giám đốc



NGUYỄN TRUNG CHÍNH

Tổng Giám đốc

Hà nội, ngày 25 tháng 05 năm 2011

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán từ ngày 01/04/2010 đến 31/03/2011 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC

Kính gửi: **Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC được lập ngày ngày 25 tháng 05 năm 2011 gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 03 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính từ ngày 01/04/2010 đến ngày 31/03/2011 được trình bày từ trang 6 đến trang 29 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC tại ngày 31 tháng 03 năm 2011, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính từ ngày 01 tháng 04 năm 2010 đến ngày 31 tháng 03 năm 2011, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán (AASC)

NGÔ ĐỨC ĐOÀN
Tổng Giám đốc
Chứng chỉ KTV số: Đ0052/KTV

Hà nội, ngày 24 tháng 06 năm 2011

ĐOÀN THỊ THÚY
Kiểm toán viên
Chứng chỉ KTV số: 0937/KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 03 năm 2011

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/3/2011 VND	01/04/2010 VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.483.175.070.037	1.897.574.600.989
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	62.261.127.067	78.866.359.110
111	1. Tiền		62.261.127.067	78.866.359.110
112	2. Các khoản tương đương tiền			
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	1.405.225.000	7.988.740.000
121	1. Đầu tư ngắn hạn		1.405.225.000	7.988.740.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		932.355.295.287	1.031.793.100.676
131	1. Phải thu khách hàng		822.491.548.934	868.382.842.094
132	2. Trả trước cho người bán		95.308.030.916	115.871.533.101
135	5. Các khoản phải thu khác	5	16.776.899.203	48.113.551.204
139	6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	6	(2.221.183.766)	(574.825.723)
140	IV. Hàng tồn kho	7	398.852.297.786	691.100.767.237
141	1. Hàng tồn kho		399.063.522.487	691.319.152.467
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		(211.224.701)	(218.385.230)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		88.301.124.897	87.825.633.966
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	8	11.182.696.602	2.531.868.941
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		43.964.594.734	58.772.753.058
154	3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	9	7.373.557.102	2.269.173.128
158	5. Tài sản ngắn hạn khác	10	25.780.276.459	24.251.838.839
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		451.506.618.944	495.225.808.512
220	II. Tài sản cố định		402.414.842.943	300.660.173.608
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	343.386.274.940	46.126.718.781
222	- Nguyên giá		375.050.702.963	68.288.263.978
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(31.664.428.023)	(22.161.545.197)
227	3. Tài sản cố định vô hình	12	1.607.659.693	695.632.763
228	- Nguyên giá		2.113.488.733	906.863.230
229	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(505.829.040)	(211.230.467)
230	4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	57.420.908.310	253.837.822.064
250	IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	14	23.517.534.242	176.552.564.825
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh		20.781.116.842	25.316.147.425
258	3. Đầu tư dài hạn khác		2.736.417.400	151.236.417.400
260	V. Tài sản dài hạn khác		22.257.619.359	18.013.070.079
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	15	18.807.581.314	15.856.003.986
268	3. Tài sản dài hạn khác		3.450.038.045	2.157.066.093
269	VI. Lợi thế thương mại		3.316.622.400	-
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.934.681.688.981	2.392.800.409.501

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 03 năm 2011 (tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/3/2011 VND	01/04/2010 VND
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		1.241.126.542.960	1.651.498.258.232
310	I. Nợ ngắn hạn		1.104.038.537.257	1.407.020.485.489
311	1. Vay và nợ ngắn hạn	16	701.333.489.518	1.109.471.692.975
312	2. Phải trả người bán		253.498.811.479	176.754.015.947
313	3. Người mua trả tiền trước		35.893.583.416	40.223.441.258
314	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	54.676.467.673	46.553.682.959
315	5. Phải trả người lao động		11.109.597.566	6.316.543.124
316	6. Chi phí phải trả	18	18.657.710.627	11.113.511.109
319	9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	19	30.684.179.226	18.498.036.448
323	11. Quỹ khen thưởng phúc lợi		(1.815.302.247)	(1.910.438.331)
330	II. Nợ dài hạn		137.088.005.703	244.477.772.743
333	3. Phải trả dài hạn khác	20	9.237.327.704	1.153.204.245
334	4. Vay và nợ dài hạn	21	117.111.590.812	238.166.214.520
336	6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		493.381.054	536.606.765
338	8. Doanh thu chưa thực hiện		10.245.706.133	4.621.747.213
400	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU		688.844.018.742	734.933.185.397
410	I. Vốn chủ sở hữu	22	688.844.018.742	734.933.185.397
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		635.362.670.000	635.362.670.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		14.895.512.634	14.729.660.000
414	4. Cổ phiếu quỹ (*)		(1.002.990.634)	(1.802.380.000)
416	6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		431.436.000	2.070.073.763
420	10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		39.157.390.742	84.573.161.634
439	C. LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ		4.711.127.279	6.368.965.873
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.934.681.688.981	2.392.800.409.501

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 03 năm 2011

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thuyết minh	31/03/2011	01/04/2010
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi	VND		49.890.730.910	130.628.990.339
5. Ngoại tệ các loại			-	-
- Đô la Mỹ	USD		460.040,12	1.383.463,83
- Bảng Anh	GBP		154,66	440,91
- Yên Nhật	JPY		65.032,00	65.032,00
- Đồng EUR	EUR		20.700,30	72,46
- Đô la Singapore	SGD		652,31	674,39

Kế toán trưởng

NGUYỄN VIỆT HƯNG

Giám đốc Tài chính

LÊ THANH SƠN

Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2011



Tổng Giám đốc

NGUYỄN TRUNG CHÍNH

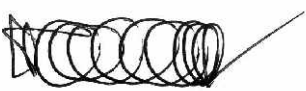
BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho kỳ kế toán từ 01/04/2010 đến 31/03/2011

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Từ 01/04/2010 31/03/2011 VND	Từ 01/04/2009 31/03/2010 VND
01	01 I. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	23	3.883.900.981.387	3.638.123.874.009
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	24	213.473.956.144	106.926.495.306
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	25	3.670.427.025.243	3.531.197.378.703
11	4. Giá vốn hàng bán	26	3.261.296.042.727	3.092.938.206.583
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		409.130.982.516	438.259.172.120
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	27	46.932.210.293	18.492.075.097
22	7. Chi phí tài chính	28	174.976.475.967	90.391.294.370
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		122.447.481.100	42.719.642.047
24	8. Chi phí bán hàng		127.501.033.919	114.570.754.460
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp		95.353.782.188	89.287.044.583
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		58.231.900.735	162.502.153.804
31	11. Thu nhập khác		5.642.486.653	4.463.975.434
32	12. Chi phí khác		3.617.017.564	3.767.134.046
40	13. Lợi nhuận khác		2.025.469.089	696.841.388
45	14. Phần lãi (lỗ) trong công ty liên kết, liên doanh		(14.538.409.271)	(3.793.414.500)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		45.718.960.553	159.405.580.692
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành		11.041.506.830	31.169.688.003
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		34.677.453.723	128.235.892.689
61	18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số		(1.666.618.252)	(504.879.406)
62	18.3. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ		36.344.071.975	128.740.772.095
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	29	573	2.024

Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2011

Kế toán trưởng



NGUYỄN VIỆT HƯNG

Giám đốc Tài chính



LÊ THANH SƠN



Tổng Giám đốc



NGUYỄN TRUNG CHÍNH

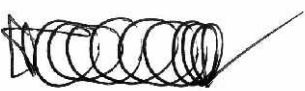
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho kỳ kế toán từ 01/04/2010 đến 31/03/2011 (Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Từ 01/04/2010 31/03/2011 VND	Từ 01/04/2009 31/03/2010 VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		4.088.800.096.607	3.883.179.219.055
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(3.433.584.525.003)	(3.729.438.690.082)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(98.739.115.392)	(89.955.089.172)
04	4. Tiền chi trả lãi vay		(122.448.059.805)	(61.877.489.883)
05	5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp		(20.677.518.223)	(9.640.013.656)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		326.752.563.085	192.409.405.213
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(207.219.066.253)	(423.387.130.471)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		532.884.375.016	(238.709.788.996)
	II. LƯU CHUYỂN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(113.624.179.373)	(172.050.209.736)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		275.462.923	54.490.510
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(269.762.700.242)	(362.668.692.288)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		276.346.215.242	350.659.441.850
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(13.713.000.000)	(9.225.136.000)
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác		148.500.000.000	6.747.878.027
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		16.927.402.595	4.183.492.612
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		44.949.201.145	(182.298.735.025)
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
32	2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	(1.661.100.000)
33	3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		2.744.490.056.542	2.752.039.190.721
34	4. Tiền chi trả nợ gốc vay		(3.273.718.906.615)	(2.239.608.726.980)
35	5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính		-	-
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(64.878.936.200)	(55.918.020.866)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(594.107.786.273)	454.851.342.875
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		(16.274.210.112)	33.842.818.854
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		78.866.359.110	43.892.165.702
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(331.021.931)	1.131.374.554
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	3	62.261.127.067	78.866.359.110

Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2010

Kế toán trưởng



NGUYỄN VIỆT HƯNG

Giám đốc Tài chính



LÊ THANH SƠN



Tổng Giám đốc



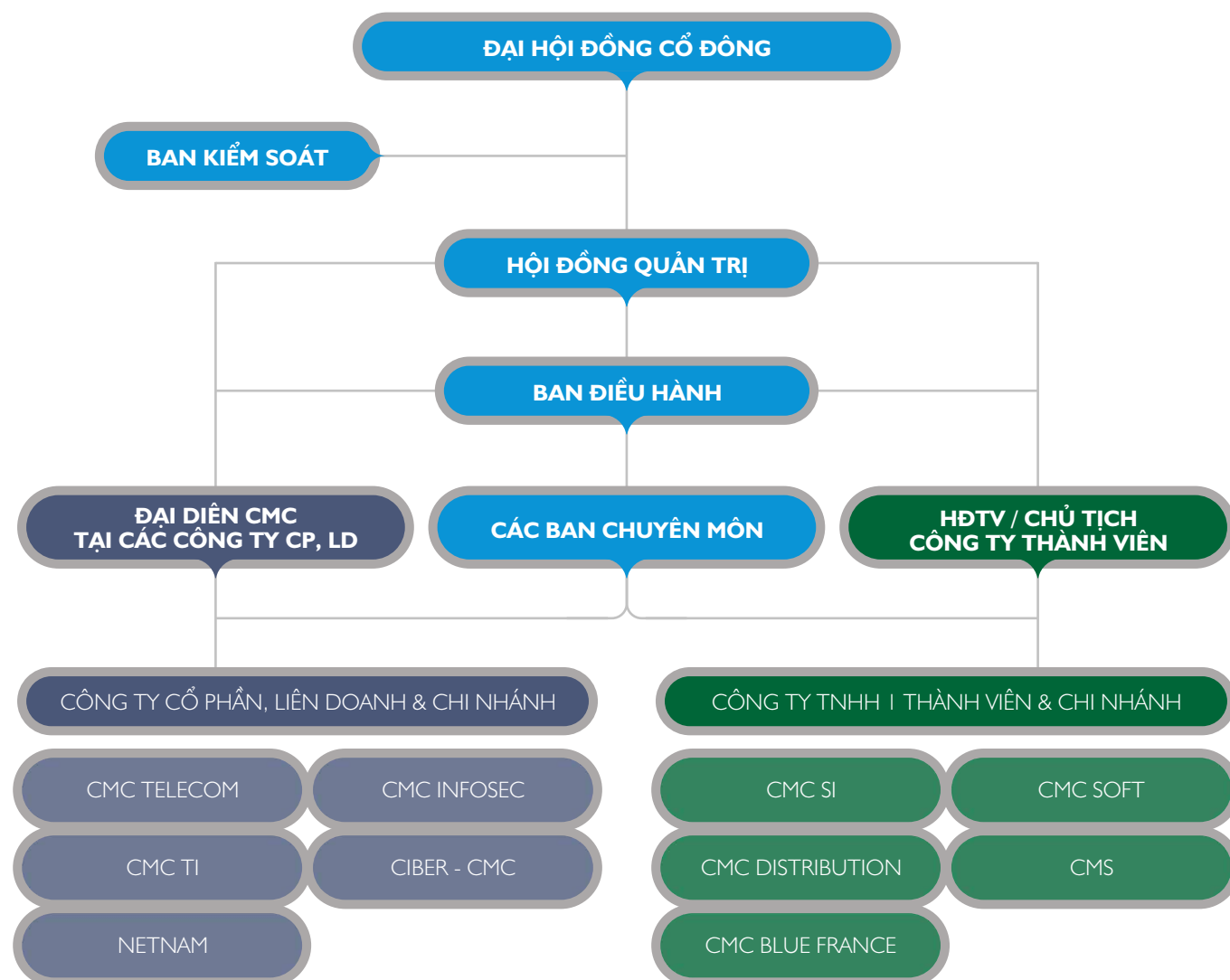
NGUYỄN TRUNG CHÍNH

05 CMC NĂM 2010

Tổ chức
Nhân sự
Hoạt động nghiên cứu và phát triển
Hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
Thống kê Cổ đông
Các hoạt động đã thực hiện với các nhà đầu tư
Các hoạt động vì cộng đồng
18 sự kiện tiêu biểu năm 2010

CMC là một tập thể đoàn kết với văn hóa hết lòng phục vụ khách hàng, sáng tạo trong suy nghĩ và quyết liệt trong hành động. Sáng tạo trong suy nghĩ là khởi nguồn cho việc tích lũy tri thức, biến các mong muốn thành kết quả, biến những điều không thể thành có thể. Quyết liệt trong hành động sẽ biến những việc chưa hoàn thiện thành những viên ngọc long lanh. Đó cũng là phương châm hành động của nhân viên CMC trong thời kì mới.

SƠ ĐỒ BỘ MÁY QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC



CMC xây dựng tổ chức trên cơ sở xác định rõ ràng cơ cấu quản trị, áp dụng những chuẩn mực trong quản trị điều hành, xác định trách nhiệm và mối quan hệ của công ty mẹ và các công ty con. Từ đó, việc quản trị doanh nghiệp sẽ hiệu quả hơn bởi vừa có khả năng kiểm soát, giám sát; vừa tạo điều kiện chủ động cho Ban Điều hành các công ty thành viên.



A Ông Hà Thế Minh Chủ tịch HĐQT	B Ông Nguyễn Trung Chính Phó Chủ tịch HĐQT Tổng Giám đốc	C Ông Vũ Văn Tiên Phó Chủ tịch HĐQT	D Ông Nguyễn Phước Hải Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc
E Ông Hoàng Ngọc Hùng Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	F Ông Nguyễn Hồng Sơn Thành viên HĐQT	G Ông Nguyễn Kim Cương Thành viên HĐQT	H Ông Nguyễn Minh Đức Thành viên HĐQT
I Ông Lê Thanh Sơn Giám đốc Tài chính	K Ông Nguyễn Việt Hưng Kế toán trưởng	L Ông Nguyễn Đức Khương Trưởng Ban Kiểm soát	M Ông Tạ Hoàng Linh Thành viên Ban Kiểm soát
			N Ông Đào Mạnh Kháng Thành viên Ban Kiểm soát

A HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị của CMC bao gồm 8 thành viên, đang thực hiện nhiệm vụ theo nhiệm kỳ 04 năm (2007 - 2011):

Ông Hà Thế Minh	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Trung Chính	Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Vũ Văn Tiên	Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Phước Hải	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Kim Cương	Thành viên HĐQT
Ông Hoàng Ngọc Hùng	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Minh Đức	Thành viên HĐQT

B BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC bao gồm 03 thành viên, đang thực hiện nhiệm vụ theo nhiệm kỳ 04 năm (2007 - 2011):

Ông Nguyễn Đức Khương	Trưởng ban
Ông Tạ Hoàng Linh	Thành viên
Ông Đào Mạnh Kháng	Thành viên

C BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành của Công ty hiện nay bao gồm các thành viên sau:

Ông Nguyễn Trung Chính	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Phước Hải	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Hồng Hải	Phó Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Ngọc Hùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Thanh Sơn	Giám đốc Tài chính

E DANH SÁCH CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN, CÔNG TY LIÊN DOANH CỦA CMC

Stt	Tên Công ty	Vốn điều lệ (tỷ vnd)	Vốn góp của CMC (tỷ vnd)	Vốn góp của CMC VDL thực góp
01	Công ty TNHH Tích hợp Hệ thống CMC	50	50	100%
02	Công ty TNHH Giải pháp Phần mềm CMC	30	30	100%
03	Công ty TNHH Máy tính CMS	50	50	100%
04	Công ty TNHH Phân phối CMC	100	100	100%
05	Công ty CP Dịch vụ Viễn thông CMC	160	96,85	93,04%
06	Công ty CP An ninh An toàn Thông tin	6	5,98	99,67%
07	Công ty CMC Blue France	5,4	5,4	100%
08	Công ty CP Liên doanh CIBER - CMC	10	5	50%
09	Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC	68	CMC Telecom góp 33,3 tỷ	CMC Telecom sở hữu 49%
10	Công ty NetNam (*)	4,2	1,84	43,8%

(*) Tháng 3 năm 2010, CMC mua 43,8% cổ phần của Công ty NetNam và trở thành đối tác chiến lược của Công ty này. Công ty NetNam được biết đến là doanh nghiệp đầu tiên, có lịch sử và kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ Internet tại Việt Nam. NetNam có vốn điều lệ là 4,2 tỷ đồng, là doanh nghiệp nhà nước mới được cổ phần hóa đầu năm 2010.

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CÁC THÀNH VIÊN CHỦ CHỐT TRONG CÔNG TY

A

Ông Hà Thế Minh

Chủ tịch Hội Đồng Quản trị

Ông Hà Thế Minh là kiến trúc sư trưởng, là người định hướng, đưa ra chiến lược và mục tiêu phát triển của Tập đoàn công nghệ CMC trong suốt quá trình 18 năm hình thành và phát triển. Ông là người có tầm nhìn, sự hiểu biết toàn diện và sâu sắc trong công tác quản trị, nhân sự, về ngành công nghệ thông tin và viễn thông. Ông luôn coi trọng việc xây dựng văn hóa tri thức, môi trường học tập trong Công ty và đã đào tạo, định hướng nhiều lớp cán bộ để họ trở thành những thành viên chủ chốt của Tập đoàn Công nghệ CMC ngày hôm nay.

Ông Hà Thế Minh tốt nghiệp loại ưu Trường Đại học Bách khoa Budapest, Hungary năm 1983, ông đã làm việc tại Liên hiệp MMG Hungary từ năm 1983 - 1986, công tác tại Viện Nghiên cứu Công nghệ Quốc gia từ năm 1986 - 1991, trước khi cùng ông Nguyễn Trung Chính thành lập CMC vào năm 1993.



C

Ông Vũ Văn Tiền

Phó Chủ tịch HĐQT

Ông Vũ Văn Tiền được tín nhiệm bầu làm Phó chủ tịch HĐQT Tập đoàn Công nghệ CMC năm 2007. Ông là một doanh nhân nổi tiếng tại Việt Nam trong nhiều lĩnh vực và ngành nghề đặc biệt là xuất nhập khẩu, xây dựng, tài chính, ngân hàng, chứng khoán. Hiện ông giữ nhiều chức vụ cao cấp tại nhiều tổ chức, trong đó tiêu biểu là: Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội, Chủ tịch HĐQT Ngân hàng An Bình, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Chứng khoán An Bình... Ông Vũ Văn Tiền được nhận bằng khen Doanh nhân Sao đỏ năm 1999, Huân chương Lao động Hạng 3 năm 1999 và rất nhiều bằng khen của Nhà nước, Chính phủ.

Ông Vũ Văn Tiền là cử nhân Học viện Quân sự và là cử nhân Đại học Kinh tế Quốc dân năm 1986.



B

Ông Nguyễn Trung ChínhPhó Chủ tịch HĐQT
Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Trung Chính là một trong hai sáng lập viên của Tập đoàn Công nghệ CMC, cùng đồng hành với ông Hà Thế Minh trong suốt gần 20 năm qua. Ông Nguyễn Trung Chính là một vị Tổng Giám đốc đầy nhiệt huyết và rất quyết liệt trong điều hành và quản trị Công ty, có khả năng nắm bắt và nhận định thị trường rất nhạy bén và luôn đưa ra các chỉ đạo sáng suốt. Ông là một trụ cột quan trọng trong việc đưa CMC phát triển từ một công ty tin học với 20 thành viên ban đầu trở thành Tập đoàn CNTT hàng đầu Việt Nam như ngày nay. Ông Nguyễn Trung Chính được nhận bằng khen Doanh nhân Sao đỏ năm 2000, Huân chương Lao động hạng 3 năm 2004, doanh nhân Việt Nam tiêu biểu năm 2008... và rất nhiều bằng khen, giải thưởng khác.

Ông Nguyễn Trung Chính là cử nhân Trường Đại học Bách Khoa năm 1987.



D

Ông Nguyễn Phước HảiThành viên HĐQT
Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Phước Hải là một trong những thành viên chủ chốt của CMC ngay từ những năm đầu thành lập. Ông Hải gia nhập CMC vào năm 1996; năm 1999 CMC thành lập Công ty Máy tính CMS và ông Hải được bổ nhiệm làm Giám đốc Công ty. Kể từ đó đến nay, ông Nguyễn Phước Hải đã đưa CMS trở thành Thương hiệu Máy tính Việt Nam uy tín và tầm vóc số 1 trên thị trường. Năm 2007, ông Hải là 1 trong 13 cổ đông sáng lập và là thành viên HĐQT Tập đoàn Công nghệ CMC. Năm 2009, ông Hải được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc của Tập đoàn Công nghệ CMC với nhiệm vụ phụ trách hoạt động sản xuất, kinh doanh và đối ngoại của Tập đoàn Công nghệ CMC trong lĩnh vực sản xuất máy tính.

Ông Nguyễn Phước Hải tốt nghiệp hạng xuất sắc Trường Bách Khoa Vinnhixa (Liên Xô cũ) chuyên ngành Vô tuyến điện năm 1991.

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CÁC THÀNH VIÊN CHỦ CHỐT TRONG CÔNG TY

E

Ông Hoàng Ngọc HùngThành viên HĐQT
Phó Tổng Giám đốc

Ông Hoàng Ngọc Hùng từng công tác tại các cơ quan nghiên cứu hàng đầu của Việt Nam như Viện Nghiên cứu CN Quốc gia, Viện Tin học, Viện KHCN Việt Nam, có kinh nghiệm là lãnh đạo cao cấp của một số tổ chức như: Tập đoàn Thiên Nam, Công ty máy tính Việt Khánh. Năm 2007, ông gia nhập CMC trong vai trò thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty Giải pháp Phần mềm CMC. Trên cương vị Tổng Giám đốc Công ty CMC Soft, ông Hùng đã chứng minh một cách xuất sắc vai trò trụ cột của mình, ông đã đưa ra rất nhiều chính sách, đường lối đúng đắn về tổ chức, quản lý, tiếp thị, kinh doanh và tiếp tục đưa CMC Soft phát triển mạnh mẽ lên tầm cao mới. Năm 2009, ông Hoàng Ngọc Hùng được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghệ CMC phụ trách hoạt động sản xuất kinh doanh và quan hệ đối ngoại trong lĩnh vực phần mềm.

Ông Hoàng Ngọc Hùng tốt nghiệp Đại học Kỹ thuật Budapest, Hungary, khoa điện tử năm 1985.



G

Ông Nguyễn Kim Cương

Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Kim Cương gia nhập CMC năm 1998 trong vai trò Trưởng phòng phần mềm của Công ty CMC. Năm 2000, ông được bổ nhiệm làm Giám đốc Trung tâm Phần mềm và từ năm 2007 đến nay, ông giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Giải pháp Phần mềm CMC đồng thời là thành viên HĐQT Tập đoàn Công nghệ CMC. Ông Nguyễn Kim Cương có vai trò rất lớn trong các dự án trọng yếu của CMC trong lĩnh vực phần mềm; là một trong những người đặt nền móng quan trọng nhất cho việc nghiên cứu và phát triển các sản phẩm phần mềm như eDocman, iLib, IU, CPC, những sản phẩm hiện nay đang được triển khai rộng rãi và nằm trong Top những sản phẩm có doanh số cao nhất Việt Nam.

Ông Nguyễn Kim Cương bảo vệ thành công luận án tiến sỹ khoa học kỹ thuật, Đại học Tổng hợp Gruzia (Liên xô cũ) năm 1995.



F

Ông Nguyễn Hồng Sơn

Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Hồng Sơn là thành viên HĐQT Tập đoàn Công nghệ CMC từ năm 2007, đồng thời là Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Hỗ trợ (Back office) của Công ty TNHH Tích hợp hệ thống CMC (CMC SI). Gần 60 với CMC từ năm 1998 với vai trò là Giám đốc Dự án, sau đó là Giám đốc Trung tâm Tích hợp Hệ thống CSI, ông có 19 năm kinh nghiệm về thị trường cũng như các giải pháp cho các nhu cầu đa dạng của khách hàng và là một trong những người đóng vai trò quan trọng trong việc tư vấn và quản trị các dự án CNTT lớn của CMC với các Bộ, các ngành, các tổ chức trong và ngoài nước.

Ông Nguyễn Hồng Sơn tốt nghiệp Kỹ sư Hệ thống Điều khiển tự động tại Trường Đại học Kỹ thuật Điện tử Leningrad (Liên xô cũ) năm 1991 và Cử nhân Kinh tế đối ngoại Trường Đại học Ngoại thương năm 1996.



H

Ông Nguyễn Minh Đức

Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Minh Đức hiện đang là Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ DTSC. Trước đó, ông là cán bộ cao cấp của các tổ chức trong và ngoài nước như: Đại sứ quán Đan Mạch, Văn phòng đại diện của Diethelm Technology... Ông là người có sự hiểu biết lớn về thị trường quốc tế, kiến thức sâu rộng về tài chính và quản trị. Ông Đức chính thức tham gia Hội đồng quản trị Công ty CMC vào tháng 3 năm 2007.

Ông Nguyễn Minh Đức là kỹ sư ngành Công nghệ, Đại học Bách khoa Hà Nội năm 1983.

SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁC THÀNH VIÊN CHỦ CHỐT TRONG CÔNG TY



I
Ông Phạm Hồng Hải
Phó Tổng Giám đốc

Ông Phạm Hồng Hải gia nhập CMC từ năm 1998 trong mảng phân phối thương mại và bán lẻ. Năm 2007, ông Hải được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Công ty Phân phối CMC. Ông Hải được đánh giá là người lãnh đạo quyết liệt, có những đường lối đúng đắn trong kinh doanh, sự khéo léo trong quan hệ đối tác. Trong hơn 2 năm lãnh đạo Công ty, ông Hải đã đưa CMC Distribution trở thành 1 trong 2 nhà phân phối phần cứng hàng đầu Việt Nam; đối tác quan trọng của Acer, HP, Sony, 3Com, Toshiba,... doanh số đạt 100 triệu USD.

Ông Phạm Hồng Hải là kỹ sư Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, chuyên ngành Tin học năm 1993.



I
Ông Lê Thanh Sơn
Giám đốc Tài chính

Trước khi về Tập đoàn Công nghệ CMC đảm nhiệm chức vụ Giám đốc Tài chính năm 2007, ông Sơn đã có 5 năm làm việc tại KPMG Việt Nam trong vai trò trưởng nhóm kiểm toán; 2 năm trong vai trò trưởng phòng kiểm toán nội bộ tại Công ty HBL Việt Nam; và từ năm 2005 đến năm 2006, ông Sơn làm Giám đốc Đầu tư của Tập đoàn Phú Thái. Ông Sơn là người giữ vai trò lớn trong việc đưa ra các chính sách tài chính, hỗ trợ kinh nghiệm quản lý tài chính và kiểm soát hiệu quả hoạt động của các công ty thành viên, công ty liên doanh, công ty liên kết của Tập đoàn Công nghệ CMC.

Ông Lê Thanh Sơn tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế Quốc dân, chuyên ngành kế toán kiểm toán năm 1999.



K
Ông Nguyễn Việt Hưng
Kế toán trưởng

Năm 1999, ông Nguyễn Việt Hưng gia nhập CMC trong vai trò chuyên viên phòng kế toán. Với sự nỗ lực và những đóng góp thiết thực cho Công ty, ông Nguyễn Việt Hưng đã chính thức được bổ nhiệm làm kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC trong năm 2007.

Ông Hưng tốt nghiệp Trường Đại học Thương mại, khoa tài chính kế toán năm 1999, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh năm 2003.



L
Ông Nguyễn Đức Khương
Trưởng Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Đức Khương có trên 22 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán. Từ năm 1998 đến năm 2007, ông Khương là Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính, kế toán trưởng Công ty Máy tính CMS và được đề bạt làm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính kiêm kế toán trưởng khi Công ty CMC Distribution thành lập vào cuối năm 2007. Ông Khương được giao trọng trách làm Trưởng Ban Kiểm soát khi Tập đoàn Công nghệ CMC cổ phần hóa bởi những kinh nghiệm và hiểu biết sâu sắc của mình trong lĩnh vực tài chính và quản trị.

Ông Khương là cử nhân kinh tế chuyên ngành tài chính, Trường Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội năm 1987.



M
Ông Tạ Hoàng Linh
Thành viên Ban Kiểm soát

Ông Tạ Hoàng Linh là một trong những người gắn bó với CMC ngay từ những năm đầu thành lập, gia nhập CMC năm 1993 với vai trò là một chuyên viên kỹ thuật, năm 1995, ông được tin nhiệm để bắt đầu làm Trưởng phòng Hệ thống và Phát triển phần mềm, sau đó là Phó Giám đốc Trung tâm Tích hợp hệ thống CSI năm 2003, thành viên Ban Kiểm soát Tập đoàn Công nghệ CMC năm 2007 và Tổng Giám đốc Công ty Tích hợp hệ thống CMC (CMC SI) từ năm 2006 đến nay. Trong suốt những năm làm việc tại CMC, ông là người đóng vai trò chủ chốt trong các dự án nghiên cứu, đóng gói các sản phẩm, dịch vụ trên nền phần mềm nguồn mở, các giải pháp tích hợp phức tạp về nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ cao cho các thị trường chung của CMC cũng như các thị trường đặc thù như Tài chính, Giáo dục...

Ông Tạ Hoàng Linh tốt nghiệp Trường Đại học Bách khoa Budapest, Hungary năm 1991, chuyên ngành Đo lường Điều khiển.



N
Ông Đào Mạnh Kháng
Thành viên Ban Kiểm soát

Ông Đào Mạnh Kháng hiện đang làm Phó Tổng Giám đốc Công ty XNK Tổng hợp Hà Nội. Với cương vị là thành viên Ban Kiểm soát, ông đã đóng góp nhiều ý kiến quý báu cho công tác quản trị, quản lý tài chính và tổ chức của Tập đoàn Công nghệ CMC.

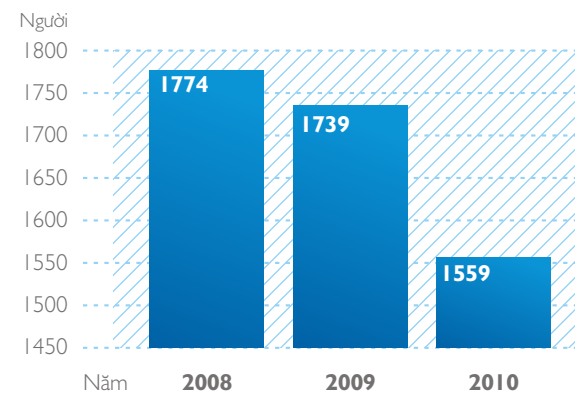
Ông Đào Mạnh Kháng là Thạc sĩ kinh tế, tốt nghiệp khóa đào tạo cao học Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Thương mại Hà Nội năm 2001.



a Số lượng lao động

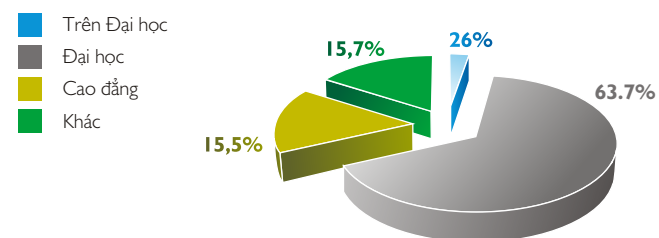
Tính đến thời điểm 31/03/2011, tổng số CBNV của CMC là 1559 người, giảm 10% so với năm 2009

Năm	2008	2009	2010
Số lượng nhân sự (người)	1774	1739	1559

**b Cơ cấu lao động năm 2010**

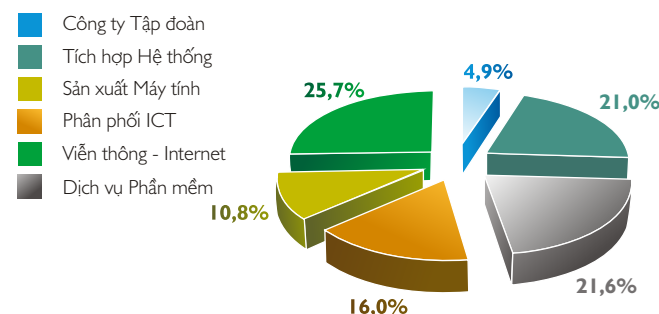
Cơ cấu lao động theo trình độ

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ
Trên Đại học	40	26%
Đại học	993	63,7%
Cao đẳng	242	15,5%
Khác	245	15,7%



Cơ cấu lao động theo lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực	Số lượng	Tỷ lệ
Công ty Tập đoàn	77	4,9%
Tích hợp Hệ thống	327	21,0%
Sản xuất Máy tính	169	10,8%
Phân phối ICT	249	16%
Viễn thông - Internet	400	25,7%
Dịch vụ Phần mềm	337	21,6%

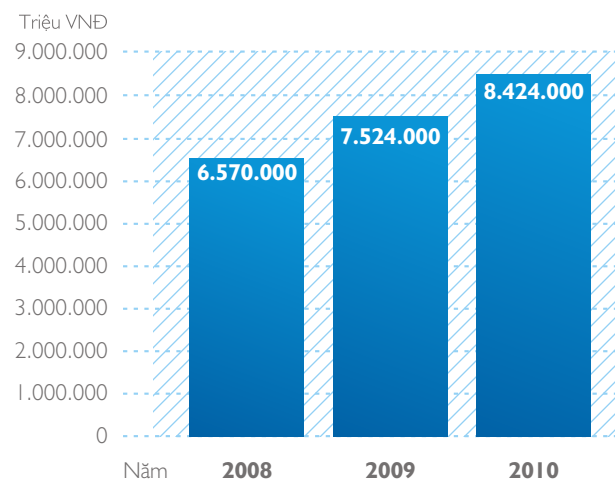
**c Thu nhập**

Thu nhập của CBNV thuộc Tập đoàn Công nghệ CMC bao gồm: Lương cứng, Thưởng năng suất, Thưởng hiệu quả kinh doanh và các khoản thưởng dịp lễ Tết, thưởng thi đua, thưởng đột xuất.

Tổng thu nhập bình quân đầu người năm 2010 của CMC là 8.424.000 triệu đồng/tháng, tăng 12% so với năm 2009.

Năm	2008	2009	2010
Thu nhập trung bình / nhân viên (vnd)	6.570.000	7.524.000	8.424.000

Các chính sách đãi ngộ mới bổ sung bao gồm: Chính sách sở hữu quyền chọn mua cổ phần ESOP, Bảo hiểm Sức khỏe (CMC HealthCare) cho cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp cao và các chính sách ưu đãi về tài chính khác tạo động lực và tăng mức độ gắn kết của CBNV đối với CMC.

**d Tuyển dụng và đào tạo**

CMC thực hiện chủ trương thu hút cán bộ nhân viên có trình độ chuyên môn cao vào làm việc tại Công ty đồng thời luôn thực hiện các chính sách đào tạo nhằm nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên viên và các cán bộ nhân viên.

Năm 2010 vừa qua, CMC đã tuyển dụng thêm nhiều cán bộ quản lý, chuyên viên cao cấp phục vụ cho hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh và thực hiện 302 khóa đào tạo về chuyên môn và kỹ năng mềm cho toàn thể cán bộ nhân viên.

e Điều kiện làm việc

Toàn bộ cán bộ nhân viên của tập đoàn được làm việc tại tòa nhà CMC Tower 19 tầng có tiêu chuẩn hạng A về không gian và trang thiết bị làm việc, với nhiều tiện ích văn phòng mang tính ứng dụng công nghệ cao, là nơi làm việc lý tưởng cho toàn bộ CBNV CMC cũng như các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

f Phong trào, chính sách thi đua, khen thưởng

Tập đoàn CMC là một trong những đơn vị có nhiều các hoạt động sôi nổi, các phong trào thi đua, các chính sách khen thưởng ... nhằm tôn vinh những giá trị lao động, ghi nhận sự cống hiến về công sức, trí tuệ của tập thể, các nhân có thành tích vượt bậc. Các danh hiệu khen thưởng hàng năm được Tập đoàn trao cho các công ty; bộ phận cá nhân như: Công ty lá cờ đầu; đơn vị xuất sắc của năm; lãnh đạo xuất sắc; chiến sỹ thi đua; lao động tiên tiến, lao động xuất sắc



a Chính sách đầu tư

Chính sách phát triển của Tập đoàn CMC tập trung vào lĩnh vực Công nghệ thông tin và Viễn thông. Theo đó, CMC ưu tiên duy trì các hoạt động nghiên cứu và phát triển trong chiến lược tổng thể. CMC dành khoảng 2 triệu USD đầu tư mạo hiểm cho các dự án công nghệ mới, bên cạnh đó, Tập đoàn còn đầu tư chiến lược vào các công ty có tiềm năng, nhằm cộng hưởng sức mạnh, mở rộng thị trường với mức đầu tư M&A lên đến 20 triệu USD.

b Các hoạt động nghiên cứu phát triển trong năm 2010

Cuối năm 2010, CMC đã đưa vào hoạt động Phòng Thí nghiệm Tương lai (FutureLAB) với mục tiêu nghiên cứu các sản phẩm và dịch vụ có tiềm năng thị trường, phù hợp với định hướng chiến lược của Tập đoàn, đồng thời khai thác và phát huy nguồn nhân lực trình độ cao của CMC cho các hoạt động nghiên cứu, phát triển và quản lý sản phẩm dịch vụ.

Trong lĩnh vực an ninh bảo mật, năm 2010, CMC Infosec đã nghiên cứu và đưa ra thị trường một loạt các giải pháp bảo mật hiệu quả như: Dịch vụ phòng chống tấn công DDoS; Dịch vụ kiểm định hệ thống thông tin (Penetration Testing); Dịch vụ đánh giá độ an toàn và hiệu quả hoạt động của hệ thống an ninh (Security Audit). Đây là các giải pháp được khách hàng đánh giá cao trên thị trường do giải quyết được kịp thời các nhu cầu bảo mật đang ngày càng nóng trong tổ chức, doanh nghiệp.

Trong lĩnh vực giải pháp phần mềm cho khối tổ chức doanh nghiệp, CMC Soft đã nghiên cứu và phát triển giải pháp phần mềm SMSU (dịch vụ giá trị gia tăng trên Giải pháp Phần mềm Đại học thông minh - IU), phục vụ việc tra cứu thông tin học tập qua điện thoại di động, giúp nhà trường giao tiếp với sinh viên hiệu quả hơn.

Trong lĩnh vực viễn thông, năm 2010, hai công ty thành viên của CMC là CMC Telecom và CMC TI đã đưa ra thị trường nhiều gói giải pháp dịch vụ linh hoạt, có tính ứng dụng cao và độc đáo. Như CMC Telecom với dịch vụ SMS Thương hiệu, Blue~Meeting, Video Surveillance, Blue~WAN, Internet Leased line (multi last-mile), IP VPN, Blue~IPCC...; CMC TI với 6 gói cước được khách hàng đón nhận tích cực như: GigaNet Speed 1/2/3/4, GigaNet X-Game và GigaNet B-max, tương ứng với các tốc độ 24Mbps/512Kbps đến 480Mbps/2048Kbps. Việc ra đời các gói dịch vụ mới này của CMC được đánh giá là cú hích trên thị trường Internet cáp quang, góp phần kéo gần khoảng cách về giá tới các khách hàng là hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ.

c Kế hoạch và kỳ vọng trong tương lai

Chiến lược phát triển của CMC trong thời gian tới tiếp tục chú trọng vào nghiên cứu và phát triển các sản phẩm và dịch vụ mới cũng như tìm kiếm sự thay đổi đột phá cho các sản phẩm và dịch vụ hiện có nhằm đem lại giá trị tối đa cho khách hàng và mở rộng thị trường.

Một số lĩnh vực quan tâm của chúng tôi bao gồm:

1. Điện toán đám mây
2. Chính phủ điện tử, kinh doanh điện tử
3. Thiết bị và phần mềm di động
4. Các giải pháp phần mềm và dịch vụ mới độc đáo
5. Các sản phẩm dịch vụ Viễn thông thế hệ mới

Song song với đó, CMC sẽ chủ động tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án kinh doanh mới hoặc mua bán, sáp nhập (M&A) những công ty có triển vọng phù hợp với chiến lược phát triển của Tập đoàn.



Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, các Ban chức năng của Tập đoàn cùng các công ty thành viên đã duy trì công tác hoạch định chiến lược, nghiên cứu những cơ hội đầu tư, phát triển sản phẩm và dịch vụ mới trong lĩnh vực kinh doanh truyền thống cũng như các lĩnh vực mới trong ngành Công nghệ thông tin và Viễn thông, phù hợp với định hướng phát triển đã báo cáo với Đại hội đồng cổ đông đầu năm 2010.

Trong năm 2010, Hội đồng quản trị họp 5 phiên thường kỳ và nhiều phiên bất thường. Một số nội dung chính đã được thảo luận và quyết định thông qua như:

a. Triển khai các Nghị quyết ĐHĐCĐ 2010

- Hủy bỏ chương trình phát hành 1.089.510 cổ phần chưa được phát hành cho người lao động của Tập Đoàn Công Nghệ CMC thuộc "Chương trình lựa chọn" năm 2008 và năm 2009.
- Xây dựng Quy chế phát hành quyền chọn chi tiết cho Chương trình ESOP Tiêu chuẩn, ESOP Xuất sắc và các tài liệu hướng dẫn thực hiện; lựa chọn và phê duyệt danh sách 199 các cán bộ chủ chốt được tham gia chương trình, số quyền chọn được phát hành đợt I trong năm 2010 là 2.345.000 quyền; phê duyệt mức Giá Thực Hiện cho chương trình là 17.200 đồng/cổ phần;
- Thực hiện phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2009 theo phương án đã được cổ đông thông qua với tỷ lệ 17%.
- Về việc Tăng vốn Điều lệ đăng ký của công ty từ 720 tỷ lên 751 tỷ tại Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh: không thực hiện được do Phòng Đăng ký kinh doanh TP Hà Nội căn cứ vào quy định mới tại Nghị định 43/2010/NĐ-CP, Điều 39 điểm 4: "Vốn điều lệ công ty cổ phần không bao gồm giá trị của số cổ phần được quyền chào bán".
- Hội đồng quản trị đã phối hợp cùng Ban kiểm soát tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán - AASC làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 cho Tập đoàn CMC.
- Chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát công ty với tổng mức thù lao là: 405.000.000 đồng cho 15 tháng của năm tài chính 2010.

- Tiến hành sửa đổi Điều lệ công ty theo nội dung chi tiết đã được ĐHĐCĐ thông qua, tuy nhiên do Phòng Đăng ký kinh doanh không phê duyệt việc thay đổi mức Vốn điều lệ đăng ký của công ty lên 751 tỷ như đã trình bày ở trên nên Phụ lục I của Điều lệ công ty vẫn được giữ nguyên như cũ với mức Vốn Điều lệ là 720 tỷ.

b. Các hoạt động quản trị khác

- Lựa chọn ngày 22/1/2010 là ngày niêm yết cổ phiếu CMG trên sàn giao dịch chứng khoán TP HCM
- Phê duyệt báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động hàng quý và đề ra kế hoạch hoạt động của quý tiếp theo.
- Phê duyệt việc góp vốn đầu tư mua 43,8% cổ phần của Công ty NetNam, cử người đại diện phần vốn góp, đề cử thành viên tham gia Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của NetNam
- Tổ chức xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản trong tháng 3 và họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong tháng 5/2010.
- Thành lập VP HĐQT với nhiệm vụ thực thi các quyền và nhiệm vụ của HĐQT, quan hệ cổ đông.
- Phê duyệt việc xin cấp hạn mức tín dụng tại các ngân hàng BIDV, An Bình, Vietinbank, Techcombank, Quân đội,
- Sửa đổi hoặc xây dựng mới các quy chế thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị công ty như: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Điều hành, Quy chế người đại diện sở hữu vốn, Quy chế Chủ tịch và Quy chế Ban Điều hành của các Công ty TNHH I thành viên do CMC làm chủ sở hữu, Quy chế Tài chính, Quy chế xây dựng Kế hoạch kinh doanh, Quy chế Đầu thầu...
- Phê duyệt việc đầu tư phát triển một số sản phẩm, dịch vụ mới thuộc lĩnh vực hoạt động của công ty
- Phê duyệt chủ trương thoái vốn tại BVBank
- Bổ nhiệm và miễn nhiệm các nhân sự cấp cao thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị
- Điều chỉnh và xây dựng Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của Tập đoàn cho giai đoạn 2011 - 2015 và nhiều hoạt động quản trị khác...

c

Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

Tham gia tất cả các kỳ họp của Hội đồng quản trị và theo dõi giám sát công tác quản lý của Ban Điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành luôn thực hiện nhiệm vụ được phân công với tính trách nhiệm cao, đóng góp những ý kiến quý báu để Hội đồng quản trị ban hành những chủ trương phù hợp với từng giai đoạn và tình hình cụ thể, đồng thời phối hợp thực thi một cách hiệu quả các Nghị quyết của ĐHQĐ và HĐQT.

d

Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT:

Tháng 04/2010, CMC đã thành lập Văn Phòng Hội đồng quản trị để giúp việc cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của công ty. Với vai trò là công ty mẹ đầu tư vốn và quản lý hoạt động của các đơn vị thành viên, Các ban chức năng của Tập đoàn CMC như Ban Tài chính - Kế toán, Ban Chiến lược - Đầu tư, Ban Nhân sự, Ban Truyền thông và Thương hiệu, Ban Pháp chế chịu trách nhiệm triển khai các công việc chuyên môn, quản lý và giám sát hoạt động của các đơn vị thành viên, cung cấp thông tin và báo cáo lên Hội đồng quản trị theo yêu cầu. Văn Phòng Hội đồng quản trị là kênh liên lạc giữa Hội đồng quản trị với các ban chức năng.

e

Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2010, Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty như:

- Trực tiếp tham gia và cho ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành bàn về chiến lược và kế hoạch SXKD năm 2010 và giai đoạn 2011 - 2015, định hướng hoạt động của các công ty thành viên, ban hành các quy chế quản lý nội bộ...

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Mức thù lao / người / tháng (vnd)	Tổng thù lao / người / năm (vnd) *	Thực chi năm 2010 (vnd)
1	Hà Thế Minh	Chủ tịch HĐQT	4.000.000	60.000.000	0
2	Nguyễn Trung Chính	Phó Chủ tịch HĐQT	3.000.000	45.000.000	0
3	Vũ Văn Tiền	Phó Chủ tịch HĐQT	3.000.000	45.000.000	0
4	Nguyễn Phước Hải	Thành viên HĐQT.	2.000.000	30.000.000	0
5	Hoàng Ngọc Hùng	Thành viên HĐQT	2.000.000	30.000.000	0
6	Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên HĐQT	2.000.000	30.000.000	0
7	Nguyễn Kim Cương	Thành viên HĐQT	2.000.000	30.000.000	0
8	Nguyễn Minh Đức	Thành viên HĐQT	2.000.000	30.000.000	0
9	Nguyễn Đức Khương	Trưởng BKS	3.000.000	45.000.000	0
10	Tạ Hoàng Linh	Thành viên BKS	2.000.000	30.000.000	0
11	Đào Mạnh Kháng	Thành viên BKS	2.000.000	30.000.000	0
Tổng cộng				405.000.000	

* Năm 2010 CMC thay đổi niên độ kế toán vì vậy thù lao của các thành viên HĐQT & BKS năm 2010 được chi trả cho 15 tháng.

- Kết hợp với Bộ phận Kiểm toán nội bộ xem xét, đánh giá các quy trình trọng yếu của hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và các công ty thành viên, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót để từ đó đề xuất những nghị và giải pháp phù hợp cho ban lãnh đạo.
- Xem xét sổ sách kế toán, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính theo các giai đoạn, giai đoạn 1 từ 01/01/2010 đến 31/03/2010, giai đoạn 2 từ 01/04/2010 đến 30/09/2010, giai đoạn 3 từ 01/10/2010 đến 31/03/2011.
- Ngày 01/10/2010, Ban Kiểm soát đã ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát nhằm mục đích đảm bảo một cách có hiệu quả vai trò kiểm tra, kiểm soát trong việc giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị & hoạt động của Ban Điều hành.

f

Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

Tiếp tục nghiên cứu xây dựng và sửa đổi các quy chế hoạt động và quy chế nội bộ của công ty theo những thông lệ tốt nhất, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Tăng cường công tác kiểm toán nội bộ.

Phân công trách nhiệm quyền hạn rõ ràng từ cấp cao đến cấp thấp, đưa công tác quản lý điều hành càng ngày càng chặt chẽ, minh bạch hơn.

g

Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát

Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010:

a

Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT và thành viên BKS:

Stt	Họ và tên người sở hữu chứng khoán	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/3/2011		Tỷ lệ sở hữu	Thay đổi so với năm 2009
			Sở hữu cá nhân	Đại diện pháp nhân		
1	Hà Thế Minh	Chủ tịch HĐQT	640.000	13.360.000	22,03%	0%
2	Nguyễn Trung Chính	Phó Chủ tịch HĐQT	640.000	13.360.000	22,03%	0%
3	Vũ Văn Tiền	Phó Chủ tịch HĐQT	-	8.399.997	13,22%	0%
4	Nguyễn Phước Hải	Thành viên HĐQT.	1.960.000	-	3,08%	0%
5	Hoàng Ngọc Hùng	Thành viên HĐQT	222.132	-	0,35%	0%
6	Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên HĐQT	364.000	-	0,57%	0%
7	Nguyễn Kim Cương	Thành viên HĐQT	-	186.665	0,29%	0%
8	Nguyễn Minh Đức	Thành viên HĐQT	100.000	-	0,16%	0%
9	Nguyễn Đức Khương	Trưởng BKS	122.500	-	0,19%	0%
10	Tạ Hoàng Linh	Thành viên BKS	238.932	-	0,38%	0%
11	Đào Mạnh Kháng	Thành viên BKS	1.120.000	-	1,76%	0%
Tổng cộng			5.407.564	35.306.662	64,08%	0%

b

Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của các Cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần của công ty)

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ	Tỷ lệ thay đổi so với năm 2009
1	Công ty TNHH Đầu Tư MVI	Số 32 Tây Hồ, Quận Tây Hồ, TP Hà Nội	13.360.000	21,03%	0%
2	Công ty TNHH Đầu Tư Mỹ Linh	Số 34 Tây Hồ, Quận Tây Hồ, TP Hà Nội	13.360.000	21,03%	0%
3	Công ty CP Xuất Nhập Khẩu Tổng Hợp Hà Nội	Số 36 Phố Hoàng Cầu, Quận Đống Đa, Hà Nội	8.399.997	13,22%	0%
4	Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam	Số 2 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội	3.200.000	5,04%	0%
5	Tập Đoàn Bảo Việt	Số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	3.200.000	5,04%	0%
Tổng cộng			41.519.997	65,35%	0%

c

Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên HĐQT, ĐQH, BKS và những người liên quan:

Cho đến ngày 31/3/2011, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và những người liên quan không có các giao dịch (mua hoặc bán) cổ phiếu CMG

d

Thông tin chi tiết về cổ đông nước ngoài tại ngày 31/3/2011

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1	Cổ đông nước ngoài	2.767.696	4,36%

e Tỷ lệ sở hữu của cổ đông sáng lập

Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
Tổng số vốn thực góp	63.536.267	635.362.670.000	100%
Cổ đông sáng lập	31.553.321	315.533.210.000	49,66%
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	41.519.997	415.199.970.000	65,35%
Cổ đông sở hữu trên từ 1 đến 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	11.735.425	117.354.250.000	18,47%
Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	10.280.845	102.808.450.000	16,18%

f Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	Thay đổi so với năm 2009
1	Hà Thế Minh	Số 32 Tây Hồ, quận Tây Hồ, TP Hà Nội	640.000	1,01%	0%
2	Nguyễn Trung Chính	Số 34 Tây Hồ, quận Tây Hồ, TP Hà Nội	640.000	1,01%	0%
3	Nguyễn Phước Hải	Phòng 504, tập thể Bộ Nội thương, quận Đống Đa, TP Hà Nội	1.960.000	3,08%	0%
4	Nguyễn Đức Khương	Số 61, ngõ 508 đường Láng, quận Đống Đa, TP Hà Nội	122.500	0,19%	0%
5	Lê Quang Thành	Số 108, đường Nguyễn Đức Cảnh, TP Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk	147.360	0,23%	0%
6	Nguyễn Hồng Sơn	Số 9 Lê Quý Đôn, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	222.132	0,35%	0%
7	Tạ Hoàng Linh	Số 27, ngõ 31, Xuân Diệu, quận Tây Hồ, TP Hà Nội	238.932	0,38%	0%
8	Đặng Thế Tài	EC-5, Hưng Vương 3, Phường Tân Phong, Q7, TP. Hồ Chí Minh	112.000	0,18%	0%
9	Nguyễn Kim Cương	Số 188/2 Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội	364.000	0,57%	0%
10	Nguyễn Văn Hoàng	Số 12 Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	169.865	0,27%	0%
11	Vũ Thành Nam	Phòng 105, B10, tập thể Kim Liên, quận Đống Đa, TP Hà Nội	121.332	0,19%	0%
12	Phạm Thị Bảo Hạnh	Số 9, A1, tập thể Nhà máy len, khối 8, Hà Đông, tỉnh Hà Tây (cũ)	56.000	0,09%	0%
13	Hoàng Thị Lai	Số 15 (4 cũ), nhà C, tập thể Khương Thượng, quận Đống Đa, TP Hà Nội	39.200	0,06%	0%
14	Công ty TNHH Đầu tư MVI Đại diện: Ông Hà Thế Minh	Số 32 Tây Hồ, quận Tây Hồ, TP Hà Nội	13.360.000	21,03%	0%
15	Công ty TNHH Đầu tư Mỹ Linh Đại diện: Ông Nguyễn Trung Chính	Số 34 Tây Hồ, quận Tây Hồ, TP Hà Nội	13.360.000	21,03%	0%
Tổng cộng			31.553.321	44,66%	0%



Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 đã nhất trí thông qua tỷ lệ cổ tức năm 2009 là 17% và chi trả vào năm 2010:

10%. Tháng 3/2010 Thanh toán cổ tức lần 1 năm 2009 cho các cổ đông bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%.

7%. Tháng 6/2010 Thanh toán cổ tức lần 2 năm 2009 cho các cổ đông bằng tiền mặt với tỷ lệ 7%.

a Tình hình nộp ngân sách nhà nước

Trong năm 2010, tình hình nộp ngân sách nhà nước tiếp tục được cải thiện. Số nộp ngân sách của CMC năm 2010 là 415,5 tỷ đồng tăng 54% so với năm 2009.

Năm	2008	2009	2010
Nộp ngân sách nhà nước (tỷ VNĐ)	201,4	270,5	415,5

b Các hoạt động vì cộng đồng và xã hội năm 2010

Hưởng ứng các đợt phát động phong trào đền ơn đáp nghĩa và hoạt động xã hội, từ thiện của các cơ quan ban ngành và tổ chức, CMC đã tham gia đóng góp hàng tỷ đồng vào các hoạt động thiết thực, như:

- Tài trợ máy tính cho UBND xã, huyện, trường học trên nhiều vùng miền của Tổ quốc và các chiến sĩ đảo Trường Sa.
- Thăm và tặng quà cho trẻ em mồ côi tại Cơ sở nhân đạo Chùa Thịnh Đại, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Thăm và tặng quà cho Nhà tình thương Hương La tại Bắc Ninh cùng nhiều trường hợp có hoàn cảnh éo le ở nhiều tỉnh thành khác.
- Quyên góp ủng hộ tiền và phụng dưỡng trọn đời 3 mẹ liệt sĩ ở Sóc Sơn, Hà Nội.
- Tổ chức các đợt hiến máu nhân đạo.
- Tặng quà cho trẻ em nghèo tại Hà Nội nhân dịp Tết Trung thu 2010 số tiền gần 50 triệu đồng.
- Quyên góp tiền và quà ủng hộ đồng bào miền Trung gặp lũ lụt năm 2010 với tổng số tiền hơn 200 triệu đồng.
- Tài trợ cho các hoạt động tình nguyện, tổ chức đào tạo Công nghệ thông tin, nằm trong khuôn khổ sáng kiến "Phổ cập tri thức Số" và chương trình "Máy tính Thánh Gióng Hướng tới tương lai" của TW Đoàn với tổng giá trị hỗ trợ trên 500 triệu đồng.
- Tài trợ cho các sự kiện và các tổ chức CNTT VT Việt Nam: Hội nghị Quốc gia về CNTT, Hội Tin học VN, Hội Tin học TP Hồ Chí Minh,...
- Đóng góp và trao tiền ủng hộ cho Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam gửi đến những nạn nhân trong thảm họa động đất và sóng thần tại Nhật Bản



“Suốt 18 năm qua, CMC luôn nỗ lực phấn đấu và đảm bảo mục tiêu phát triển nhanh, mạnh và bền vững. Cùng với hoạt động sản xuất kinh doanh, CMC luôn quan tâm và đồng hành cùng các hoạt động vì cộng đồng và hoạt động thiện nguyện.”

22/1/2010

CMC NIÊM YẾT TẠI HOSE

Ngày 22/1/2010, Tập đoàn Công nghệ CMC niêm yết hơn 63,5 triệu cổ phiếu với mã chứng khoán CMG trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp. HCM (HOSE). Với việc niêm yết trên sàn chứng khoán, Tập đoàn Công nghệ CMC muốn khẳng định quyết tâm trở thành công ty đại chúng và mang lại cơ hội đầu tư cho thị trường



31/03/2010

CMC TRỞ THÀNH CỔ ĐÔNG LỚN CỦA CÔNG TY NETNAM VỚI TỶ LỆ SỞ HỮU 43,8% CỔ PHẦN.

Sự kiện này đánh dấu sự liên kết chiến lược giữa hai công ty về hạ tầng, dịch vụ, giải pháp, nhân lực trong việc cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet cho khách hàng. Với sự hợp tác góp vốn từ CMC, NetNam đặt mục tiêu mở rộng thị trường tới 5-10 tỉnh/thành và trở thành nhà cung cấp dịch vụ Internet và giải pháp mạng dẫn đầu Việt Nam vào năm 2012.

10/04/2010

CMC CHÍNH THỨC GIA NHẬP THỊ TRƯỜNG VIỄN THÔNG BẰNG DỊCH VỤ CHIẾN LƯỢC INTERNET CÁP QUANG THƯƠNG HIỆU GIGANET.

Dịch vụ Internet cáp quang GigaNet, tốc độ lên tới 2,5Gbps, được đánh giá cao nhờ chất lượng truyền dẫn ổn định, đường truyền cáp quang không bị suy hao tín hiệu bởi nhiễu điện từ, thời tiết hay chiều dài cáp. Trên nền dịch vụ Internet cáp quang GigaNet, CMC TI còn cung cấp thêm các dịch vụ giá trị gia tăng đa dạng, mang lại lợi ích toàn diện cho khách hàng: Mạng riêng ảo GigaWan, Hội nghị truyền hình, Kênh thuê riêng (Internet Leased Line), dịch vụ Giám sát qua Internet GigaCamera...



21/04/2010

CMC SOFT NHẬN GIẢI SAO KHUÊ CHO PHẦN MỀM CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CMC PORTAL

Ưu điểm nổi bật của phần mềm CMC Portal là khả năng dễ cài đặt và sử dụng nhờ xây dựng trên công nghệ ASP.NET luôn được cập nhật bởi Microsoft, và chạy được với nhiều hệ quản trị cơ sở dữ liệu khác nhau như Oracle, MS SQL Server. Khách hàng tiêu biểu: Đại học Thái Nguyên, Trung Tâm thông tin khoa học Quân sự BQP, Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại Giao, Bảo tàng Văn hóa các Dân tộc Việt Nam, Công Ty thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Sở Thông tin và Truyền Thông Tỉnh Thái Nguyên...

26/05/2010

CMS ĐƯỢC TRAO TẶNG BIỂU TRƯNG "THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA" LẦN 2

Đây là thành quả cho nỗ lực không ngừng của toàn thể cán bộ nhân viên CMS trong suốt 11 năm xây dựng và phát triển. Thông qua chương trình này, CMS sẽ có thêm nhiều cơ hội quảng bá sản phẩm và tiếp cận người tiêu dùng nội địa và các thị trường xuất khẩu tiềm năng khác. Đồng thời, "Thương hiệu Quốc gia" cũng là cơ hội để CMS phấn đấu, nỗ lực nâng cao năng lực cạnh tranh và góp công sức phát triển hình ảnh quốc gia và trí tuệ Việt Nam.

27/05/2010

KHÁNH THÀNH TÒA NHÀ THÔNG MINH - CMC TOWER

Tòa nhà CMC, một hình mẫu lý tưởng về văn phòng thông minh, được khánh thành nhân dịp kỷ niệm 17 năm thành lập Tập đoàn. Tòa nhà CMC được các chuyên gia bất động sản đánh giá là một trong những Tòa nhà thông minh nhất Hà Nội với thiết kế chuẩn mực gói gọn trong một tòa cao ốc hiện đại, đem lại những dịch vụ và tiện ích tốt nhất dành cho các hoạt động kinh doanh trong kỷ nguyên số. Đây cũng là công trình tiêu biểu được UBND TP Hà Nội chính thức ra quyết định gắn biển Công trình Kỷ niệm 1000 năm Thăng Long Hà Nội.



15/06/2010

CIBER LÀ ĐỐI TÁC MỚI CỦA CMC TẠI LIÊN DOANH CMC - SE

Ngày 15 tháng 6, Segmenta A/S Đan Mạch đối tác của CMC tại liên doanh CMC Se - một trong những công ty tư vấn và triển khai SAP hàng đầu - đã chính thức sáp nhập với CIBER một công ty tư vấn, cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin và Outsourcing của Mỹ danh tiếng toàn cầu. Như vậy, sau thương vụ sáp nhập này, đối tác của CMC trong liên doanh CMC-SE trước đây sẽ là CIBER, đồng thời CMC-SE sẽ đổi tên thành CIBER-CMC.

CIBER là công ty cung cấp dịch vụ tư vấn SAP lớn nhất tại thị trường châu Âu; hãng triển khai ERP, các dịch vụ quản lý dự án, tích hợp hệ thống, quản lý cơ sở hạ tầng uy tín hàng đầu thế giới với 36 năm kinh nghiệm, hoạt động ở 18 quốc gia và hơn 8.000 nhân viên (trong đó có hơn 1.200 tư vấn viên SAP). Doanh thu năm 2009 của CIBER đạt 1 tỷ USD.

Với kinh nghiệm và năng lực đẳng cấp quốc tế của CIBER, sự hợp tác giữa CMC và CIBER sẽ hứa hẹn mang lại nhiều giá trị và tăng trưởng mạnh mẽ hơn nữa cho liên doanh cũng như cho các hoạt động outsourcing và dịch vụ ERP của CMC trong thời gian tới.



22/06/2010

CMC BLUE FRANCE NHẬN GIẢI THƯỞNG "NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI XUẤT SẮC NHẤT NĂM 2009" TẠI PHÁP

Bốn nhà đầu tư nước ngoài xuất sắc nhất được Chính phủ Pháp trao giải trong buổi lễ này, đó là CMC Blue France (CNTT, Việt Nam), Genepact (Thành viên của GE Mỹ), ZTE (Viễn thông, Trung Quốc), Procubway (IT, Ấn Độ). Đây là lần đầu tiên một doanh nghiệp Việt Nam giành được giải thưởng này. Với giải thưởng này, CMC Blue France tiếp thị với những khách hàng lớn trong khu vực Châu Âu, nhận được sự quan tâm lớn của giới truyền thông khu vực và là cơ hội để CMC nhận được nhiều sự ưu đãi về đầu tư của Chính phủ Pháp.



06/2010

CMC SI NHẬN CÚP ĐƠN VỊ TÍCH HỢP HỆ THỐNG CNTT HÀNG ĐẦU VIỆT NAM 2010 VÀ HUY CHƯƠNG VÀNG ĐƠN VỊ TÍCH HỢP HỆ THỐNG CNTT HÀNG ĐẦU VIỆT NAM 2010

Cuối tháng 6/2010, CMC SI đã vinh dự đạt được các giải thưởng uy tín được HCA tổ chức hàng năm nhằm tôn vinh những đơn vị xuất sắc trong lĩnh vực CNTT tại Việt Nam:

- Top 5 - Đơn vị Tích hợp hệ thống CNTT hàng đầu Việt Nam 2010
- Huy chương Vàng - Đơn vị Tích hợp hệ thống CNTT hàng đầu Việt Nam 2010

Đây là năm thứ 3 liên tiếp CMC SI đạt được danh hiệu "Huy chương Vàng - Đơn vị Tích hợp hệ thống CNTT Việt Nam" thuộc nhóm 4 sao (năm trong nhóm doanh nghiệp có doanh thu từ 500 - 1000 tỷ đồng).

23/07/2010

CMC DISTRIBUTION CHÍNH THỨC PHÂN PHỐI SẢN PHẨM LAPTOP LENOVO TẠI THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Ngày 23/07/2010 tại TP.HCM, Lenovo và CMC Distribution đã chính thức ký kết thỏa thuận hợp tác, theo đó CMC Distribution sẽ trở thành nhà phân phối chính thức của Lenovo tại Việt Nam.

Ông Kyler Tan - Tổng giám đốc Lenovo cho biết: "Đây là một mốc phát triển quan trọng của Lenovo tại thị trường Việt Nam. Chúng tôi tin tưởng rằng với hệ thống kênh phân phối bao phủ toàn quốc và dịch vụ chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp, CMC Distribution sẽ giúp tăng cường và củng cố vị thế của Lenovo tại Việt Nam, mang tới cho các khách hàng đa dạng các giải pháp máy tính nhằm đáp ứng đầy đủ nhu cầu của người dùng"



31/08/2010

CMC ĐƯỢC NHẬN QUYẾT ĐỊNH TRAO HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ

Với các đóng góp xuất sắc cho hoạt động phát triển và ứng dụng CNTT - VT Việt Nam, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc, Tập đoàn Công nghệ CMC đã được Chủ tịch nước chính thức ra Quyết định trao tặng Huân chương Lao động Hạng Nhì ngày 31/8/2010.

01/09/2010

CMC TI ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP THỬ NGHIỆM MẠNG VÀ DỊCH VỤ VIỄN THÔNG BẰNG THÔNG RỘNG 4G CÔNG NGHỆ LTE.

Lễ Trao giấy phép có sự tham gia của Bộ trưởng Lê Doãn Hợp và đại diện tất cả các công ty thành viên tập đoàn CMC. LTE là công nghệ mới nhất do tổ chức 3GPP phát triển và chuẩn hóa. Việc nhận được giấy phép triển khai thử nghiệm dịch vụ viễn thông công nghệ LTE là một trong những dấu mốc quan trọng trong chiến lược đưa CMC TI trở thành nhà cung cấp các dịch vụ viễn thông hàng đầu Việt Nam.



10/2010

CMC TELECOM RA MẮT DỊCH VỤ BLUE~CONNECT

Đây là gói dịch vụ viễn thông tích hợp đã được nhiều khách hàng bảo hiểm lớn tại Việt Nam lựa chọn như: Bảo Việt, Bảo Minh, Bảo hiểm Dầu khí, Trong thời gian tới, CMC Telecom sẽ cung cấp cho khách hàng hầu hết tất cả các dịch vụ ICT từ cơ bản đến nâng cao với các mảng: Blue~Net bao gồm tất cả các dịch vụ viễn thông từ cơ bản đến nâng cao; Blue~Data bao gồm tất cả các dịch vụ dữ liệu; Blue~Care các dịch vụ về quản trị, giám sát; Blue~Life các dịch vụ giá trị gia tăng.

10/2010

CMC INFOSEC CHÍNH THỨC GIA NHẬP LIÊN MINH MÁY TÍNH QUỐC TẾ ICOSA

ICSA là tổ chức uy tín trên thế giới về kiểm định và đánh giá các sản phẩm an ninh an toàn thông tin, bao gồm cả phần cứng và phần mềm. Tất cả các sản phẩm của các hãng bảo mật hàng đầu thế giới đều qua kiểm định của ICSA. Việc tham gia liên minh ICSA đã tạo ra một cơ hội mới cho CMC Infosec, đưa quy trình sản xuất, chất lượng sản phẩm của Công ty lên tầm đẳng cấp quốc tế.

25/11/2010

CMC - DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN LỚN THỨ 32 VIỆT NAM (VNR 500)

Theo kết quả mới nhất về chỉ số xếp hạng Doanh nghiệp Việt Nam 2010 của CTCP Báo cáo Đánh giá Việt Nam (VietNam Report), Tập đoàn Công nghệ CMC đã vượt 70 bậc trong VNR500 để vươn lên xếp thứ 32 trong Top 500 doanh nghiệp Tư nhân lớn nhất Việt Nam và đứng thứ 151 trong top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (gồm cả các tập đoàn kinh tế nhà nước).

11/2010

CMC SI THỰC HIỆN DỰ ÁN "XÂY DỰNG NĂNG LỰC PHÁT TRIỂN VÀ KINH DOANH GIẢI PHÁP VÀ DỊCH VỤ CỦA CMC SI"

Tháng 11/2010, CMC SI bắt đầu thực hiện dự án "Xây dựng năng lực phát triển và kinh doanh giải pháp - dịch vụ của CMC SI". Đây là một trong những dự án nội bộ có quy mô và tầm ảnh hưởng lớn nhất từ trước đến nay của CMC SI, việc triển khai thực hiện dự án về cơ bản sẽ thay đổi toàn bộ cơ cấu cũng như "bộ mặt" của CMC SI, nhằm tái cấu trúc CMC SI trở thành một công ty tích hợp giải pháp, dịch vụ chuyên nghiệp nhằm mang lại cho khách hàng nhiều giá trị hơn.

23/12/2010

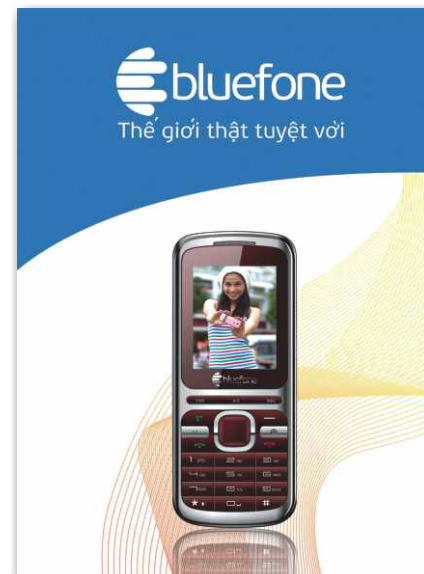
CMC THUỘC TOP CÔNG TY VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG HIỆU QUẢ NHẤT NĂM 2010

Tập đoàn Công nghệ CMC đứng thứ 14 trong danh sách Những công ty Việt Nam hoạt động hiệu quả nhất năm 2010 với tỉ lệ doanh thu tính trên một nhân viên là 1.960.000.000 VNĐ. CMC cũng là công ty duy nhất thuộc nhóm ngành Công nghệ thông tin lọt vào top 20 của danh sách này.

12/01/2011

CHÍNH THỨC RA MẮT THƯƠNG HIỆU ĐIỆN THOẠI BLUEFONE TẠI VIỆT NAM

Mục tiêu Bluefone là tạo ra những chiếc điện thoại giàu tính năng, thời trang đáp ứng nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng Việt Nam. Nghĩa là mọi khách hàng đều có quyền trải nghiệm về những tính năng và thiết kế mới ở mỗi chiếc điện thoại trong phân khúc giá hạng trung.



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC - CMC CORPORATION

Trụ sở: Tầng 17 - CMC Tower, Đường Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3795 8668 | Fax: (04) 3795 8989

www.cmc.com.vn

Chi nhánh: 111-121 Ngõ Gia Tự, Phường 2, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3833 0579 | Fax: (08) 3833 0580

CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN & LIÊN DOANH LIÊN KẾT

CÔNG TY TNHH TÍCH HỢP HỆ THỐNG CMC CMC SI

Trụ sở: Tầng 16 - CMC Tower, Đường Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3795 8686 | Fax: (04) 3795 8383

www.cmcsi.com.vn

Chi nhánh: 111-121 Ngõ Gia Tự, Phường 2, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3833 0579 | Fax: (08) 3833 0580

CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP PHẦN MỀM CMC CMC SOFT

Trụ sở: Tầng 14 - CMC Tower, Đường Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3943 9066 | Fax: (04) 3943 9067

www.cmcsoft.com

Chi nhánh: Tầng 7, 111-121 Ngõ Gia Tự, Phường 2, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3832 5087 | Fax: (08) 3832 5088

CÔNG TY TNHH MÁY TÍNH CMS CMS

Trụ sở: Tầng 13 - CMC Tower, Đường Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3 795 8666 | Fax: (04) 3 795 8369

www.cms.com.vn

Chi nhánh: CC 13 Đường Trường Sơn, Cư xá Bắc Hải, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3 977 0675 | Fax: (08) 3 977 0676

CÔNG TY CP DỊCH VỤ VIỄN THÔNG CMC CMC TELECOM

Trụ sở: Tầng 15 - CMC Tower, Đường Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3722 6688 | Fax: (04) 3722 6868

www.cmctelecom.vn

Chi nhánh: Số 35 Trần Quốc Toản, phường 8, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 2226 4777 | Fax: (08) 2224 5202

CÔNG TY CP HẠ TẦNG VIỄN THÔNG CMC CMC TI

Trụ sở: Tầng 15 - CMC Tower, Đường Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3767 4688 | Fax: (04) 3767 4686

Email: hn.support@cmcti.vn

Website: <http://giganet.vn>

Chi nhánh I: Tầng 2, 81 Cách Mạng Tháng 8, P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3925 9968 | Fax: (08) 3930 4318

Email: hcm.support@cmcti.vn

Chi nhánh 2: Số 255 Nguyễn Văn Linh, Phường Thạc Gián, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: (0511) 365 4456 | Fax: (0511) 381 9678

Email: dng.support@cmcti.vn

CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI CMC CMC DISTRIBUTION

Trụ sở: Tầng 12 - CMC Tower, Đường Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3783 2266 | Fax: (04) 3783 3228

www.cmcdistribution.com.vn

Chi nhánh I: 65 65A, Đường 3/2, Phường 11, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3929 2768 | Fax: (08) 3929 2767

Chi nhánh 2: Số 255 Nguyễn Văn Linh, Phường Thạc Gián, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: (0511) 365 4388

CÔNG TY CP AN NINH AN TOÀN THÔNG TIN CMC - CMC INFOSEC

Trụ sở: Số 2 ngách 33, ngõ 64 phố Nguyễn Lương Bằng, Phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3984 5052 | Fax: (04) 3984 5053

www.cmcinfosec.com

Chi nhánh: 103/14b Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 7300 0126 | Fax: (08) 7300 0127

CÔNG TY CP LD CIBER - CMC

Trụ sở: Tầng 13 - CMC Tower, Đường Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3624 8280 | Fax: (04) 3624 8279

Chi nhánh: Tầng 7, 111-121 Ngõ Gia Tự, Phường 2, Quận 10 - TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3832 5087 | Fax: (08) 3832 5088

CÔNG TY TNHH CMC BLUE FRANCE

Trụ sở: Số 23, Rue Balzac - 75008 Paris

Điện thoại: +33 (0)153 536 990

Fax: +33 (0)153 536 700

CÔNG TY CỔ PHẦN NETNAM

Trụ sở: Nhà 2A-2B Khu Công nghệ Nghĩa Đô, 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3756 4907 | Fax: (04) 3756 1888

www.netnam.vn

Chi nhánh: 244 Huỳnh Văn Bánh, F. 11, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3997 6400 | Fax: (08) 3997 6411